

Jul 20 1811
ml

BẢO QUẢN

150, Rue Lagrandière

SAIGON

MUA BÁO XIN TRẢ TIỀN

TRƯỞC



mai

ra ngày thứ sáu mỗi tuần

Directeur : Đào-trình-Nhật

GIÁ BÁO

1 năm 7\$ 00 — 6 tháng

3\$ 60 — 3 tháng 1\$ 80

Abonnement administratif :

10\$ 00 par an

NĂM 2 — 5 MAI 1939 — N° 84 — MỖI SỔ 24 TRƯỞNG: 0\$ 15

Butson.
CL. CÔN.



PHẢI CHI QUAN
NÀO CÙNG THỂ



Thấy ôi, anh em cứ đứng lên
ngay ngăn đường hoàng, tôi
làm quan tức là làm đầy tớ
chung cho dân mà !

TRONG SỐ NÀY : —

VỀ BÀI THI CỤ SÀO-NAM TẶNG ÔNG CHÂTEL

TỘI NGHIỆP ANH NGUYỄN-V-TAO

ĐÁM TÁNG CỘNG-SẢN

MỘT THÁNG NHỰT BINH TỔNG-CÔNG 4 TỈNH

BÀN KỊCH CÁC BÀ GIÀ

BACH-XI TIÊN-SANH truyền lịch-su'

V.V...

Chính-Phủ Đông-Pháp

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG - PHÁP

KỶ THỨ NHỨT 1939

200.000 đồng bạc chia ra làm bốn bộ 200.000 vé, mỗi vé 1 p.

Bộ thứ nhất	Bộ thứ hai
Từ số 000.000	Từ số 200.000
đến 199.999 có 4.705 số trúng	đến 399.999 có 4.705 số trúng
Xổ tại Hà Nội ngày 4-2-39	Xổ tại Hà Nội ngày 4-3-39
1 lot de 4.000 p.	1 lot de 4.000
8 lots de 1.000	8 lots de 1.000
16 lots de 500	16 lots de 500
80 lots de 100	80 lots de 100
200 lots de 50	200 lots de 50
400 lots de 25	400 lots de 25
4.000 lots de 10	4.000 lots de 10

Bộ thứ ba	Bộ thứ tư
Từ số 400.000	Từ số 600.000
đến 599.999 có 4.705 số trúng	đến 799.999 có 4.705 số trúng
Xổ tại Hà Nội ngày 1-4-39	Xổ tại Hà Nội ngày 6-5-39
1 lot de 4.000 p.	1 lot de 4.000 p.
8 lots de 1.000	8 lots de 1.000
16 lots de 500	16 lots de 500
80 lots de 100	80 lots de 100
200 lots de 50	200 lots de 50
400 lots de 25	400 lots de 25
4.000 lots de 10	4.000 lots de 10

BÓN SỐ LỚN	1 số trắng	60.000p.
và 52 số an ủi 500 p	1	30.000
chàng cho cả 4 bộ	2	6.000
XỔ TẠI HANOI		
Ngày 6 tháng 5 năm 1939		

Có 52 số an ủi 500 p. để cho những vé chỉ sai vé trúng lô độc đắc một con số, còn các con số khác đều phải y nguyên và đúng thứ tự. Thí dụ số 275.506 trúng lô độc đắc, những số 375.506, 475.506, 575.506, vân vân... đều được lô an ủi 500p.

Những vé hoặc trúng hay không trúng về bốn kỳ xổ của bốn bộ đều được dự vào cuộc xổ chung lấy 4 lô lớn và lô an ủi.

Một việc hữu chí không nên bỏ qua

Khi ông đã đến tuổi già, sức lực suy kém, mắt mờ, tai lảng, sự ăn ngủ giảm bớt, làm việc, hoặc đi đứng lâu sẽ thấy mệt mỏi vô cùng. Dùng Sâm Nhung Bổ Thận hiệu ME CON của nhà thuốc PHỤC - ĐĂNG ông sẽ thấy mình mạnh và lần lần trẻ lại, ăn biết ngon miệng, ngũ tạng yên giấc, sức làm việc không thua gì trai tráng. Người trung-niên dùng nó, những bệnh di-tinh, mộng tinh, đái đêm v.v.. sẽ không còn; nó còn làm cho sức lực mình thêm sung túc, sự giao hợp được lâu dài và không thấy mệt mỏi. Hàng phụ-nữ dùng nó máu huyết sẽ được tốt và đều, nước da hồng hào, sắc đẹp con mãi mãi. Học-sanh dùng nó, trí tuệ mở mang, học hành thêm tấn bộ.

Nói tóm lại thuốc Sâm Nhung Bổ Thận Tinh là một phương thuốc rất có ích cho tất cả hạng người. Nó đã được nhiều thư bạn khen và khuyến khích.

Mỗi ve 0p,60. Ngâm với 1 lít rượu trắng, mỗi lần ăn cơm uống chừng 1 ly nhỏ, nếu không biết uống rượu hãy dùng chừng một muỗng thuốc pha vào hai muỗng nước ấm ấm mà uống vào những bữa ăn.

Mua thuốc xin do:

Phục - Đăng
Dược Phòng

130, rue de Paris - Cholon

Docteur LÊ-VĂN-QUYÊN

Diplômé de Médecine Coloniale Diplômé en Dermato-Vénérologie de l'Hôpital Saint Louis (Paris) Ancien externe de Stomatologie

và Mme Marie QUỲN

Diplômé d'Infirmière et Diplômé de Puériculture de l'Université de Bordeaux

33, Colonel Grimaud (sau ga xe điện Cuniac Saigon-Cholon)

TRỊ ĐỦ CÁC CHỨNG BỆNH NGƯỜI LỚN VÀ CON NÍT

Có phòng riêng để trị bệnh con nít và đau ba sau khi sanh sản (đau tử cung) đau bụng dài v.v.. do tay Marie QUỲN săn sóc. Chuyên trị bệnh ngoài da và trong máu, bệnh phong tình các thứ. Có trị bệnh trong miệng và răng.

GIỜ KHÁM BỆNH: Sớm mai: 8 giờ đến 12 - Chiều: 4 giờ đến 7 giờ. Chứa nhứt và lễ: 8 giờ đến 11 giờ.

Trong giờ nghỉ muốn rước gáp, xin đến số 94 Léon Combes

NEO-TONIO

RƯỢU BỎ MÁU BÒ

Dưỡng thai và sau khi đẻ nên trường phục Néo - Toniq

Ăn ngon dễ ngủ, mau lén, ngừa bệnh lao về sau. Rượu có nhiều chất bổ dưỡng cho máu.

ong hiệu chắc chắn.

Có bán trong các nhà thuốc 12)

DAILY Pharmacie **KIM-QUAN**

80, Bonard SAIGON - Tel: 2140



CỦU-LONG-HOÀN của
Nhà thuốc **VÔ-ĐÌNH-DÂN**

323, rue des Marins CHOLON - 118, rue d'Espagne SAIGON
4, rue Ohier PHNOMPENH - 8, rue des Caponnais HANOI

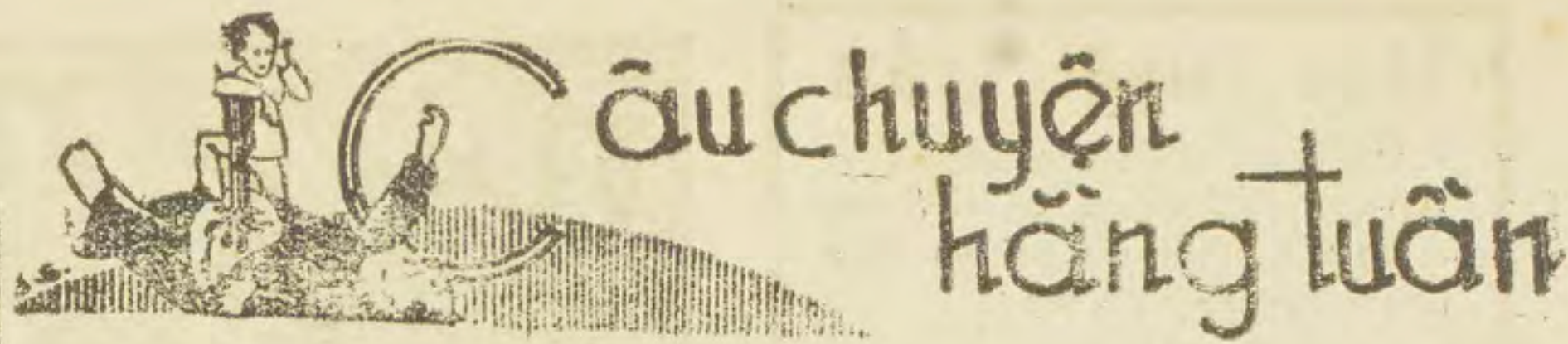
Họ sẽ
tỉnh lại tức tốc.

mai

2^e ANNÉE — N° 84

VENDREDI 5 MAI 1939

Direction & Rédaction N° 150, rue Lagrandière - SAIGON
Directeur : Đào-trình-Nhật



TỘI NGHIỆP ANH NGUYỄN-VĂN-TAO

NẾU Trương - giới - Thạch người quả lương thiện, ông có lẽ đang bối rối khổ-tâm về việc kháng Nhật, hay là tổng-thống quốc-oương các nước Âu-Mỹ đang phân vân lo nghĩ về chuyện đối phó với Hitler Mussolini ra thế nào, chúng tôi tưởng chắc ở nước này, anh Nguyễn-văn-Tao, cu-li xe kéo tại châu - thành Thanh - hóa, có một chuyện cũng đang khiến anh bối rối khổ-tâm và băn-khoăn lo nghĩ như thế, chờ không phải vớ.

Đó, từ hôm ấy trở đi, anh Tao bắt đầu lo nghĩ, không chừa một giây phút nào.

Chúng tôi dám cá với các nhà tâm-lý giải-phẫu giới nhứt thế giới họ thử mở tìm banh óc anh Tao ra mà xem: nếu anh ta ngay thật, không thêm hai tấm giấy vẽ hình xanh đỏ kia có thể cho đời anh ta sống thong thả sung sướng cả năm, quyết nhiên không phải cầu lấy một tấm giấy vẽ hình đó đâu nọ mà anh ta không biết làm gì, treo vào đâu?

Không có lấy tấm vách là để treo mảnh bằng cấp ngân tiền lên, vì đêm đêm anh ta ngủ ở đầu hè, thiên hạ, mà cũng không lẽ đóng treo ở thung xe.

Không có lấy con vợ hay con mèo để vinh mặt khoe khoang với nó rằng: « Tao có phần vua lộc nước đây này! », vì anh ta từ vô thân, một đời tro bụi.

Đã vậy, mà mảnh giấy ấy không cầm, không thể, không có, không bán cho ai mà mua lấy mảnh đó hay bữa cơm nữa mới là khó lòng. Còn nếu để nó nằm lầy lắt lối thôi ở đâu thì mang tội thất kính.

Chắc hẳn từ ông Cò đến quan Sư đều tin rằng người xưa này đến một thằng xe kéo cũng háo danh, cho nên các ngài mới tư xin cho anh Tao một cái ngân-tiền, hóa ra làm khó cho anh.

Không vậy thì ngay từ lúc đầu ông Cò và quan Sư kêu người có bạc kia tới, bảo họ thưởng cho anh Tao năm ba chục, thiết tưởng vui lòng anh và được việc cho anh hơn.

Hay nếu nhà nước thương người ngay thẳng thì cho va một chỗ làm cu-li lực lộ chẳng hạn, với số lương tháng mười lăm đồng, chắc va cam nghèo khổ, không thêm tham mới thấy như thế là lòng ngay thẳng của mình được ban thưởng.

Chớ cho va ngân-tiền làm gì và d. = M =

Song trước hết, chớ hẳn đọc-giã tò mò muốn biết anh xe kéo Nguyễn-văn-Tao có công trạng gì mà được ban thưởng Ngân - tiền cái đã.

Có gì đâu, bữa nọ nằm gọng xe đi vất vờ trên đại - lộ để rước mỗi kiểm bữa cơm, nhưng mỗi lần không thấy, anh thấy năm chính anh giữa đường một cái bao thơ, mà trong bao thơ lại xếp gọn gàng hai tấm giấy xàng. Sự bất được của rơi giữa đường, đáng lý anh Tao bỏ túi làm vật riêng được rồi, nhưng thiên - lương bảo anh thả tay cho nó rơi, anh bên đem y nguyên số tiền ấy lại bỏt mà nạp.

Cẩn-dộng vì thấy anh Tao là đâu? = M =

Canh động vì thấy anh Tao là đâu?

Canh động vì thấy anh Tao là đâu?

Canh động vì thấy anh Tao là đâu?

Canh động vì thấy anh Tao là đâu?

Canh động vì thấy anh Tao là đâu?

Canh động vì thấy anh Tao là đâu?

Canh động vì thấy anh Tao là đâu?

Canh động vì thấy anh Tao là đâu?

Canh động vì thấy anh Tao là đâu?

Canh động vì thấy anh Tao là đâu?

Canh động vì thấy anh Tao là đâu?

Canh động vì thấy anh Tao là đâu?

Canh động vì thấy anh Tao là đâu?

Canh động vì thấy anh Tao là đâu?

Canh động vì thấy anh Tao là đâu?

Canh động vì thấy anh Tao là đâu?

VỀ BÀI THI CỤ SÀO-NAM TẶNG ÔNG CHÂTEL

CÓ ít nhiều nhà tập-sự chánh trị ở xứ mình hiện - thời, chắc tại chưa đủ sức phát dục và chưa đúng thời tiết mà họ đã làm như ông tướng « dầy non », thành ra nơi họ thường thấy cái thông bệnh này, mà chúng tôi đã đề ý chiêm nghiệm.

Vì chúng tôi được gần gũi thân mật các ông tướng « dầy non » này nhiều và lâu.

Thông bệnh gì?

Họ đối với tự-kỷ thường hay tới tấp và luôn luôn kiêu hãnh, còn đối với người ta thì rất câu chấp hẹp hòi.

Việc người chỉ như mấy lông bột bụi bay phớt qua, thôi họ la dữ, nhưng đến sở đoan của chính mình họ thì to lớn rõ ràng như chiếc xe cũi đậu ngay trước mắt, họ không ngó thấy.

Họ nhắm mắt cũi đầu phục tùng cái thuyết và ông trùm họ còn quá nhà nho mình xưa — nhà họ vẫn chế — nhắm mắt cũi đầu ở trước đạo nho ông Khổng.

Vẫn kêu gào tự do dân quyền, tự do tư tưởng, nhưng họ vẫn muốn xâm-phạm đến tư tưởng hay hành-dộng cá nhân người ta.

Không vậy thì sao một bài thi cụ Sào-Nam đưa tặng ông thống-sứ Châtel, chỉ là một chuyện tình cảm riêng giữa cá-nhơn này với cá-nhơn kia, nào có can danh phạm nghĩa, nào có nguy hại quốc-gia ở chỗ nào đâu mà họ công-kích?

Sao độ-lượng họ hẹp hòi quá.

THEO chỗ chúng tôi biết về lai-lịch bài thi, xin thuật ra đây, để độc - giả thử bình-tâm công-phân.

Sau khi được Hội-đồng Đề-hình ở Hanoi thả lỏng rồi, cụ Sào-Nam phải lên đường vô Huế là nơi Bảo-hộ nhứt định cho cụ phải ở. Lúc xe qua Vinh, ông Châtel đang làm công-sứ tại đó, ra tiễn chun và nói mấy lời niềm nở, thành thiệt đại-khải như vậy:

« Tôi rất kính phục ông có cái khí tiết với tổ-Quốc như thế. Chẳng phải riêng tôi, cả những người Pháp biết thương yêu những ai thành thiệt yêu nước, chắc cũng như tôi, đều có lòng kính phục ông. Người như ông, tôi không thể đưa tiền bạc mà tặng bảo ông được, vậy tôi xin tặng ông nhánh bông này để tỏ lòng tôi quý trọng phẩm cách của ông. »

« Tôi rất kính phục ông có cái khí tiết với tổ-Quốc như thế. Chẳng phải riêng tôi, cả những người Pháp biết thương yêu những ai thành thiệt yêu nước, chắc cũng như tôi, đều có lòng kính phục ông. Người như ông, tôi không thể đưa tiền bạc mà tặng bảo ông được, vậy tôi xin tặng ông nhánh bông này để tỏ lòng tôi quý trọng phẩm cách của ông. »

« Tôi rất kính phục ông có cái khí tiết với tổ-Quốc như thế. Chẳng phải riêng tôi, cả những người Pháp biết thương yêu những ai thành thiệt yêu nước, chắc cũng như tôi, đều có lòng kính phục ông. Người như ông, tôi không thể đưa tiền bạc mà tặng bảo ông được, vậy tôi xin tặng ông nhánh bông này để tỏ lòng tôi quý trọng phẩm cách của ông. »

« Tôi rất kính phục ông có cái khí tiết với tổ-Quốc như thế. Chẳng phải riêng tôi, cả những người Pháp biết thương yêu những ai thành thiệt yêu nước, chắc cũng như tôi, đều có lòng kính phục ông. Người như ông, tôi không thể đưa tiền bạc mà tặng bảo ông được, vậy tôi xin tặng ông nhánh bông này để tỏ lòng tôi quý trọng phẩm cách của ông. »

« Tôi rất kính phục ông có cái khí tiết với tổ-Quốc như thế. Chẳng phải riêng tôi, cả những người Pháp biết thương yêu những ai thành thiệt yêu nước, chắc cũng như tôi, đều có lòng kính phục ông. Người như ông, tôi không thể đưa tiền bạc mà tặng bảo ông được, vậy tôi xin tặng ông nhánh bông này để tỏ lòng tôi quý trọng phẩm cách của ông. »

« Tôi rất kính phục ông có cái khí tiết với tổ-Quốc như thế. Chẳng phải riêng tôi, cả những người Pháp biết thương yêu những ai thành thiệt yêu nước, chắc cũng như tôi, đều có lòng kính phục ông. Người như ông, tôi không thể đưa tiền bạc mà tặng bảo ông được, vậy tôi xin tặng ông nhánh bông này để tỏ lòng tôi quý trọng phẩm cách của ông. »

« Tôi rất kính phục ông có cái khí tiết với tổ-Quốc như thế. Chẳng phải riêng tôi, cả những người Pháp biết thương yêu những ai thành thiệt yêu nước, chắc cũng như tôi, đều có lòng kính phục ông. Người như ông, tôi không thể đưa tiền bạc mà tặng bảo ông được, vậy tôi xin tặng ông nhánh bông này để tỏ lòng tôi quý trọng phẩm cách của ông. »

« Tôi rất kính phục ông có cái khí tiết với tổ-Quốc như thế. Chẳng phải riêng tôi, cả những người Pháp biết thương yêu những ai thành thiệt yêu nước, chắc cũng như tôi, đều có lòng kính phục ông. Người như ông, tôi không thể đưa tiền bạc mà tặng bảo ông được, vậy tôi xin tặng ông nhánh bông này để tỏ lòng tôi quý trọng phẩm cách của ông. »

« Tôi rất kính phục ông có cái khí tiết với tổ-Quốc như thế. Chẳng phải riêng tôi, cả những người Pháp biết thương yêu những ai thành thiệt yêu nước, chắc cũng như tôi, đều có lòng kính phục ông. Người như ông, tôi không thể đưa tiền bạc mà tặng bảo ông được, vậy tôi xin tặng ông nhánh bông này để tỏ lòng tôi quý trọng phẩm cách của ông. »

« Tôi rất kính phục ông có cái khí tiết với tổ-Quốc như thế. Chẳng phải riêng tôi, cả những người Pháp biết thương yêu những ai thành thiệt yêu nước, chắc cũng như tôi, đều có lòng kính phục ông. Người như ông, tôi không thể đưa tiền bạc mà tặng bảo ông được, vậy tôi xin tặng ông nhánh bông này để tỏ lòng tôi quý trọng phẩm cách của ông. »

« Tôi rất kính phục ông có cái khí tiết với tổ-Quốc như thế. Chẳng phải riêng tôi, cả những người Pháp biết thương yêu những ai thành thiệt yêu nước, chắc cũng như tôi, đều có lòng kính phục ông. Người như ông, tôi không thể đưa tiền bạc mà tặng bảo ông được, vậy tôi xin tặng ông nhánh bông này để tỏ lòng tôi quý trọng phẩm cách của ông. »

« Tôi rất kính phục ông có cái khí tiết với tổ-Quốc như thế. Chẳng phải riêng tôi, cả những người Pháp biết thương yêu những ai thành thiệt yêu nước, chắc cũng như tôi, đều có lòng kính phục ông. Người như ông, tôi không thể đưa tiền bạc mà tặng bảo ông được, vậy tôi xin tặng ông nhánh bông này để tỏ lòng tôi quý trọng phẩm cách của ông. »

« Tôi rất kính phục ông có cái khí tiết với tổ-Quốc như thế. Chẳng phải riêng tôi, cả những người Pháp biết thương yêu những ai thành thiệt yêu nước, chắc cũng như tôi, đều có lòng kính phục ông. Người như ông, tôi không thể đưa tiền bạc mà tặng bảo ông được, vậy tôi xin tặng ông nhánh bông này để tỏ lòng tôi quý trọng phẩm cách của ông. »

« Tôi rất kính phục ông có cái khí tiết với tổ-Quốc như thế. Chẳng phải riêng tôi, cả những người Pháp biết thương yêu những ai thành thiệt yêu nước, chắc cũng như tôi, đều có lòng kính phục ông. Người như ông, tôi không thể đưa tiền bạc mà tặng bảo ông được, vậy tôi xin tặng ông nhánh bông này để tỏ lòng tôi quý trọng phẩm cách của ông. »

« Tôi rất kính phục ông có cái khí tiết với tổ-Quốc như thế. Chẳng phải riêng tôi, cả những người Pháp biết thương yêu những ai thành thiệt yêu nước, chắc cũng như tôi, đều có lòng kính phục ông. Người như ông, tôi không thể đưa tiền bạc mà tặng bảo ông được, vậy tôi xin tặng ông nhánh bông này để tỏ lòng tôi quý trọng phẩm cách của ông. »

tặng chánh-sách bảo-hộ hay là họ đồ quyền quý không?

Hắn là không.

Chẳng những đã không có một chút can danh phạm nghĩa gì lại còn có cái công-tâm là quy-phụng nước Pháp phải rán làm sao cho cả xứ này trở nên tươi đẹp mới quý.

« Ai đọc câu « Ao ước nhánh hoa khắp cõi Nam » chắc cũng nghe tiếng ngân bên ngoài vắng vắng. Phàm một sự gì còn ao ước, tức là sự chưa có.

Một người đã hy-sanh cho quốc-gia cách-mạng từ nhỏ tới già, đến nay thất bại thì cam chịu cảnh nghèo, giữ tròn khí tiết. Đã từ cả cái ghế thượng-thor, từ cả một sự cam dỗ, khi ở nhà tranh, khi ở dưới dờ, sớm tối chỉ lấy câu thơ chén rượu đi dưỡng tuổi già, ngoài ra không thiết gì nữa. Người như thế đâu ai cũng phải quý trọng.

còn sự giao-dinh thơ trát với một người bạn Pháp chỉ là việc thường; cái này có làm nhỡ bớt cái kia đi sao được.

Trừ ra những người hẹp độ lượng, ít kiên thức và có tư ý gì thì mới dụng tâm chấp trách mà thôi.

Quả có như « Mai » đã nhắc lại trong một số hồi tháng trước: Giữa lúc phong-trào cách-mạng ở Ấn-độ sôi nổi, ông Gandhi một mặt cử dân-đạo dân-chúng, yêu-cầu chánh-phủ, một mặt cử lấy tình tư-giao viết thư qua lại với quan toàn-quyền Anh Ấn-độ gọi nhau bằng « bạn yêu dấu »; có khi vô định toàn-quyền nói chuyện chánh trị rồi để triết-lý tôn giáo ra cãi nhau. Chẳng nghe người Ấn nào trách ông Gandhi về việc tư-giao ấy bao giờ.

N. V. BÔNG

Hai sự tiếc

CHÚNG tôi vừa được tin rằng cụ PHAN-QUANG, Tấn-sĩ, thượng-thor tri-sĩ, thân-phụ của ông bạn Thư-Khanh, biên-tập-viên báo « Điện-tử », đã thất lạc lại hưu-dinh ở Quảng-nam.

Tỉnh này có Ngũ-phụng đã bay hết bốn rồi, nay tới cụ Phan là Phụng chốt. (Khoa Đinh-thị nam Mậu-tuất, tiên-phụ chúng tôi đậu Đình-nguyên, một tỉnh Quảng-nam đậu Tấn-sĩ Phó-bá ở ông đều hay chữ có tiếng, cho nên thời nhơn gọi là Ngũ-phụng).

Lấy tình do-tử, chúng tôi cúi đầu trước anh linh cụ Phan.

Lấy tình đồng-nghiep, chúng tôi trân trọng chia buồn với bạn Thư-Khanh và cả tang quyến.

NHÀ đại-thương Bắc-hà ở đường Paul Blancay là ông NGUYỄN-VĂN-DIỆM cũng mới tạ thế hôm 4 mai.

Vô Nam kinh doanh thiết-nghiep 20 năm nay, ông Nguyễn-văn-Diệm rất sốt sắng với các việc xã-hội từ thiện và công ích cho đoàn thể.

Hai hội Bắc-kỳ Ái-hữu và Nghĩa-trang có bao nhiêu công-nghiep của ông đóng góp trong đó. Ông mất đi, ai cũng thương-tiếc. Chúng tôi xin thành-thật chia buồn với bà Nguyễn-văn-Diệm.

Đám-tang cử hành 6 giờ sáng, 6 Mai ở nghĩa-địa B.K.N.T.

« Mai » N° 84 — 5 MAI 1939 — TRANG 3

« Mai » N° 84 — 5 MAI 1939 — TRANG 3

« Mai » N° 84 — 5 MAI 1939 — TRANG 3

« Mai » N° 84 — 5 MAI 1939 — TRANG 3

« Mai » N° 84 — 5 MAI 1939 — TRANG 3

« Mai » N° 84 — 5 MAI 1939 — TRANG 3

« Mai » N° 84 — 5 MAI 1939 — TRANG 3

« Mai » N° 84 — 5 MAI 1939 — TRANG 3

« Mai » N° 84 — 5 MAI 1939 — TRANG 3

« Mai » N° 84 — 5 MAI 1939 — TRANG 3

« Mai » N° 84 — 5 MAI 1939 — TRANG 3

« Mai » N° 84 — 5 MAI 1939 — TRANG 3



TA có câu thi « Nhảy tốt lên non cõi còp về » cực tả anh chàng nói dỏc. Nhưng nhà thời-miễn Ấn-độ này không dỏc đâu, bất cứ sự-tử huy còp nào ông ta dùng phép thời-miễn bất chúng phải ngủ hay là bị sai khiến như còp vậy.

Hay tuyết trần

Ông Đoàn-văn-Huân chủ tiệm Cao-Nghĩa ở tại Quin-nhơn có viết cho chúng tôi một bức thư, tôi xin đăng nguyên-văn như dưới đây :

Thưa ngài,
Tôi xin tin ngài rõ ràng thứ thuốc trị Bạch - đái và Tử-cung hiệu NHANH MAI của ngài, hay tuyết trần, vì vợ tôi đau bệnh ấy đến nay hơn một năm, uống đủ thuốc mà không thấy lành, nay chỉ dùng 2 vạt thuốc hiệu NHANH MAI đã thấy 10 phần giảm đến 9 ; nhưng tiếc vì hôm trước ngài chỉ gửi ra bán cho tôi có 2 vạt, nên nay không có dùng tiếp. Vậy ngài làm ơn gửi ra gấp cho tôi 5 hộp Bạch-đái và Tử-cung, giá mỗi hộp 0p.40. Kính chúc ngài và quý quyến vạn an.

Nhân với chị em

Muốn có tương lai rực rỡ, gia-dinh êm đềm, chị em nên làm cho mình trở nên đẹp để khoẻ mạnh. Muốn cho được vậy nên chữa cho dứt đau máu, nóng tim, huyết bạch, đường kinh xấu.
NGUYỆT - NGUYỆT - VIÊN thuốc hoàn rất linh nghiệm giúp chị em được toại như ý nguyện. Giá mỗi hộp 0p.50. Mỗi tháng uống 3 hộp thôi. Uống trong vài kỳ thấy công hiệu. Có bán ở các tiệm thuốc và tiệm tạp hóa khắp Đông-pháp.
Tổng phát hành : VĨNH-AN - HỎA DƯỢC - PHÒNG 287 Marins - Cholon.

Bảo vệ linh được

Chuyên trị các :
BỆNH HO MÔI PHÁT :

Ho khan, ho có đàm, tất tiếng. Ho kho khè trong cổ như gà kêu. Ho phong, ho ban, ho cảm. Ho nhiều mà không có đàm. Đàm bả có thai mà ho. Hoặc để rồi ho sản hậu, khạc có chút huyết, VÀ HO LÂU NĂM

Ho có đàm xanh, đàm đen, có huyết. Ho lao. Ngực yếu, khó thở, đàm dính theo máu lớn cơn như bột báng. Hai chỏ vai đau. Đầu xây xam bần thần. Đã dợt về buổi chiều, ớn lạnh. Tức ngực. Xót xa trong phổi.

CỦA...

Người lớn và trẻ con. Hay nhút là trị dứt tuyệt bệnh ho kinh niên của người lớn tuổi, mỗi năm đến lúc trở trời đều ho.

KHÔNG NHƯNG THỂ

Tuốc BẢO-PHẾ LINH-DƯỢC lại có tánh chất ngừa bệnh. Mạnh uống vào bổ phổi, ngừa bệnh lao. Bảo chế tại PHỤC-HUNG Y-QUÁN - Cholon. Giá 1 hộp 8 hoàn 1p. Gửi C. Rembt. từ 2 hộp sắp lên do nhà thuốc VỎ-ĐÌNH-DÂN

323, rue des Marins Cholon
118, rue d'Espagne Saigon
4, rue Ohier Pnompenh
8, rue des Cantonnais Hanoi

Nên nói nên nghe

KHÔNG nào chúng tôi đã được coi ở đầu, thấy một ông quân-tử dạy cách xử thế như vậy :

« Gặp ai mà chủ muốn chào « hỏi bắt tay, trước hết chủ nên « lạnh mắt ngó cái miệng người ấy « coi có mấp máy, cái tay người « ấy coi có vẻ cất nhắc, nghĩa là « có tỏ dấu ra sẵn lòng chào hỏi « bắt tay mình không ? Bằng không « thì mình lơ đi, hay đợi họ chào « mình trước rồi mình cung kính « đáp lễ sau còn hơn.

« Không vậy, nếu khi gặp kẻ « không thêm bắt tay chào hỏi « mình thì mình mang nhục. Nếu « mình không chịu được nhún nhúc « mà gây gổ sân si hay sanh sự ẩu « đã với họ thì miệng tiếng thiên « hạ cười mình là thằng du-côn ! « v. v. »

CHẮC họ La không khi nào rảnh mà đọc mấy thứ sách lật vạt cho thấy mấy câu dạy cách xử thế vậy đó, nên chỉ chiều hôm chúa nhật rồi ông ta đã nóng nảy đến nỗi đánh một cú vào mặt cụ giám-dốc Học-chánh Taboulet ở giữa phòng bồ thăm Quán-hạt.

Vì họ La vốn và đưa tay và nói :
— Bonjour Monsieur Taboulet. Nhưng cụ giám-dốc Học-chánh ta ngó lơ đi thẳng.

Người ta không thêm bắt - sua mình, có ưc thì gây gổ một đôi câu gì đó cũng đủ, chớ sao nhảy lại đánh, du - côn quá. Nhứt là đánh một ông già, một ông có tiếng hiền hậu ai cũng kính trọng, một ông thầy học cả xứ Nam-kỳ.

Cử-chỉ bất-nhã của họ La, chẳng những người bôn - xứ cười khức-khích, mà chính người Pháp cũng tỏ ý bất bình và khinh bỉ nữa.

BẤU cử hội-dồng Quán-hạt khóa này thật có lắm chuyện hay hay.

Các ông tây đứng chung số đã toàn thắng đó, không biết lúc góp vốn đăng tên, hẹn ước với nhau ra sao mà khi lâm sự thì mạnh ai nấy đỡ ngôn tiêu lớn riêng, vận động riêng. Còn phá ngầm nhau nữa là khác.

Tức cười có hai ông tai mắt sanh trường ở một nơi gọi là cù-lao đẹp (Ile de la Beauté) vì chuyện tiêu lớn tuyên cử đã diễn tấn trò không đẹp chút nào : hai ông khai xấu nhau và vật lộn ở một nhà hàng lớn, giữa đường Catinat.

Các báo dấu biệt chuyện đó, vì thỉnh danh thể thống của người Pháp.

Dầu sao các ông ấy cũng đắc cử hết thấy rồi.

P HÂN búa với chư vị độc-giã thân yêu lâu ngày của tập báo này chắc hẳn còn nhớ: Hồi năm ngoái, lúc nhà nước ban ơn tăng lương bổng cho viên chức mà tẻ ra lương bổng viên chức sụt hết mỗi vị ít đồng, hồi ấy chúng tôi đã viết :

— « Đố khời tới khóa tuyên cử « Hội-dồng Quán-hạt sang năm có « một vài ông cọng - sản vô ngôi « chễm chệ. »

Thì nay đã quả-nhiên.
Chẳng phải chúng tôi là nhà tiên tri cóc rác gì, chỉ vì sự - thể tất đến như vậy.

Ba ông đệ-tứ Tạ-thu-Thấu, Phan-văn - Hùm, Trần - văn - Thạch đã thắng trận một cách rất vẻ vang.

Hình như hai phần ba công-chức ở Saigon-Cholon đã bỏ thăm

« bất bình », dân ở Tân-an Mytho cũng vậy, trừ ra một vài quận.

Chỉ có chút dẫu tố ấy nhà cầm quyền nên biết, chớ trong hội-dồng Quán hạt có thêm ra hai - ba nghị-viên cộng-sản đi nữa cũng chẳng sao.

Bắt quả như trên sân khấu thêm ra vai tuồng vậy thôi.

CHỨNG tôi tỉnh viết bức thư nho nhỏ này gửi trình quan Huyện Cũ, chủ nhơn báo Lục-tỉnh Tân-văn, là một nhà sớt sáng như về các việc xã - hội từ thiện mà chúng tôi thành tâm kính trọng thuở nay :

Bấm quan lớn. — Trước đây có đôi ba lần không kể, hôm kia chúng tôi thấy tờ L. T. T. V. năm thứ 32, số 6139, ngày 1er Mai 1939 nơi trương 6, có một bài « chuyện lạ thế-giới » và một tin « 22 tháng đánh nhau mà chẳng thấy chết một ông tướng » chính là của MAI, mà các bạn chúng tôi trong bộ biên tập quý báo chẳng nỡ để dùm cho chữ m, chữ a, và chữ i.

Nhà in quý báo có chữ dư đặt mà.

Chúng tôi kêu nài sự quên sót chẳng phải háo danh háo thắng chút nào chỉ muốn nhờ nơi cái tên báo để rõ ràng phía dưới bài trích đăng như vậy, hầu giới thiệu dùm cho mỗi làng biết có tờ MAI vậy thôi. Vì quý báo được cái vinh hạnh truyền bá khắp các làng xã Nam-kỳ.

Tái bài kính thơ. MAI

A U-châu ở bên Hitler như ở bên con cạp dơi mà nó lại lảo ă, tới lúc xem chừng cái bụng nó hơi sộp mà không ai đưa thịt cho nó xơi đã dờ thì nó tự tìm lấy vỏ lấy thịt mà nhai.

Biết vậy nên hồi tháng 9 năm ngoái hai cụ Chamberlain và Daladier bung mấy mâm thịt Suy-dét kẻ tận miệng cho nó xơi, tưởng chắc nó được no bụng lâu lắm, nằm êm không gặm, xồm giềng mới được yên giấc.

Chẳng để chỉ được ít ngày nó đã dờ rồi, tự nó vỗ trợn Tiếp-khắc và Memel.

Giờ nó gặm ghé miếng thịt Danzitz.

Nó còn được mạnh lời nói :

M. CHÍNH DIT THAI CỐ
THƠ ĐAM BẢO

Có thơ đàm bảo của ai gửi lại nhà báo cho ông, vậy địa chỉ hiện thời của ông ở đâu xin cho hay gấp để nhà báo nói sở Bru-chánh gửi theo đi cho ông. Vả lại nhà báo cũng trông tin ông nữa. — M—

Hiệu đồng hồ

NGUYỄN - CHÁNH - TRU C

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp
7, Amiral Courbet - Saigon

Lãnh sửa đn hiệu đồng hồ.
Chuyên môn sửa compteur xe hơi, máy chụp hình và máy đánh chữ v.v.

— Đó là miếng thịt của thân tôi hồi đó các chú thêu ra cho Ba-lan, giờ tôi lấy lại, là lẽ rất tự nhiên.

N HUNG nó không tự nhiên, là vì mất cái thêu đất gọi là con đường hầm Danzitz thì Ba-lan nằm chết cứng ở trong đất liền, không có lối nào thông ra ngoài biển. Như người ta không có lỗ mũi để thở, Ba-lan để bị bàn tay sắt của Hitler bóp chết.

Chuyện này Ba-lan dám cượng lại Đức về vụ đòi hỏi Danzitz là ý có Anh binh vực. Tự nhiên phải có Pháp nữa.

Mấy tháng trước, binh bị chưa đủ, khí giới chưa sung, nên Anh Pháp phải xuống nước nhường nhin Hitler hện rồi. Nay mọi việc đã cụ bị mà sự nhường nhin cũng đến giới hạn quá tri rồi. Nếu Hitler làm quá thì tất phải có chiến tranh.

Cả châu Âu đang ở trong cái không khí dự bị chiến tranh đó.

M ANH-tử xưa nói : « Tận tin thơ bất như vô thơ » (tin sách hết thấy, thà đừng có sách còn hơn), chúng tôi muốn bắt chước mà nói : « Tận tin điền bất như vô điền ». Nhứt là tin điền của Tàu mấy lúc này.

Nè, các ngài nghĩ xem.

Vừa mới tháng rồi ngày nào cũng có tin Tàu nói quân ta phần công Quảng - châu đã đến bên thành, đến đổi tô-giới Sa-diện nghe tiếng súng, chỉ sớm tối là ta khắc-phục. Thế mà ngày hôm kia cũng tin Tàu, nói rằng Trương-phát-Khuê đã triệu tập các tướng Thái-dinh-Giai, Ngô-kỳ-Vỹ để bàn định mưu kế phản công Quảng-châu.

Vậy là đã phản-cong Quảng-châu chưa mà tin Tàu nói rùm từ tháng trước ?

C ỦNG như chuyện phản-cong Nam-xương, tỉnh thành Giang-tây, binh Tàu còn ở đầu xa lắc mà quan lãnh-sự Trung quốc đã thông - cáo cho các báo hằng ngày ở Hanoi đăng tin bằng chữ bập tay rằng lấy lại và nhập thành rồi.

Mới cách hai tuần gì đây, báo Tàu cũng đăng tin bằng chữ bập tay rằng Châu-Đức đã vào thành Từ-châu và quân Nhứt chạy ráo. Nhưng từ hôm ấy tới nay sao chưa thấy các chú treo cờ đốt pháo ăn mừng và cũng không thấy nói gì đến Châu - Đức ở Từ - châu (?) ra sao nữa.

Quả như lấy lại được Từ-châu, chẳng phải là một việc đáng treo cờ đốt pháo ăn mừng sao ?

G IỜ chót, chúng tôi tiếp được bức thư thông thiết của phụ huynh một số học trò trường tư-thục P.D. tuấn phiến tánh cách thô bỉ của một ông giáo-sư âu-tây kia hay mắng nhiếc học trò :

— Sale race !

— Sale annamite !

Chắc ông quên rằng nhờ chúng nó, ông mới có manh quần tằm áo, mỗi bữa trên bàn có khúc bánh mì và mỗi tháng có tiền gửi về cha mẹ vợ con ông.

Nếu chúng tôi dơ dáy thì ông cần ở đây với chúng tôi làm gì.

Hay là ông bảo chúng tôi dơ nhưng chỉ có đồng bạc xứ này trắng sạch chớ gì !

HAI HỘP DƯƠNG THAI HIỆU NHANH MAI GIÁ 1000 p.

Đem sanh mạng, đem sự nghiệp trăm ngàn để đổi lấy sự đau đớn, nguy hiểm của người vợ, ông chồng vẫn vui lòng. Thế mà lâu nay, trước sự cực nhọc, đau khổ nguy nan của người vợ, thai nghén lâm bồn, người chồng đành vô phương chia sẻ. Đó là sự đau đớn nhất của đời chồng vợ. Sanh mau lẹ, dễ dàng mạnh khỏe, không đau bụng, đứa nhỏ được sơ sơ là đem tất cả hạnh phúc cho gia đình ; cơ trắc trở thì bao nhiêu hạnh phúc đều phui tán. Vì vậy mà bắt đầu có thai, cả đôi vợ chồng đã lo âu, trông chờ giờ phút ấy qua chớng. Nhưng nào ngờ có 2 hộp Dương-thai hiệu NHANH MAI, bảo đảm chắc chắn trong giờ phút nguy ấy. Vợ vững lòng, chồng yên trí.

NATUREL PHOTO

393 - 395 Paul Blanchy

SAIGON

họa hình lớn
thiết giống
khéo, bền
và thiết r
chuyên môn trên mười năm

Hiện ở tại Giadinh



Lương-y HUỲNH-QUỚI-NHƠN chủ nhà thuốc hiệu Chia Khỏa Quới-Nhơn-Đường tại Giadinh.

Chuyên môn trị bệnh ho lao, ho tởn, suyễn, ra máu, hạch đàm, mạch lương và ung độc.

Quan Huyện Tòa bô

Quan Huyện Trương-quang-Thị ở Tòa-bô Rạch-giá chứng rằng thầy tướng PHAN-KHA nói trúng cả đức tánh của ông và nói trúng cả đời hiện tại của ông. Nên ông cho Certificat để làm bằng cớ. Certificat ấy tôi treo tại nhà tôi.

Vậy ai muốn rõ việc đã qua, việc sẽ đến, xin mời đến nhà PHAN-KHA số nhà 32 đường Hamelin Saigon. Quý ngài sẽ khỏi phải thất vọng, vì tôi là người coi tay lâu nay, đều được các quan lớn ban khen và còn cho Certificat để làm bằng cớ. Giá coi tay từ 1p. đến 2p.

Xin lưu ý

Cuộc du lịch từ Nam chí Bắc kỳ nhĩ, trước kia định ngày 10 Mai đi. 23 Mai về đến. Nay xin dời lại ngày 16 Mai đi, 29 Mai về tới, cho tiện bề sắp đặt.

NGUYỄN-KHẮC-NUÔNG
98 Rue Lagrandière

Dám táng Công-sân?

Nguyên-tân-Phu-ong

TÔI còn nhớ rõ cái đêm kinh-hoàng ấy, năm tôi mười bốn tuổi...

Một đêm, ở nhà quê làng T.T., vào lúc 2 giờ khuya, tôi bỗng giật mình tỉnh giấc. Ngoài cửa có tiếng kêu gọi phụ thân tôi một cách rất khẩn-cấp, mà kín đáo.

Tôi chong dậy, nhảy xuống giường. Chân tôi run lên. Phụ thân tôi đang càn-thận rút cây gài cửa, tay mặt cầm một con dao nhọn.

Tôi hiểu ngay rằng sắp có việc nghiêm trọng xảy ra. Người đang kêu gọi ngoài kia chắc không phải là kẻ đến cầu xin cứu một bệnh-nhân hấp-hối.

Phụ thân tôi lúc ấy không phải là một lương-y nữa...

Quả thật, người ngoài cửa là một ông cậu của tôi, tin-dò đạo Cao-dài. Ông già bé nhỏ ấy càng bé nhỏ trong cơn sợ hãi.

Ông vừa run vừa bảo Ba tôi :
— Lát nữa có cộng-sân tới đây.. triệu tập hết thảy mấy nhà tư-bôn. Tự nó nói hễ nhà nào lợp ngói thì nó đốt hết. Thấy liệu cách trốn tránh ngay đi...

Giọng ông cậu tôi nói phều-phào một nước.

Tôi đứng không muốn vững !.. Khi ông già đã biến vào bóng tối dày-dặc, Ba tôi bảo :

— Con ở canh cửa này. Ba đi ra ngoài một lát.

Tôi không còn hồn vía nào nữa ! Ba tôi đã cầm ngọn dao và chiếc đèn pin đi rồi. Tôi chạy lại giường gọi giết em trai tôi dậy, rồi hai đứa đi tìm khí giới để canh cửa. Chúng tôi lúc đó, ai trông thấy chặc cũng buồn cười. Hai đứa tôi cầm dao, cầm mũi chĩa, run-rẩy, nhưng mà quả - quyết... Tôi còn thấy một nỗi tự kiêu chiếm lòng khi nhìn lại mấy căn nhà rộng có vài món đồ quý giá, và nghĩ tới mà tôi, các em tôi còn đương yếm giặc ở phòng trong.

Tôi tự kiêu vì ba tôi đã ủy-thác cho tôi canh giữ tất cả bao nhiêu đó. Và lần thứ nhất trong đời, tôi thù ghét một cách cay đắng, sâu xa ! Khắp cả làng chìm trong bóng tối như đang sốt rét. Nhứt là ở những nhà người ta gọi : « tư bôn » thì cảnh nào động cũng có vẻ bất-hùng.

Nhưng mà suốt đêm đó chẳng ai thấy cộng-sân đâu cả. Chạy trốn, ẩn núp, dấu cất vàng bạc, phòng bị... hóa thành những việc vô ích và khô héo.

Ba tôi, em tôi và tôi thức tới sáng.

Hồng hờ đánh năm tiếng, ba tôi đốt đèn cồn lên nấu nước pha trà. Chúng tôi mở hộp bánh - quy ra « điểm tâm » vui vẻ.

Ba tôi nói :

— Mười lăm năm nay ba cứu sống bao nhiêu mạng người mà không hề lấy của ai một xu nào. Ba thì công cho người giàu kẻ nghèo không kể ơn kể nghĩa. Nay đầu ba có nhờ khó nhọc mà tạo nên gia - nghiệp vững vàng — hay nói cho cùng, đầu ba có tiền muốn bạc triệu đi nữa — chúng nó cũng không có quyền được xem ba như một kẻ địch thù, như một nhà tư-bản tàn ác đáng cho chúng « phân thây xẻ thịt ». Ba tin rằng cộng-sân chủ-nghĩa là một lý - tưởng, một hồng hoa thơm tho, tươi đẹp. Không phải những đứ đừ ngu, chỉ mong đốt nhà cướp của, mà làm cộng-sân được. Ba mong có những người học-thức rộng, chí-khí cao...

Ở nhà quê, kỳ nghỉ hè năm đó, tôi còn mục-kích được bao nhiêu

vụ cướp bóc tàn nhẫn. Họ cướp cả lúc ban ngày ban mặt.

Những nhà giàu có báo nhau đó là cộng-sân với Cao-dài hợp lại để trả thù.

Tôi cũng tin vậy, cho nên hết sức căm hờn.

GẦN mười năm qua.

Tôi lớn khôn lớn, và lần lần già-cổ.

Mỗi cảm hờn thuở nhỏ nay không còn nữa. Tôi đã đọc, đã nghe, đã thấy xa rộng hơn.

Nhớ lại những dân quê bị tù tội khổ sở ở làng mấy năm trước, tôi buồn thương vô hạn. Chỉ vì họ có đạo Cao-dài, chỉ vì họ nghèo cực, đốt nạt mà bị bọn đàn-anh trong làng với những nhà chức-trách khắp vào tội « làm cộng-sân » !

Ở quận tôi bọn dân quê bị đánh, bị bắn chết có nhiều. Oan hay ung, họ cũng đáng thương hại.

Bởi vì họ nghèo, và nhứt là họ đói. Họ bị tội dụng bởi những kẻ chỉ mong có loạn-lạc để cướp bóc.

Vài năm nay, tôi có cảm tình với một ít bực lãnh-tự cộng-sân. Tôi nói ngay rằng tôi kính trọng họ nữa.

Những chỉ riêng về phương-diện cá-nhân. Tôi yêu mến họ, kính trọng họ bởi vì họ có tâm chí, có dũng cảm. Hơn nữa họ dám hy-sinh bao nhiêu đều quý-áu mà bọn thường nhân hằng trông mong, ao ước : địa-vị cao sang, tiền của, phẩm hàm, tuổi xuân, và mọi sự yên ổn vật chất, tinh thần...

Ít ra họ cũng vượt lên trên ngàn muôn kẻ khác. Tôi kính trọng mến yêu họ là vì thế đó.

Chớ đối với chủ-nghĩa cộng-sân tôi không phải là một tin-dò. Tôi chưa hề bao giờ muốn « làm cộng-sân » cả.

Xưa nay tôi chỉ trọng và yêu những cá-nhân. Còn chủ-nghĩa, tôi không cần biết đến. Chỉ là những danh từ, những trêu-tượng người ta có thể đổi thay như pha màu vào nước là.

Bản đến nhân - hiệu, đến lý-thuyết chỉ tỏ mắt thì giờ. Sao bằng căn-cứ vào hành-vi và nhân-phẩm của một « người » ?

PHONG-trào cộng-sân đã chết hẳn ở Pháp từ khi



Daladier lên nắm chánh-quyền.

Ở Tây-ban-nha, Franco cũng vừa diệt xong mầm cộng-sân cuối cùng.

Ở Tàu, bọn Châu-Đức, Mao-trạch-Đông, Bành-đức-Hoài... đã cùng Tưởng-giới-Thạch đầu lừng đầu cật để chống Phù-Tang.

Khắp thế-giới, hiện thời quốc-gia nào cũng đã, hay đang « phát-xít hóa », (Tôi nói tiếng người ta thường dùng).

Vì nạn chiến-tranh gần kề. Ai mà chẳng lo « giữ lấy da » mình ?

Nước Anh đã ra hiệu cho các nước dân-chủ rồi đó. Phải tả, bọn Lao-dộng Anh đâu có phản đối ăm-ỹ đến đâu, rồi rồi cũng phải ưng-chuẩn những quyết-nghị « rất phát-xít » của Chamberlain. Bởi vì vận-mạng nước Anh phải được đặt lên trên tất cả.

Còn ở nước Việt-nam ta ?

Kỳ bầu cử hội - đồng quân-bạt Nam-kỳ vừa rồi đã chứng kiến « đám tang cộng-sân ».

Saigon — đại-bản-doanh cộng-sân Việt-nam — đã có dịp thấy cuộc ly khai hùng hồn và đau đớn của hai đảng đệ-tam, đệ-tứ.

Hơn một năm nay, hai bên có còn tiếc lời nguyên-rủa chưởi bới nào mà chẳng đem kính tặng cho nhau !

Người bàng-quan đã thấy đồ-vở tan tành một tòa nhà vừa cất xong với bao nhiêu nhọc nhằn, nguy hiểm.

Nay những ai có đề tâm đến cuộc tuyên-cử hội-dồng quân-bạt (Avril 1939) đều được thấy cái nền nhà còn sót lại kia cũng bị đào xới đập bỏ đi, không chút lòng thương tiếc.

Mà, ôi mia mia ! chính những tay thợ đã can đảm xây dựng ngôi nhà kia ngày trước, nay lại là những người phá hoại bằng-hải nhốt !

Đệ-tam quốc-tế ở đây đã biến thành quốc-gia dân-chủ.

Còn đệ-tứ ?

Đệ-tứ đã về bên với phát-xít Nhứt-bôn !

Đó là lời của các ông Tạo, Ninh, Võ-công-Tồn v.v..

Còn gì nữa ?

Thế nghĩa là bắt đầu từ nay, chánh-phủ Pháp khỏi phải lo nghĩ tới cái « họa » cộng-sân ở đây nữa.

« Đệ tam », « đệ tứ », những tiếng ấy sẽ không còn gọi trước mắt ta những màu đỏ chói với những búa, những liềm.. và nhắc nhở bên tai ta cái giọng bi - tráng của bài Quốc-tế-ca đã bao lần vang dội dưới gầm trời Cờ-Việt !

một khách thơ trước cảnh hoang-tàn nào xa lạ.

Thi-nhân hay thương tiếc những cái gì không còn nữa, những cái gì đã qua rồi.

Tuy không phải thi-nhân, trước cảnh tiêu vong của một phong-trào mãnh liệt đã gây bao nhiêu thảm-khốc, thương tâm, đã tạo nên bao nhiêu người anh-dũng, cùng với bao nhiêu kẻ bạo tàn, tôi không sao nên được một mối u-hoài man mác.

Chiều nay âm - đạm, mưa nhẹ buông tơ.

Ngoài đường kia tôi ngỡ đường như bóng một đám tang màu huyết chầm chậm đi qua, đi âm thầm trong tà-huy tàn-úa !

TÔI viết bài này với chút lòng bàng-khuàng của

NGUYỄN-TÂN-PHƯƠNG

Phải chăng như thế là

NHỰT THUA TÀU THẮNG ?

TRỞ LẠI TẤN CÔNG CHỈ TRONG MỘT THÁNG, QUÂN NHỰT ĐẢ VỐ ĐƯỢC NHỮNG SỰ THẮNG LỢI LỚN LAO KHÔNG NGỜ

NHỮNG TRẬN TÔNG-CÔNG Ở 4 TỈNH SƠ - TÂY, GIANG-TÔ, GIANG-TÂY, QUẢNG-ĐÔNG

Từ cuối năm ngoài bước qua đầu năm nay, quân Nhựt tấn công ở nước Tàu một độ khá lâu, dư-luận báo-giới và dân chúng Tàu được thề là rùm rền rằng quân Nhựt đã kiệt lực rồi, không có thể đánh tới nữa. Thậm chí báo-giới ngoại-quốc cũng tin như thế, đưa nuan phụ họa theo, đại ý nói rằng quân Nhựt đã thể cùng lực tận, đã bị hãm vào cái tình-trạng nguy cấp « khó tới khó lui », nên chỉ còn nước đứng đó để chờ ngày tan rã.

Nhau thế người ta lại càng tin phảm phấp những câu sấm của các nhà tiên-tri Âu, Mỹ và Ấn-độ, cũng những lời dự đoán của các nhà lý-tài chuyên-môn, quả quyết rằng đầu năm 1939 này quân Nhựt sẽ hoàn toàn thất bại ; nhứt là người Tàu trong ba bữa Tết họ đã hơn hớ ngồi chờ cái ngày « tối hậu thắng lợi » Tưởng-giới-Thạch đánh một trận sẽ lấy trọn nước Tàu lại, và lấy luôn Mông-cổ, Mãn-châu, Cao-ly, Đài-loan lại nữa !

Không ngờ trong khi họ đương mơ mộng, bỗng cầu lơn át cả những tiếng pháo mừng xuân, một tin sét đánh cho hay rằng quân Nhựt đã nuốt Hải-nam để làm đồ nhắm rượu thường xuân !

Nhưng người Tàu khéo cất nghĩa lắm, họ nói rằng quân Nhựt đã mất món rồi, nhưng chỉ sợ cái phong-trào phản chiến trong nước chúng nó bùng ra, nên chúng phải gắng gượng kiếm một chỗ để đánh như đảo Hải-nam mà chiếm cứ để giữ cho dân tâm sĩ-khí khỏi tan rã và luôn tiện oai hiếp Anh, Pháp, để cầu hai nước này đứng ra điều giải hầu liên kết chiến cuộc đi cho rồi.

Kể đó, một tháng sau ngày Tết Âm-lịch, tức là khoảng đầu tháng 2 năm 1939 này, quân Nhựt lại tấn công ở Quảng-đông và nhứt là ở trung bộ tỉnh Hồ-bắc, từ phía tây Hán-khẩu đánh rốc qua phía tây, phía tây-bắc và phía tây - nam, không bao lâu đã lần lượt lấy thêm được nhiều thành-thị trọng yếu như Thiên-môn, Kinh - sơn, Ngõa-miêu, Cư-khẩu, Nhạc-khẩu và sau cùng lấy luôn Chung-tướng Tân-tử-diêm, vân vân... chiếm thêm được một vùng rộng ba bốn trăm

cây số vuông, đuổi hết gần 50,000 quân Tàu qua bên tây-ngân sông Hán-thủy, khiến cho Hán - khẩu, Hán-duơng từ đó được vững vàng yên-ôn như bàn-thạch, vì quân Tàu không còn có thể lạng vãng khuỷu-rối vùng phụ cận Hán-khẩu được nữa.

Nhưng người Tàu cũng vẫn còn rần gân cổ, dùng lời xảo-trá mà giải-thích nữa, đại ý họ nói rằng đó là quân Nhựt đã thể-cùng lực kiệt rồi, không còn có thể đánh vô uội-địa (?) nữa, nên chúng gắng gượng đem hết binh-lực ra công chiếm vùng này chẳng qua để củng cố các phòng tuyến vòng ngoài Hán-khẩu hầu cố-thủ thành này được tới đầu bay tới đó.

Cũng như hồi nào tới giờ, người Tàu mặc sử dụng đặt ra những chuyện « trên trời dưới đất » để tự khoa-trương và mặt-sát quân Nhựt, nhưng chẳng những quân Nhựt mà cho tới báo - giới Nhựt cũng cứ làm thình, không hề cái chánh biện-bạch, cứ làm-lụi luột-dộng để lấy việc làm mà trả lời.

Bây giờ cũng vậy, họ để mặc cho báo giới Tàu và nhà đương - cuộc Tàu nói gì thì nói, đến tháng ba vừa rồi họ mới trả lời một cách đích đáng bằng những trận tiến công thật lớn - lao mãnh-liệt mà kết-quả họ đã thu - hoạch được những sự thắng lợi vĩ-dại trọng-yếu vô cùng.

Có một điều chúng tôi muốn thưa trước để xin bạn đọc thể lượng cho, là về những trận tấn công này, hình như người Nhựt vì không muốn khoe khoang nên họ ít nói tới, hoặc giả thỉnh thoảng cũng có một đôi tin tức của Nhựt nói tới những việc lớn, nhưng gần đây báo chí ngoại-quốc lại thường bỏ bót đi. Còn tin tức Tàu thì ối thôi ! có nói ra không, không nói ra có, hết sức thiêu lệch phảm vân, không biết đầu mà lường cho được, nên về ngày giờ chắc không khỏi có chỗ sai chạy, có điều chúng tôi hết sức tra - cứu nên dám chắc không sai chạy cho lắm, rồi có xé xich cũng chỉ một đôi ngày mà thôi.

Đại khái khoảng đầu tháng 3 năm 1939 này, quân Nhựt ở khắp các mặt trận Hoa-bắc, Hoa-trung, Hoa-nam, bắt đầu cử - hành bốn trận tông-công qui-mô rộng lớn,

MỘT LỜI CHÀO HẾT MÙA...



— Nè ! Mặt trận Bình-dân chết mẹ nó lâu rồi, hể chú còn chào tôi bằng lời đồ quá đấm lên thế đó, tôi sẽ điệu chú về bót mà buộc tội toan đánh lính trong lúc thi-hành phận sự nghe chưa ?

« MAI » N° 84 - 5 MAI 1939 -

TRANG 5

TRƯỚC hết, vì muốn củng cố trấn - phục một cách hoàn toàn những tỉnh hạt đã chiếm-cứ được ở Hoa-bắc, đầu tháng ba vừa rồi bộ Tổng-tư-lệnh Nhật hạ lệnh cho quân Nhật nỗ lực chinh-tiến những đạo quân du-kích lớn lao của Tàu còn lẫn lút và hoạt-dộng rải-rác trong tỉnh Sơn-tây. Họ bắt đầu tấn-công chưa bao lâu, vào ngày 5-3, quân Nhật đã lấy được Tỉnh-lạc là một đại-bản-dinh rất trọng-yếu của lộ-quân thứ 8, tức lộ quân cộng-sân Tàu ở Tây-bộ tỉnh Sơn-tây, cách thủ-đô Thái-nguyên lối 200 cây số. Đồng-thời lại lấy luôn những thành-thị quan-hệ ở chung quanh đó như Giao-thành, Đông-xã, Cổ-giao...

Kể đó quân Nhật thừa thắng tấn công dọc theo hai bên đường xe lửa Đông-Bồ, (Đại-đồng đi Bô-châu, bao vây đánh giết nhiều đạo quân du-kích Tàu và chiếm thêm được nhiều thị-trấn, rồi sau cùng trải qua mấy trận huyết chiến rất lớn lao kịch liệt, họ chiếm đoạt luôn dãy núi Trung-diều-sơn là một căn-cứ - địa rất hiểm yếu của quân du-kích Tàu ở miền tây-nam tỉnh Sơn-tây.

Sau khi lấy được đại-bản-dinh ở Ngũ-dải-sơn, đến đây quân Nhật lại chiếm luôn thành Tỉnh-lạc và núi Trung - diều là hai căn-cứ-địa cuối cùng của quân du - kích Tàu trong tỉnh Sơn - tây, nên chỉ trong vòng không đầy một tháng, chúng quét đã gần hết sạch trên 200.000 quân du - kích Tàu một phần lớn là lộ quân thứ 8, còn lẫn lút quấy nhiễu trong tỉnh này, giết chết, bắt sống, chiêu hàng và đã tản lạc trên 2 phần 5, đánh đuổi qua bên kia Hoàng-hà tức qua phía Thiểm-tây gần 2 phần 5.

Ngoài ra chúng lại chiếm cứ và chinh phục hoàn toàn thêm được gần 20 huyện, như là những vùng ở hai bên đường xe lửa Đông-Bồ. Nhờ vậy tỉnh Sơn-tây bây giờ đã tạm yên vì chỉ còn sót lại một ít toán quân du-kích Tàu nhỏ nhỏ thế cùng lực kiệt, lẫn lút trong núi rừng rậm, rồi đây quân Nhật chỉ lợi dụng quân Tàu của chánh-phủ bù-nhìn cũng có thể đánh dẹp hết được.

Tự nhiên về những trận này, tin tức của Tàu đều hết sự thiệt, thậm chí có nhiều khi nói trái lại nữa.

Tỷ như thành Tỉnh-lạc và núi Trung-diều, quân Nhật đánh tới không bao lâu đã lấy được liền, nhưng tin Tàu lại nói quân Nhật tấn công năm ba trận đều bị quân Tàu đánh lui, giết sạch, rồi cách trót tuần mới chịu nhìn - nhận Trung-diều hay Tỉnh-lạc đã thất-thủ. Song liền đó lại tuyên truyền rằng quân Tàu đã khắc phục được rồi, kể qua một vài ngày sau lại cho hay quân Tàu không thêm giữ nữa nên đã bỏ mà rút lui. Bởi vậy tuy rất cuộc quân Nhật đã quét gĩa sạch quân du-kích Tàu mà chinh phục trọn tỉnh Sơn-tây, song tin Tàu vẫn quả-quyết quân du-kích Tàu vẫn còn chiếm giữ nhiều khu-vực thành-thị, vẫn còn hoạt-dộng dử - dối, thỉnh - thoảng đánh giết quân giặc rất nhiều và làm cho chúng khôn đốn không ngớt.

Nhưng 2 cái bằng cớ nhỏ sau này cũng đủ chứng minh rằng quân Nhật đã bình định tỉnh Sơn-tây. Ấy là hai cái tin do các báo Tàu đã vô tình đăng ra hồi cuối tháng ba.

Tin thứ nhất nói rằng: « Nhà đương-cuộc Nhật mới phái trên 200 lính thợ từ Thiên-tân qua Sơn tây để sửa sang đường xe lửa Đông-Bồ, hoặc nói rộng ra, hoặc đặt thêm một đường sắt kèm theo đường cũ cho thành một đường xe lửa đôi từ Thái-nguyên trở xuống Đông-Bồ và kiến thiết thêm một



Cơ-khi đời nay như là các thứ cơ-khi chiến-tranh tối tân ai có tiền mua sắm lại phải có tài biết dùng mới đáng.

Hình như bên Tàu hiện giờ còn chất hàng đồng máy móc phi-cơ, đại-bác và nhiều thứ cho quân-đội cơ-giới-hóa mua ở Âu-Mỹ về mà để sét ăn, không đủ người ráp, người bay, người dùng. Vì thiếu nhơn-tài chuyên-môn.

Bởi vậy thấy một ông bắc ống dòm để dòm xem có máy bay giặc Nhật tới không, chẳng biết ông có dòm được hay là máy giặc bay tới thả bom bên mình mới hay.

Bên Tàu hiện nay mua về thiếu gì máy bay thế mà để không-quân Nhật bắn phá lung tung, ai cũng tức dùm cho Tàu. Nếu thiết họ có nhơn-tài bay giỏi, còn đợi gì mà không bay qua Trường-kỳ hay Đông-kinh Đại-bản mà tặng lại cho Nhật ít ngàn kilô thuốc nổ chớ.

đoạn đường xe lửa nữa nối vào đường ấy, từ Đông-Bồ chạy qua phía tây, hạn trong 2 tháng phải làm cho xong để tiện việc quân-vận và chở chuyên những khoáng sản đào được trong vùng này.»

Tin thứ nhì nói rằng: « Nối gót máy công-ty trước có chánh-phủ hùn vốn, vừa rồi lại có nhiều công-ty lý-tài của Nhật phái mấy đoàn vừa kỹ-sư Nhật, vừa kỹ - sư Đức qua Sơn-tây để lập nhà máy khai mỏ sắt, mỏ đồng và mỏ than đá... cùng lập nhà băng mới, hoặc đặt chi-điểm cho các nhà băng lớn, các hàng buôn lớn của Nhật ở khắp nơi...»

Ấy, nếu quân Nhật chưa bình-dịnh được tỉnh Sơn-tây, quân du-kích Tàu còn đánh phá lung tung như trước, thì nhà đương - cuộc Nhật và các công-ty thiết - nghiệp diên đại gì mà tốn công bỏ của ra làm những công việc lớn lao như thế, để cho rồi ro có thể bị quân du-kích Tàu phá hoại.

Không cần phải bàn rộng ra, tưởng ai ai cũng có thể suy-ngẫm mà hiểu rằng hai cái tin vắn-tắt ấy đã chứng tỏ cuộc tổng - công của quân Nhật để tiêu-diệt quân du-kích Tàu trong tỉnh Sơn-tây đã thành công một cách gần hoàn-toàn.

Sự thành-công ấy đem lại cho quân Nhật nhiều điều ích-lợi lớn lắm :

1) Về mặt quân-sự, Sơn-tây là phòng tuyến hậu-vệ của Hoa-bắc, nếu quân Tàu còn hoạt-dộng được ở Sơn-tây thì thỉnh-thoảng họ có thể phản-công mà khuấy-rối Hoa-bắc, trái lại nếu quân Nhật đánh giết và xua-đuổi quân Tàu ra khỏi tỉnh này, tuốt qua bên tây-ngạn và xuống dưới nam-ngạn Hoàng-hà thì từ đây Hoa-bắc được yên-ôn, chúng có thể dùng ngay con sông lớn này làm bức tường - thành

mối lợi thuở nay người Tàu chưa biết khai phá, thật là hết sức dễ dàng cho Nhật và rồi đây họ thâu lợi không biết bao nhiêu mà kể.

3) Về mặt chánh-trị, nay quân Nhật chinh phục được tỉnh Sơn-tây một cách hoàn toàn, miền Hoa-bắc được thống nhất và yên ổn, tự nhiên thế lực quyền hành của chánh-phủ bù-nhìn ở Bắc-bình càng thêm rộng lớn, địa-vị của chánh-phủ ấy càng thêm vững

vàng, có thể phụng sự cộng-tác với Nhật một cách đặc lực trong việc thống trị và khai thác xứ Hoa-bắc, để làm cho xứ này lần lần biến thành thuộc-địa của Nhật một cách êm thấm dễ dàng !

QUẾ-SƠN

Kỳ sau :

II. - TRẦN TÔNG-CÔNG
Ở GIANG-TÔ

DU-LỊCH DU-LỊCH

Đi cho biết đó biết đây.

Đi cho khỏi thua sút người trong chỗ thấy rộng hiểu xa.

Đi để trừ bủ mầy chục năm cực khổ phần đầu làm ăn.

Tôi tuy ở trong Nam chớ bao giờ tôi cũng ước mong được dịp đi ngoài đất Bắc. May sao ngày 10 Avril vừa qua, được nhập đoàn du - lịch của ông Nguyễn - khắc - Nương.

Sông Hương, núi Ngự, Vịnh Hạ-long, chùa Hương tích đối với tôi như cảnh thần tiên mơ mộng.

Lúc là Nhattrang đi Huế, nhiều khi xe vô hang, hoặc lên đèo thì tôi thấy mình tôi như con chim đậu trên chót núi, thân hình bé nhỏ ở chốn vũ trụ bao la, trên trời thì rộng mình mòng, dưới thì biển xa bát ngát.

Lúc đến Huế, cuộc chơi đêm trên sông Hương là một cái thú như, như là vào tuần trăng, bóng nga vẫn vạc, dải sông trắng toát một màu, trên mặt nước con thuyền lơ lửng, êm ái bên tai mấy câu cô-bân, vài khúc nam ai, tiếng đờn hòa với tiếng ca, khi gần khi xa, như theo ngọn gió, một bầu rượu, mấy bạn tri âm, cái thú chơi hữu tình, thiết như thơ như mộng.

Đến Thanh-hóa viếng đền thờ Phổ-cát, đền này lập ngay trên đồi cao, nơi đó có ba cái đồi thành hình cái ngai, xa xa phía trước mặt có ba ngọn núi tên là Tam-thai trước cửa đền có một cái thác nước chảy, tiếng kêu rĩ rã, quanh năm như một cung đàn để ca tụng công-đức đức Thánh-mẫu.

Ngọn thác tự đầu trong khe núi chảy ra, đi qua rừng rậm, khi ẩn khi hiện, khi mau, khi khoan, tiếng êm đềm đồn dập, tùy nơi cao thấp, tùy khúc vắn dài, thiết là một cảnh thiên nhiên, đặc sắc, càng nghe càng thú. càng ngắm càng mê.

Ngay chỗ đền có hàng muôn ngàn con cá lớn nhỏ chen nhau bơi lội, ở châu dức Thánh Mẫu, cá ấy khôn lắm, không ai dám câu bắt để ăn, cả chỉ quanh ở chỗ cửa đền chớ không đi xa, mỗi năm về cuối xuân sang hạ cá lại thay đổi một lần, bao nhiêu cá cũ được miễn triệu di hết, có một lớp cá mới tới thay.

Ngoài đền thờ Phổ Cát, còn núi Hàm-Rồng, núi Hòn Ngọc, biển Sầm-sơn, là một bãi biển tốt đẹp

không thua Côte d'Azur bên tây. Ai chưa viếng biển Sầm-sơn thì chưa gọi là đủ.

Đến Hanoi đi viếng Haiphong, vịnh Halong, chùa Hương tích, và nhiều nơi thắng cảnh, kể không xiết, như là đi Nam-Định, Ninh-Bình đi viếng nhà thờ Phát-Điêm và thăm đức cha Tông.

Nhà thờ Phát Diêm xa chợ Ninh-bình 30 cây số, trước nhà thờ có một cái hồ sen rất lớn, giữa hồ sen có dựng hình đức chúa Giê-su trái tim, bằng đá, bề cao độ bốn năm thước tây. Nhà thờ rộng lớn vô hồi, có hai hàng cột bằng cây danh mộc, bề cao ba bốn chục thước, bề hoành hai người đàn tay ra ôm không hết. Phía sau có một cái nhà thờ nhỏ làm toàn bằng đá, cột kèo, ruồi, ngôi thấy thấy đèn bằng đá hết.

Dưới lầu chuông nhà thờ lớn có một tấm ván một, bằng đá, bề ngang bốn thước, bề dài năm thước, bề dày ba tấc.

Ngoài mấy cảnh đẹp trên đây, tôi còn được xem biết bao nhiêu là danh lam thắng cảnh, nghỉ mình cực nhọc mấy chục năm, ngày nay xuất ra năm bảy chục đi chơi, lại được người diu dắt tử tế, thì không uổng công mong mỏi bấy lâu.

TRẦN-PHƯỚC-LONG
— Rạch-giá —



M. VỎ-VĂN-RỐT ĐI
LONG-XUYỀN

XIN kính-cáo để chư-vị độc-giả yêu dấu ở toàn hạt Long-xuyên được hay rằng M. Vỏ-văn-Rốt, bồn báo phái-viên, sẽ lần lượt đến viếng chư-vị nội trong tháng này. Xin chư vị giúp cho công việc M. Rốt được kết quả tức là giúp công việc tấn hành của bồn báo, như là lúc chúng tôi bắt đầu lên 24 trương này.



Xin cô nhớ : 135 món thuốc thần của nhà thuốc

THOAI DU ĐƯƠNG

133 rue de Paris Cholon
Téléphone : 30.467

do ông y-sĩ Loui-Kiệt đã dày công nghiên cứu, ba bốn đời gia-truyền chuyên môn, có thực học và kinh nghiệm, có lương tâm nhà nghề đã bảo chế hết sức tinh khiết, công hiệu hết sức mau lẹ.

1) Vua CỬ-LÀ SƯ-TỬ : khỏi cần nói nhiều vì ai ai cũng đã công nhận là thứ cù-là trị bá chứng hay hơn hết.

2) SÂM - NHUNG BẮ - BỔ - TINH nhân Sư-Tử trị nam, phụ, lão, ấu thân hình bạc nhược, thận suy huyết kém, gây ốm di-tinh, kinh nguyệt bất điều và các chứng lao tổn. Thiết là một thứ Sâm nhưng không đầu làm được tốt bằng. Mỗi ve 0p.60 hòa với rượu hay nước sôi mà uống sẽ thấy hiệu nghiệm trong một giờ. 3) LONG PHỤNG NHỊ TIÊN CAO chữa tuyệt bệnh bạch đới, bất điều kinh và di-tinh, mộng-tinh, huột tinh lãnh tỉnh; cam đoan công hiệu lạ lùng êm ái trong chốc lát và hơn trăm thứ thuốc thần nữa. Nhưng xin qui vị nhớ kỹ cho hiệu Thoai-Du-Đương nhân Sư Tả kéo làm thứ giả. Cần thêm nhiều đại-lý bán thuốc thiết tốt, công hiệu hết sức mau, huê hồng cao xin viết thư thương lượng nơi nhà thuốc chánh ở Cholon hay ở tổng đại-lý : dépôt KIM TIẾN Saigon 191-193, rue Frère Louis — Téléphone : 21.486.

Một cuộc điều-tra của «Mai» trong làng «choi»

Phù dung và nhan-sắc

những - sự

của LANG-TU

TO-VUÔNG

Gặp nhau âu cũng nợ
Ngân kiếp trước vẫn vương
THỨC-TỀ

NANG vượn vai ngồi dậy. Ngọn đèn dầu phụng đã tắt từ bao giờ. Bên ngoài, trời thấp và nắng, dọng mưa... Tiếng giồng chuyển động ở phương xa như ùn ùn kéo những nỗi buồn ở từ đâu lại. Và đồng thời dĩ vãng cũng rờn rợn về theo với tiếng giồng khô nóng. Nàng cứ ngồi như vậy, lòng chán nản và buồn buồn, không thiết làm một việc gì hay nghĩ một việc gì, mặc dầu bao nhiêu nỗi gian truân đã trải qua và mối lo sợ ở ba đào sắp tới, cứ lộn xộn quay cuồng trong trí nàng đã mệt mỏi.

Giữa lúc ấy thì trời rắc mưa xuống mái ngói. Những giọt nước nhỏ lách tách đều đều và hấp tấp mà chỉ những bọng ghiền mới có thể nghe như một khúc nhạc dục đã đã đến dịp lúc để cứu vãn tình thế bằng sự nhắc nhở nàng nhớ tới cái thú điều hòa. Nàng bên gối ngay ngắn lại chăm chú và sửa tư. Ngọn đèn được khêu cao, bập bùng cháy làm cho thốt nhiên nàng thấy một niềm vui lại tràn ngập cõi lòng.



Nàng vượn vai ngồi dậy...

Đó là cái vui của nường phi-tân nhớ thương vua, thoáng thấy bóng xe dầu tiến tới cung mình. Nàng thấy đời mình ấm áp ra và thu gọn trong cái tiểu-giang-san được hương nồng ấy. Lúc bấy giờ thế là trí nàng không còn bận gì nữa, ngoài ra chuyện soạn sửa để tự cung cấp cho mình những khoái cảm cần thiết. Ngọn đèn tắt thấp xuống cho vừa để nường thuốc như tỏa ra một thứ ánh sáng tươi cười.

Bằng những cử-chỉ thuần thực và cổ điển nàng, rót thứ hắc-kim quý giá vào cái ống sừng và cả người nàng như nhẹ run khi á-phiên đen nhũn lẳng quàng chảy xuống. Đoạn, nàng lấy tiêm châm vào (sau khi đã xỏ nó vào lau sạch trong ruột cái «chỉ thủ») rồi đưa lên làm miêng đèn đốt. Thuốc quần quại mơ hồ reo như niềm vui của chị chưa chồng đi bó hát đầu năm. Nhưng khi nàng nhồi điều thuốc

trên mặt nổi thì tự nhiên những mẩu đời quá khứ lại ngồn ngồn trở hiện lại trước mắt nàng. Nàng, tay nhịp nhàng nhồi, mắt nhắm nhắm nhìn mà cơ hồ như ý nghĩ đều tập-trung lại nơi điều thuốc đã nhuyền. Bao nhiêu chuyện đã qua đều diễn lại trên cái sân khấu chật hẹp và hoang đường: cái mặt nổi bóng lảng.

Nàng thấy lại những ngày bận rộn, đội khăn lông, ngôi tiếm nước, đua theo đám du-côn anh chị để chơi bời. Những kỷ-niệm ở Long-kiến là chỗ nàng xuất thân, nàng mang mang như đã thấy bị phủ lên một lớp bụi mờ. Nàng đứng dừng mới lần hồi tưởng đến cái mẫu đời không đáng tiếc thương và cảm động ấy.

Nàng nhớ lại buổi tập ca đơn đề đi làm tài tử dạo, và chẳng biết cái đoạn sống phong lưu sau khi «thay ngôi đổi bậc» ấy làm sao mà vui thế. Biết bao là người mới kẻ mọc. Kể đến người đưa. Rồi đến hồi nàng theo thú vui đào chánh cho gánh hát tài tử của ông hội đồng Tr.-văn-Kh., diễn cái tuồng *La Dame aux Camélias* (To Vượng). Rồi cái tên tuồng ấy thành ra của nàng từ ấy.

(Vâng, cô Bà T. V... là nàng đó)

Ấy là lúc thịnh thời. Nàng hơn được ông hội đồng ấy lợi dụng để đầu cơ chính trị nên được đưa lên rất cao. Lại gì thứ hoa vô chủ một mạc mà thăm tươi, lúc bị thả vào vườn ong rừng bướm! Nàng đã đi qua, nàng đã giúp vui, nàng đã trông thấy cái hèn yếu của lòng những kẻ «lớn mặt» Về phần nàng, nàng không biết chờ nhan sắc nàng đã dự một khoản lớn trong sự cũng cố địa vị của nhà chính trị đầu cơ.

Sau đó nàng Ba gặp được một trang công tử chủ gánh hát, tên là Ph... Geor., một thanh niên có đức ngộ trong sự xài tiền. Và nhơn Geor... thiếu đạo đức ở gánh Huy. K. của mình nên cậu ta mới dụ nàng về tập tuồng dưới Mỹ. Một mùa xuân đã tới trong đời nàng, buổi đó. Nhưng ai lại không biết «cậu» ấy vốn đã từng nổi danh là «bạc tình lang»? Nên nàng cũng như bao nhiêu cảnh phù-dung trước kia đã từng bị chàng hề gây: cũng cùng chung phần số của đời hoa. Rốt cuộc vì một tiếng nặng mà nàng đã phải xách va-ly về Saigon, để khóc một cuộc tình duyên sớm vỡ.

Nhưng quên vẫn là phương thuốc hay để hàn gắn vết thương lòng, nên sau đó nàng bắt tình với một người đàn ông khác. Anh chàng ấy là L... và cũng là một trai «tử chiến» nên chân nàng rất mau. Rồi nàng lại gặp Đ., một trang công tử

lỡ thời. Hai vợ chồng lại lập gánh hát lấy tên hiệu của nàng, nhưng rồi gánh hát cũng rã theo tính dễ rời nàng lại phải đi theo gánh Phụng-Hảo. Nhưng người chồng tạm bợ ấy cũng chưa chịu thời nàng hẳn. Rồi những ngày sống «gần nhau lắm mà cũng là xa nhau lắm» ấy cứ lê thê kéo mãi cho đến cái ngày đưa đám của á-tinh.

Nàng lang bang trong Saigon, sống lây lất cho qua ngày đoạn tháng ở nhà chị em. Và vì rầu buồn mà từ đó nàng chơi qua á-phiên. Đã bắt thì phải ghiền: đó là công lệ.

Tuy nhiên từ ngày làm bạn Phù Dung thì nàng đã có khách bao bọc cho rồi. Bao nhiêu những cảnh ấy đã như một cuốn phim lỏp lang diễn lại trước mắt nàng. Hôm nay trời mưa, nằm lạnh ở một căn phố đường Oh..., nàng chờ trông Qu... nhà thương-mãi đã say mê nàng vì thanh sắc



Nhà chánh trị đã đưa
cô Ba To-Vuong ra đời

Chung quanh nàng chỉ toàn là quạnh hiu và trống trải. Một tâm ghê bố, một tâm đến và trên trường một cây đòn kim. Bị niềm cô độc phủ vây, nàng mới cất tiếng lên ca khúc Trường tương-tư. Giọng hát nàng tròn và ấm, dướm về thể lương và làm nao lòng người khi nghe lọt. Đó là một lối trút niềm tâm sự có thể làm nhẹ bớt những đớn đau, khổ não. Thanh âm ấy đã từng vang động trên các sân khấu lớn và đã từng ngân nga làm mê một người đời. Nhưng cũng vì giọng hát ấy mà nàng phải đem thân ra trước gió ngược, làm con thuyền trôi nổi giữa giông khơi.

Cô Ba T. V. là một nhan sắc dễ coi tuy không được sắc sảo như những ngôi sao sáng. Trong giáo-phương, cô vẫn đứng vào bậc có hạng. Đời nàng cũng như đời bao cô tử chiến khác, cứ mãi thay nhà, và mỗi lần ở với một người đàn ông là lại một lần thay giường thay chiếu.

Người ta trách cô là thiếu nhơn tình, bất hiếu với mẹ và ăn ở đoan với người yêu. Và người ta cho rằng trong bước đường chơi bời mà cô không thể ngóc đầu lên là

vi bao nhiêu tánh xấu. Có lẽ lời phê bình của thiên hạ là đúng, cứ xem sự cô cữ thay mái đàn ông thì đủ biết miệng thế không lầm.

Nay thì trái qua nào là Đ..., là D..., nàng hiện đương ở với N... Đôi tình nhơn ấy ở phố Mac M... và yêu thương nhau lắm. Cả hai vợ chồng đều ghiền nặng đến đều xanh xao gầy ốm.

Người tình của nàng hiện giờ là một gã đàn ông say nắng vì sắc, đắm nàng vì giọng ca. Trên đời như người ấy chỉ còn biết có nàng. Chàng và chỉ sống vì nàng, và còn có cái diêm ghê gớm này là chỉ có nàng làm thuốc thì anh ta hút mới biết đã.

Cũng may mà anh chàng ấy chỉ là một anh chàng làm công trong một xưởng máy, chớ nếu làm quan thì anh ta có lẽ đã bị cách, làm khách trú thì có lẽ đã về Tàu, mà làm nhà giàu thì có lẽ khánh tận.

Dầu sao, rồi kể viết những hàng này cũng phải tin rằng đời đã bắt chước nghệ-thuật. Như câu chuyện mà đồng nghiệp Marianne bên Pháp vừa kể tháng trước đây!

Nhà văn - sĩ (mà tôi quên tên) có viết một quyển sách trong ấy ngôi bút của ông đã bắt vai chính trong truyện phải chết một đêm giồng tố nào nung bị một thân cây to ngã đè dẹp xác. Nhưng cách đó không bao lâu thì nhà văn ấy một đêm tố giồng, cũng chết y như chuyện ông ta về trong sách.

Tôi đã liên tưởng đến chuyện ấy lục soát đến thân thể của cô Ba. Đời cô là một đời to vượng mà có lẽ chỉ đến thác mới thôi. Ngày nào, cô nổi danh là nhà thơ vai *La dame aux Camélias*, có gái đi thấp-thành mà suốt đời cô phải mang cái tên của tuồng hát. Trong ấy những điệu bộ đau khổ chung tình của Trà-hoa-nữ lúc mắc bệnh lao cô đã diễn tả một cách tự nhiên, linh động, đầy cả về «sống». Hồi ấy đi xem, tôi không ngờ rằng nghệ-thuật của cô có thể phát triển được đến bậc đó.

Nhưng tới nay, bao nhiêu nước đã chảy qua dưới gầm cầu. Nàng đã từ giả sân khấu nhỏ để ra quay cuồng trên sân khấu lớn hơn. Tuy nhiên, cái ám ảnh của nghệ-thuật đã chiếm lấy nàng mà nàng không hề hay biết. Những đêm nàng giả ngất đi trên sân khấu, thế mà in sâu dấu vết mờ mờ vào gan vào phổi. Cho đến nay thì nàng cũng như Trà hoa nữ, đã mắc phải bệnh lao rồi. May ra bây giờ, á-phiên hằng ngày cũng có thể cầm chừng sức tàn phá của vi trùng. Bận của cô Sáu mà tôi đã nói ở đầu thiên phóng-sự, cũng đã tự vạch lối, bước đi một ngày mong tư Tết.

LANG-TU

BÌNH LẬU

Rất dễ chữa Đỡ ngay khỏi hẳn

Kinh-niên cũng 3, 4 ngày thể mủ, 7 ngày sạch gủi gủ, khỏi mãi mãi, ăn độc không phát lại. Ai cũng chỉ dùng có 7 phong uống 7 ngày bán 3p.80. Đàn bà 9 phong 5p. Định nặng nhẹ chỉ khác «thang». Muốn độ tài cùng thuốc khác và có người phân minh chứng thật để tỏ là thuốc gia-truyền AN-HOA hay như, ai dùng cũng khỏi chắc chắn. Thuốc thơm, không nhọc, không hại sinh dục. Bị đại, đại giắt, uống thuốc cấp cứu «Cứu tiên hoàn» 0p.40 khỏi ngay, uống ngồi chờ khỏi mới lấy tiền. Đái ra máu, hoặc loãng hay đặc dùng «Tiên huyết linh đơn» 0p.50 khỏi ngay. Thiên trụ, hôn ngọc hành sưng đau nhức, đắp thuốc một đêm khỏi hẳn 0p.50.

GIANG MAI

Lở loét ngọc hành rất chóng khỏi, 4, 5 ngày đóng vẩy thành sẹo 0p.35 một phong. Nếu có xoài ở háng dùng thuốc đắp xoài 0p.50 nhất định 2 ngày tiêu hẳn. Kinh niên ăn lên mặt mủ, răng, lợi, chốc đầu, lở gáy, ngứa loét hậu môn, đại tiện có máu, đau đớn khắp mình, lở ngứa, hạ nang và ngọc hành sâu sùi, chỉ có một con gà thuốc là khỏi rồi, dùng gà chữa bệnh thật là một cái kỳ quan trong nghề thuốc, 1 liều 3p.50. Trẻ em bị đỉ-nọc giang-mai, dùng mình gà chóc, đầu danh, mạch lương trên đầu, mẹ dùng thuốc này con bú sẽ khỏi hết. Cam đoan chắc như vậy.

HOA LIÊU TUYẾT TRÙNG

Bệnh hoa-liêu sau khi hết đau đớn ở chỗ kín đầu sao vẫn còn nọc bệnh lẫn trong các bộ thân thể, thành như dẫu, chốc đầu, rụng tóc, mờ mắt, đau mắt, lở loét, hôi mồm, tức ngực, đau bụng vật, ho khan, tiểu nóng dục, đại-tiên bón uất, lẫn máu mủ, nổi tít chỗ kín, đau mình mẩy, mảy thịt nhừ xương, ngủ dật mình, nổi mề mề cổ, gáy, nách v.v.. nhiều khi thành chốc sống, dùng thuốc «Hoa liễu tuyết trùng» luôn 2, 3 ngày đã dễ chịu. Thuốc dễ uống, không kiêng cử, sát trùng rất mạnh. 1 phong 0p.40 6 phong 2p.

THUỐC PHIÊN

Lại tăng giá. — Làng bẹp phải đòi cho được chai thuốc «Cái nhà-phiên An-Hoa» 1p.50. Ngày hút một bura thì 3 ngày, lâu năm nhất định 5 ngày bỏ hẳn. Không vật, không hút lại, vì sau hề người thấy mùi thuốc là buồn nôn mửa, ghê kinh. Có chữa khoán, khỏi mới lấy tiền. Cam đoan bảo đảm lâu ngày hút lại thì chữa đến. Ở xa cũng chữa khoán. Viết thơ hồi thế-lẽ, kèm có trả lời.

Thuốc PHÙ THẬP

Ái mắc chứng thấp sinh phù bấp chơn, đầu gối, mắt cá, sau chân chơn, nặng mặt, gân cốt như nề, thở thật buồn mồm, mới mắc chỉ 3, 4 phong thuốc phù thập AN-HOA 0p.30 là khỏi rồi. Nếu chơn tay không sưng nặng, mà chỉ tê buốt, buồn mồm, cắt nhấc không thuận, liệt bại, thì dùng thuốc Tề thấp vừa uống vừa bóp luôn tuần lễ khỏi hẳn. Mỗi phong 1p.

Nhà thuốc AN HOA

53, Nam-Ngư - HANOI

Ở xa gửi lãnh hóa giao ngân. Cần nhiều đại-lý khắp lục-địa.

QUA QUYẾT THẬT HAY...

DƯƠNG MAI thâm căn cố đế mười mấy năm thầy kệ.

HUẾ LIÊU LINH ĐƠN SỐ 01 trừ tuyệt nọc cấp kỳ.

LẬU nặng nhẹ cách nào, mới củ bao lâu gặp thuốc

LẬU số 08 uống vào trong một giờ thấy nhẹ ngay.

Bôm thuốc BÔM số 18 thấy khoẻ ru.

Dùng luôn tuyệt bệnh, cam đoan chắc như lời.

Thuốc cứu cấp Trán, Bò, Heo Ngựa hay độc đặc.

LỤC-SỨC-HỒI-SANH-HOÀN số 13 đã nổi tiếng.

Thuốc TOI GÀ số 29 trị bệnh gia diêu thật hay, hay lắm.

Nhà thuốc DINH THANH-SONG

112, RUE D'ESPAGNE - SAIGON

Thuốc trừ bán tại depot Kim Tiên, 191-193 Frères Louis Saigon

P.S. — Cần dùng đại-lý khắp Trung, Bắc.



BÁNH MỠ

Mỹ kia gốc phải nước mình không.
Nghe thấy rao mỳ thốt động lòng !
Chiếc bánh nào nùng mùi khách lạ
Bát cơm đau đớn máu cha ông.
Văn-minh những võ trưng ba mặt
Thăm-thía tìm gan ứa mấy giòng !
Nhớ lại sáu mươi năm trở ngược,
Say mỳ lắm kẻ bán non sông.

Phan Sào-Nam

THĂNG THUỜNG-THO TRÍ-SĨ LƯU-GIẢN

Hăm bảy năm trời lệ đã chu
Cha già nên phải cáo quan hưu
Tam - công thăng chức mong còn
được
Một buổi nuôi thân há dễ đâu !
Người có lòng trung nên có hiểu
Quan khen liêm-khiết chẳng khen
giàu,
Vinh hoa phú quý đều là ảo,
Duy chút danh thơm để được lâu.

Nghĩa-viên Nguyễn-văn-Dào

CÂU ĐỐI ĐỀ ĐỀN HAI BÀ TRUNG

Nồi trồng phục thù, tình nghĩa
hai vai nhà với nước,
Dương cơ độc-lập, non sông
một gánh chị cùng em.

Nghĩa-viên

KHỐC BẠN TRĂM NĂM

Tương nôi se tơ trót đến già,
Nở đầu trời phụ bạn lìa xa,
Bên màn nhìn ảnh lòng thêm tủi
Trước án châm hương lụy ứa hòa
Ngày lụn bằng khuông sầu tiếng dế
Đêm trường vắng vẻ chạnh canh gà
Hồn linh như có hay chẳng nhỉ?
Thấu đặng tình đây chỗ xót xa.

Trương-dăng-Mẹo
Huyện honoraire Cholon

MỠI ĐỘ TRẮNG THU

Mỗi độ trăng thu sáng tỏ trời
Ta ngồi thơ thần lặng im hơi
Vì ta nhớ lại người năm trước
Đã biết bao phen tựa với ngồi.

Thu ấy, trăng này, nàng với ta
Yêu nhau sung sướng biết bao là !
Choàng nhau dạo mát trên bờ bể,
Ngắm cảnh sông Hương, trăng xẻ tà

Nàng đẹp : môi tươi, cặp má đào,
Răng nàng như ngọc, mắt như sao
Đêm đêm, nàng lại thường ra chỗ...
Chỗ ấy ta ngồi đợi biết bao.

Than ôi ! thu hết cảnh đông sang
Chỗ ấy trơ trơ chẳng có nàng
Nàng đã theo ai tìm cảnh lạ
Làm ta nhớ tiếc với buồn than.

X. X.

Ở ĐÂY

Ở đây, hoa rụng, lá vàng rơi,
Tiếng hát chim khuyen cũng rã-rời
Tôi ước một hè tràn ánh nắng
Bao giờ cũng giữ nét xinh-tươi

Ở đây, hôn chết tận trên môi.
Mỗi độ xuân qua - tuổi nói cười -
Tôi ước bao hôn nồng thắm mãi.
Bao giờ cũng ư mỗi tình ai.

Ở đây, tuổi trẻ khóc tơ duyên
Than thở rằng yêu chỉ chước phiền
Tôi ước phút giây tình đắm đuối
Còn hơn muôn thuở sống đời em !

N. K. Xuân-Lũ (Sông Phố)

KHI LÒNG TÔI CHẾT...

Tặng bạn Vũ Luận (Phan-thiết)

Làng Lệ-Khê, trong ngày hè nắng
đốt.
Giải đồng khô cỏ ứa chết màu lơ.
Nàng vội vã buông liềm cắt thêu
« tốt »
Tôi im-lìm đứng ngắm vẽ ngày-thơ

Nàng e-thẹn, đưa ngang tay lau
trần,
Và giả-vờ vén lại mở tóc mây.
Tôi cũng rửa, làm như đang lơ
dang,

Nhìn chim non trong gió chấp
chờn bay.
Nhưng cảnh ấy, ngày nay thôi đã
hết.

Vì đời tôi trôi tận chốn vô-biên.
Và lặng lẽ đi lẫn vào cõi chết,
Còn mong gì tái hưởng phút thần
tiên !

Tôi cũng muốn tìm về trong chốn cũ
Sống cùng người thôn-nữ với đồng
quê.

Nhưng sương tuyết bao la trên
vũ-trụ,
Bắt lòng tôi nằm lịm dưới bùn-nê !

Liễu - Ngạn

GẶP RỒI KHÔNG Ở...

Tặng H.T.B.

nữ học-sanh Đồng-khánh

Thấy em từ hôm ấy,
Trong một buổi xuân chiều.
Tơ vương từ khi đấy,
Trong tâm hồn mơ yêu

Em đi vào Thôn-kinh
Cũng ngay từ hôm ấy.
Anh mang vết hận tình,
Cũng ngay từ khi đấy.

Nhìn nhau một khoảnh khắc,
Đủ thấy lòng cho nhau !
Ngó nhau trong giây lát,
Nhớ nhung đến bạc đầu.

Chỉ có lòng chơn thật,
Mới hiểu lòng thanh tao.
Chỉ có tình trong sạch,
Mới biết tình thanh cao.

Em bên giòng sông Hương,
Anh đợi bên Lam-giang.
Yêu đương đến tuyệt đối,
Ai bảo là đoạn trường ?

Phải chăng vì kiếp trước,
Đã hẹn thề kiếp sau ?
Nhưng sau còn ấp ử
Mỗi tình cảm bấy lâu ?

Em ơi hãy cứu vớt
Một linh hồn đau thương !
Em ơi ban thi hộ
Cho lòng, chút yêu đương.

Trà Ngạn

THÂN THÂN NƠI ĐẤT KHÁCH

Trời xanh man mác cụm mây chiều
Buồn bực vào ra cảnh quanh hiu
Chim hót véo von sầu nhớ bạn,
Ve kêu róc rách gọi lòng yêu.

Trông xa làng mạc vắng hời hợt
Ngoài lối đồng không vắng tiếng tiêu
Cảnh ấy lòng này chưa xót nỗi,
Tha hương hai chữ ngán trăm chiều

Mlle Cirel luna (Rachgia)

MỘT ĐÊM ĐÔNG

Đêm buốt lạnh rầu rầu giọng dế,
Ngoài hiên tây nguyệt xế chênh-
chênh.

Ngắm trăng rồi lại nghĩ mình,
Ai ơi ! có thấu cho tình ni chẳng ?
Bầu non nước, đầy quang hăng
Mối tơ khôn buộc mà dang khôn ra

Nhớ ai mà thiết tha đòi đoạn,
Yêu ai mà ngao ngán đêm trường.
Lưng trời tiếng nhận gào sương,
Cung đàn rí rí bên tường Thúy-Lam.

Hoàng-Trúc

VIẾNG CÔNG SỞ THANH PHÚ KHÁCH GIANG-HỒ CẨM THUẬT CẨM ĐỀ

Gửi cho bạn Nhân-Vân à Thanh-Phú.

Qua làng Thanh - Phú buổi đang
trưa.
Ghé viếng nhà công dạ rất vừa.
Hình thức vẫn nguyên nền nếp cũ.
Phong quang đã khác lối-lề xưa.
Vườn bông chào khách hoa đầu
thiếu

Hương chức chẵn dân đức có thừa.
Mừng thấy ân lành trên chiếu cổ.
Cấp bằng danh dự gió xuân đưa.

Thạc-Vân

MỪNG BẠN XUẤT GIÁ

Tin lành cô bạn mới đưa sang.
Cầm sắt mừng nên khúc phụng
hoàng

Nghĩa kết huệ lan tươi tơ ngọc.
Duyên xe tần tần tốt như vàng.
Mối tơ « Lý Phủ » trao bền chặt.
Chiếc lá « Hèn nương » giữ vẹn toàn.
Hai chữ « đồng tâm » xin cố gắng.
Ba sanh hương lửa đượm màn loan.

Nhân-đền Thanh-phú

GỖI CHỊ HỒNG LAN

Phải gió ! Chị Hồng Lan.
Được rửa thật rõ ràng.
Mây rầu sao chẳng nhận ?
Khăn yếm lại đòi mang !
Nực cười cho nam tử ;
Kỳ quặc muốn nữ trang.
Thì kìa ! Thoại-vân đó
Biểu ảnh kéo kiền vàng.

Chung-vân-Tịnh (Soctrang)

I. - Mấy trăng xa cách bạn Nhân-Vân.

Bồn tầu càng gây lắm nợ nần.
Bèo giạt đã đành thân « bạc mệnh »
Hoa trời chỉ kẻ bước « phong trần »
Ngày vui mặt trắng bao nhiêu kẻ.
Đêm quạnh, lòng son biết mấy
phần.

Một mảnh tình riêng ai rõ thấu ?
Thấu chăng chỉ có bác Hồng-quân.

II. - Từ ngày mặt giả chốn quê hương.

Thân gái thăm lo nỗi dặm-trường
Rạch giá vừa mừng duyên gặp-gỡ.
Ha-tiên chợt tỉnh mộng hoàng-
lương

Chùa hang núi-kết lòng còn mến,
Giọng quyền kim - thành đã vẫn
vương.

Tiếng sáo thiên-thai rao chữa giết.
Câu thi Gò-sặt, nặng tình thương.

Mlle Hồng-Lan.
Kompongchnang.

PHẢN ĐẤU

Đã trót sinh ra chốn vũ-hoàn,
Phận nghèo há cứ chịu lầm than.
Vùng lên đòi lại quyền sinh hoạt,
Đứng dậy mưu cầu cuộc sữa sang
Sống chết chẳng qua khôn với dại
Được thua chỉ tại nhất cùng gan.
Anh em phấn đấu mau mau kéo
Tiêu diệt rồi đây khó bảo toàn.

Tanh trai

ĐÀNH THỨC GIẤY MẬT SANH Ở GAN

Không kinh-phấn - mà sáng giấy
thấy như mới "bơm sức khỏe"
vào trong người!

Ta cần phải làm cho gan mỗi ngày đỡ một
lít mật sanh vào trong ruột. Nếu một sanh ra
không đều, đồ ăn không tiêu được, thất ra,
Bụng phình hơi, người có bệnh táo. Trong thân
ảnh hưởng chất độc, người buồn bã - ở đó, ở
trường về gì cũng đen mờ !

Cũng quá phải dùng thuốc tẩy. Nhưng bắt
đi đại tiện như thế không chửa tới người
con bệnh. Chỉ có VIÊN THUỐC NHỎ HIỆU
CARTERS để cho GAN làm cho một sanh ra
đều, trong người nhẹ nhàng khoan khoái
như trước. Chất tẩy có vị ngon ngọt, rất mạnh
để làm cho một chảy ra. Nên đại thuốc viên
nhỏ hiệu Carters - đã xuất Gan. Các
bác chế. \$ 1,25.

Cần dùng đào kép hát bóng nói

Hãng ASIA cần dùng nhiều đào
kép để quay phim nói Việt-nam
Vậy xin mời các bạn thanh-niên
nào có thể đóng trò đến hãng hay
là đi ngay lên rạp quay phim mà
thương lượng.

ASIA Film
37, rue Colonel Grimaud
SAIGON
Studio ASIA
Route de Tân-khai
Phủ-lâm (15e quartier)

NAM NỮ TRẮNG KIẾN NHỎ DÙNG THUỐC BỒ



Xin nhớ ký hiệu

ÔNG GIÀ.

kéo làm thơ

giả mạo không

thế tốt bằng

cửa nhà thuốc trữ danh

hiệu ÔNG GIÀ

VIÊN - ĐÔNG

115, rue de Paris CHOLON - Tel. 30.509

Có bán khắp nơi trong toàn cõi Đông-dương, mỗi ve 0.60

Ở Saigon nên đến depot **KIM-TIÊN** 191-193, rue Frère Louis mà mua. Hoặc kêu telephone
số 21.486 mà biểu, thì depot **KIM-TIÊN** sẽ đem ngay đến tận nơi. Các thứ thuốc đại danh
hiệu **ÔNG GIÀ** đều có trữ bán sỉ và bán lẻ tại đây và depot Kim-Tiên không hề bán thứ giả mạo.

TRƯỚC ĐÈN

TAP-chi « Tao - dân » giới thiệu « TRƯỚC ĐÈN » là một quyển sách nghiêm-trang. Đọc bài tựa ở mấy trang đầu, thấy bác - sĩ Dương-tấn-Tươi bảo TRƯỚC ĐÈN bắt người suy nghĩ. Tôi mở quyển sách nhỏ nhưng in khéo ấy một cách thận trọng, cố tìm những tư-tưởng mới lạ.

Tôi thất vọng. vì chỉ thấy một ít đèn nhận xét rồi rạc.

Muốn bắt người đọc suy nghĩ, nhà tư-tưởng phải rành rọt như W. James, quả quyết như Nietzsche hoặc đứng hẳn về một bên như Marx. Người đọc suy nghĩ khi thấy mình đồng ý (ý ấy tự nhiên có kẻ phản đối), hoặc trái ý với tác-giả. Vì vậy, tư-tưởng của tác-giả cần có một xu-hướng rõ rệt.

Chớ những điều nhận xét đúng về tâm-lý chỉ đem đến cho người đọc một cái vui thỏa-mãn, không bắt họ suy nghĩ thêm.

Khi tôi đọc câu « Không ai chịu cho người khác khôn hơn mình » của ông Lăng-nhân, nếu tôi chưa từng nhận thấy điều ấy, tôi cũng sẽ nhìn ra chỗ đúng của sự quan-sát tinh-tế ngay, và tôi sẽ phê-bình : « đúng ! » Tôi không còn nghĩ ngợi gì nữa, lật đặt đọc sang câu kế để tìm những cái vui khoái trí khác.

Trong quyển TRƯỚC ĐÈN có những gì ?

Thành thực mà xét, ngoài vài bài có giọng nửa đùa nửa thật, tôi không thấy gì mà các sách phổ-thông (như sách giáo - khoa) về tâm-lý-học, xã-hội-học, sinh-lý-học không nói đến cả rồi.

Một điều có thể làm phiền lòng người đọc, là hình như tác - giả không biết đến một hai thứ sách kia : tác-giả nói những điều riêng theo lẽ phải ở vào một luật chung, hoặc nói những điều theo lẽ không nên nói.

Người viết sách phải đặt một cái mực trí thức cho người đọc sách mình, để khi nói về một điều nào, khỏi phải dẫn lại từ gốc.

Vậy những điều nào ở dưới cái mực trí-thức ấy, tác - giả phải kể như người đọc đã biết, không nên nói đến. Nếu muốn nhắc lại, thì lời nhắc phải rõ rệt là lời nhắc. Điều này quan hệ trong sự hành-vấn nhiều lắm.

Viết một quyển sách về tư-tưởng, ông Lăng-nhân phải kể người đọc đã biết qua các sách giáo - khoa thông thường.

Cái ước vọng « đem hai nguồn tư-tưởng đông tây chọi nhau » của ông Lăng-nhân là một cái mong hảo. Ngày nay người Âu Mỹ biết rõ rõ-rõ-rõ Trung - hoa gấp mấy ta, và họ đã nghiên cứu bàn bạc đến nỗi nhiều.

TRONG « TRƯỚC ĐÈN » tôi lại thấy dẫn những câu văn riêng nhiều hơn là ý tưởng hay lý-thuyết chung, và của nhà văn nhiều hơn của nhà tư-tưởng.

Phải chăng là một quyển sách nghiêm - trang bắt người suy nghĩ?

CỦA DU'ONG-TU'-GIANG

Ý một câu văn có thể trái với ý của trọn đoạn văn ; ý trọn một đoạn văn, có thể không phải là ý của tác-giả. Dưới một câu nói của Harpagon hay Tartuffe, ta vẫn có thể để tên Molière.

Đối với một số đông thức-giá, những tư-tưởng lượm ở các sách tuần-văn-chương không có giá-trị gì về mặt tư-tưởng nhà văn nói vậy, rồi nói khác, là sự thường.

Bởi vậy, nếu như TRƯỚC ĐÈN thường nói đến những ý-tưởng, những lý-thuyết của nhà tư-tưởng TRƯỚC ĐÈN sẽ đặt đặt cao hơn một bậc.

Nhưng lời khen của tạp - chí « TAO ĐÀN » và ông Dương - tấn-Tươi không đến đối tư-vị thái-quá vì hiện nay ở nước ta không có sách về tư-tưởng.

TRƯỚC ĐÈN tuy không thể bắt người có tư-tưởng suy nghĩ, nhưng nó thuộc về loại sách phổ-thông tư-tưởng.

Nhà tư-tưởng Phùng - tất - Đắc không có gì đặc sắc, nhưng nhà văn Phùng-tất-Đắc có thể sánh với nhà văn André Maurois.

Một nhà phê-bình có danh, đã cho Maurois có tài nói đến cái khó, cái khó cũng hóa dễ, nhờ đó Maurois trở nên một nhà-văn của hàng lịch-sự sang - trọng (Mondaine). Hàng này là hàng độc-giá lười-biếng số-dòng là đàn-bà (!). Họ thích cái dễ, nhưng nếu cái dễ thấp - kém, thông-thường quá, họ không thêm để ý đến. Đem những sử-liệu hiếm có, những tư-tưởng thật cũ hay thật mới ra nói một cách dễ dàng, rành - rọt, Maurois gài vào chỗ ngứa họ, nên chỉ ông được đưa lên tận « mây xanh ».

Xuất bản TRƯỚC ĐÈN, nhà in TÂN-DÂN cho in một số rất ít, có lẽ sợ ít người hiểu sách, ít người mua đọc.

Tôi nghĩ ai cũng có thể hiểu văn TRƯỚC ĐÈN và đọc đến, không ai có thể chống với những câu-văn giản dị và huyền - diệu, khỏi bị chúng quyến rũ, bắt ta như say như mê.

Miền là ta đứng quá sáng suốt và ta chỉ mong tìm cái thiện trí dễ dàng (agréable).

Hình như những người dễ-tựa và giới thiệu sách không nghĩ như vậy.

Tôi không ưa lối phê-bình sách bằng những câu vô - nghĩa chen giữa những đoạn-văn dài trích ở sách ra. Nhưng tôi cũng xin trích ra đây vài câu ngắn ngắn của ông

Lăng-nhân, những câu có thể đặt truyền tụng :

« Chưa tìm ra điều-kế (2), vì điều ấy trái hẳn với toán-học : một « với một vẫn là hai, không thể ghép sao thành một với một chỉ là một ».

« Có kẻ muốn vuông (2) mà không được, nên phải quay « tròn (3). Họ còn thành - thực « hơn những kẻ chẳng tròn mà « cũng chẳng vuông. »

Quốc-văn có dạng câu-văn của ông Lăng-Nhân kể ra đã tiến một bước khá dài.

Hai danh-từ « triết - nhân » và « văn-sĩ » không có hai định nghĩa hoàn-toàn khác hẳn nhau, nhưng triết-nhân thường đưa ra một thứ chân - lý, sách vở của triết - nhân thường cho ta thấy một thái - độ rõ rệt của tác-giả. Muốn kiểm thí dụ trong tủ sách nhà, xin tạm kê quyển « Toàn chân triết luận » của ông Nguyễn-duy-Tân.

Sách ông Nguyễn mới là nghiêm trang, và bắt người suy nghĩ nhiều. Văn ông Lăng-nhân chỉ làm cho tôi khoái tra.

TRƯỚC ĐÈN đã giúp tôi « mua vui trong vài trống canh », nhưng làm bao nhiêu đó nó đã khiến dặng tôi yêu nó.

Tôi lại không thể đặt miệng trách tác-giả chỗ nào. Có giá đáng cháng, chỉ có trong lời tựa, lời giới-thiệu. Tác-giả tỏ ra khiêm-nhưng, biết mình ; theo hai chữ TRƯỚC ĐÈN, ông thêm hai chữ « phiếm luận ».

Trong một bài của ông Lăng-nhân, có ý này : tri-kỹ của một nhà văn là người biết rõ chỗ kém của nhà văn ấy.

Thấy dặng ý đó, dầu không tin chỗ thấy mình cháng đúng, tôi không ngần ngại khi nói : « Ông Lăng-nhân là một nhà văn có tài chứ không phải là một nhà tư-tưởng ». Tôi chắc chỗ thấy ấy trái với ý nghĩ ông, ông vẫn nghĩ ông đã viết một quyển sách về tư-tưởng.

Nhưng xưa Christophe Colomb mong đến đất cũ mà tìm dặng đất mới, há không lợi cho nhân-loại hơn sao ?

Cái bắt ngờ không phải luôn luôn đem đến cái bất lợi. D.T.G.

(1) Nên phân-biệt đàn bà ở Âu-Mỹ và ở Á-đông. Vì ở Âu, nhất là ở Mỹ ngày nay đàn bà chú-trọng đến các vấn đề về trí-thức nhiều hơn đàn ông. Phần đông những danh tiếng lớn trong nghệ-thuật-giới đều do đàn bà tạo ra.

(2) Kế làm cho ai-tính chống vự bên chạ trăm năm.

(3) Vuông : lý-tưởng của người cứng cỏi. Tròn : lý-tưởng của người uy - mĩ tùy-thời.



ROMASCOL

GIỮ DÌN GAN

ở khắp cả mọi xứ

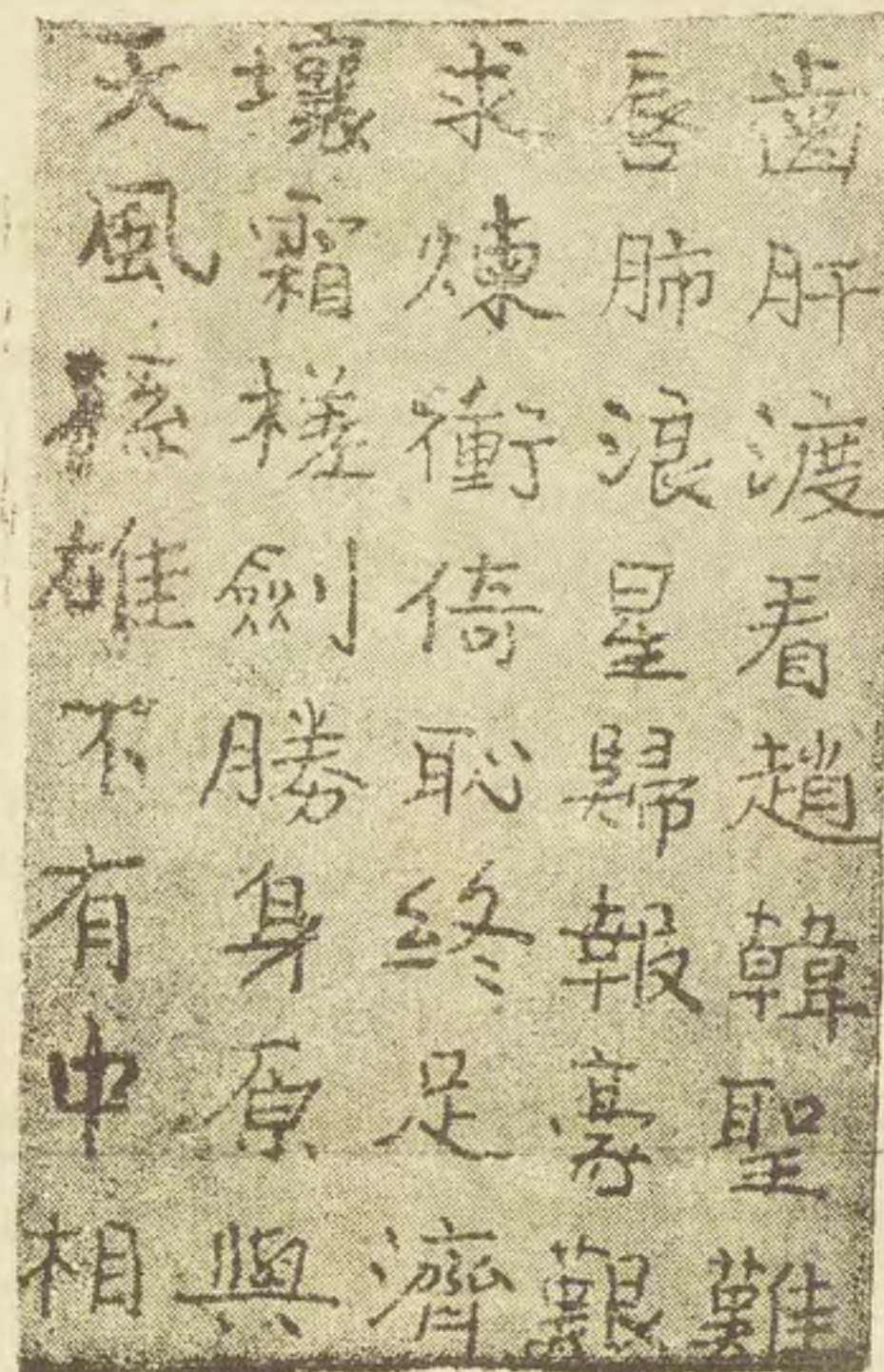
Chất bổ trích lọc ở cây cỏ quý và danh tiếng lừng lẫy hoàn cầu, ai cũng chịu là thuốc tốt nhất để chữa các bệnh đau gan. ROMASCOL như là quả đào tiên làm sống lâu, vì nhờ thuốc này gan được lạnh lạnh, thành ra dạ dày và ruột làm việc được đều thường. ROMASCOL, làm cho Gan chạy đều, là thuốc rất mạnh và tự nhiên. Lộ thuốc nhỏ liều các thầy thuốc. Mỗi lọ thuốc ROMASCOL : 2 \$, 00 tất các các hiệu bảo chế. Phòng chế thuốc MOREL & C^o - HOUDAN (France)

Dịch dùm cô Bích-Lan

bài thi Hán-văn của cụ Nguyễn-thượng-Hiền

Y theo lời đã rao trước, bổn-báo xin lần hồi đăng những bản dịch của các văn-nhơn dịch dùm cô Bích-Lan bài thi của cụ Nguyễn-thượng-Hiền.

NGUYỄN VĂN



BÀI DỊCH :

I

Đường xa cách đất trời thăm thẳm,
Đùm bọc nhau được ấm môi răng.
Lòng son sắt đã kháng-khàng.
Bấy lâu tuyện tập đã từng phong
sương.
Nhìn qua biển Đại-dương lớn rộng
Bè Tôn-công rẽ sóng xồng pha.
Đau lòng với nước non nhà,
Gươm Hùng trên cánh ngày mà
suốt đêm
Lấy cháng được ngọc đem về Triệu

II

Xa xuôi xin kết nghĩa nha - thân,
Từng trải gió sương luyện cốt gân.
Tôn-Tử vượt bè qua biển Bắc ;
Hùng-công xốc kiếm ngó sông Ngân
Đem về bạch-bích toàn danh Triệu
Chẳng tiếc hoàng-kim trả oán Tần
Trung-quốc tôi hiền vua lại thánh
Cùng nhau giúp đỡ lúc gian-truân.

Phạm-Huỳnh

III

Muôn dặm giải-dầu nổi gió sương
Quyết đem gan óc bấu quân vương
Bè nan lướt sóng mong qua biển,
Kiếm bạc sao soi giải bóng trường.
Hỏi ngọc chưa rồi không lại Triệu
Còn thân trọn kiếp đáp ơn Hàn.
Trung-nguyên hào kiệt binh nhưng
đủ.
Giúp lẫn cho nhau buổi loạn nân.

IV

Hở môi rằng lạnh nghĩ đau lòng !
Muôn dặm băng ngàn dăm tiếc công.
Vượt sông chèo bè qua bể rộng.
Nhìn sao mang kiếm suốt canh rồng.
Hai vai sứ Triệu trông thành đạt ;
Một kiếp ơn Hàn phải trả xong.
Tướng mạnh binh hùng Trung-
quốc đủ ;
Mong vua hộ-trợ lúc nguy cùng.

Văn-Giang P. Phác

Sách báo

◆ « SỨC VỐC NGƯỜI », một quyển sách nói về Sinh-lý-học của ông Nguyễn - xuân - Dương, nhà nghiên cứu thuốc Việt-nam và chủ ý-viện Lạc-long ở Hanoi mới xuất bản.

Tác-giả dụng công đem sự hiểu biết cao sâu của mình, chỉ về các bộ-phận và cơ-thể trong thân thể người ta. Mỗi cơ-thể có vẽ hình rõ ràng.

Thật là một cuốn sách về non-thân-học, sinh-lý-học, ai cũng nên có.

Mỗi cuốn 120 trang. Giá 1p.00
Bán tại Lạc-long, số 33 rue des Cuirs Hanoi.

◆ « NƠI GIỐNG TỐT » (La bonne Race) một vấn đề cần-thiết cho thanh-niên nam-nữ, một vấn đề quan-hệ đến tương-lai chủng-tộc, một tác-phẩm mang lại trí-thức cần phải có, một món quà quý của các bạn nam-nữ học-sinh.

Có in riêng loại sách mỹ-thuật cho các bạn yêu sách đẹp :

« MAI » N^o 84 - 5MAI 1939 - TRANG 9

Loại sách đánh dấu bằng số Roman : 0p.70.

Loại sách đánh dấu bằng số thường : 0p.50.

Bạn nên gửi ngân-phieu ngay bây giờ (trả tiền bằng tem cũng được) và để địa-chỉ rõ ràng để khi in xong sẽ gửi ngay. Caréc-phí gửi sách do nhà xuất bản chịu. Bạn sẽ được tặng thêm một cuốn tiểu-thuyết hay tập thơ đẹp.

HẠNG CUỐI CÙNG : 15 MAI 1939

Thơ và ngân-phieu xin gửi cho M. PHẠM-CÔNG-KHANH n^o 2 - Rue de Verdun - Baria.

◆ Nhiều bạn viết thơ đòi mua « NHƯT-BỒN 30 NĂM DUY TÂN » của chúng tôi soạn cách nay năm, vậy xin trả lời chung rằng : Sách ấy nhà in ông Bùi-huy-Thư ở Huế xuất bản, nếu nay có còn chắc cũng không có, bao nhiêu xin ngài viết thơ hỏi mua mua kéo hết.

Cuốn « PHAN-BÌNH-PHƯƠNG » thì xin hỏi mua nhà Mai - Linh ở Hanoi, hay chỉ - điểm ở Chợ cũ Saigon đây cũng có, - N.

???

NẾU CÁC NGÀI :

đau tim, mệt trí, biếng ngủ, nhấc ăn, tinh thần đã đuối, bần thần, xương cốt mỗi mẻ, nhưc nhối, cho đến đôi đàn ông thì xanh xao, đàn bà thì kém huyết v.v... phàm các chứng bệnh do nơi Tâm và Thận suy yếu khiến ra thì nên dùng ngay hườn linh-được này, mạnh liền :

ĐẠI BỒ NINH KHANG số 25

một phương thuốc kinh nghiệm và nghiên cứu trải 20 năm nay mới cho ra đời, của y-sĩ Nam-thảo-đường số 59 Quai de Belgique Saigon

MỖI HỘP 4 HUỖN LỚN : 2p.20

Sắm nhưng chánh hiệu 100 % và các dược vị chế luyện hườn thuốc này đều mua tận gốc ở các danh-son nước ta và bên Tàu về dùng phép khoa học kim-thời bào chế ra.

Sâm Nhung Bách Bô Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ-quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần dần ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy nhọc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sanh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi một, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thổ dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bỏ ti, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bô Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sáp vàng, các bà dùng thứ bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai nghiền với chén nước rá. Mỗi hộp giá 1p.00.

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phieu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », « liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lạnh dạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1 p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0 p.25.

Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không trộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chất), nên ai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một ống bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đã không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai lời, xin trả tiền lại gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng-Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sâm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hề nói đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi dứt nọc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đều đầu đầu cũng biết tiếng:

Nhà thuốc HỒNG - KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp đóng chai theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Haiphong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-Sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội-Tinh-Vàng » và được « Bằng Cấp Tài Năng » tại Hội-chợ Huế. Có biểu hai cuốn sách thuốc: « Gia-đình Y-Dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỹ dấu hiệu Phạt 12 tay.

Đại-lý tại Nam-kỳ. — SAIGON: Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao; BÉNTRE Tân-Thanh Rue Clémenceau; THUDAUMOT: Phúc-Hưng-Thai. VINH-LONG: Long-Hồ; LONG-XUYỀN: Hữu-Thái; SOC-TRĂNG: Trường-xuân 77 Đại-ngãi; MYTHO: Mông-Hoa; CẦN-THƠ: Au petit gain; BAC-LIÊU Trang-hiếu-Nghĩa; RACH-GIA: Vạn-Hóa Rue Gia-long; TRA-VINH: Liên-Hiệp thư-quán.

CÁI ĐỒNG-HỒ CỦA MỖI NGƯỜI



MÉLODIA
04. LA GRANDIERE - SAIGON

Bán máy xay lúa gạo

• Trữ đủ đồ phụ-tùng dùng theo nhà máy xay. Những đồ phụ thuộc như bàn găng, cối lức, cối trắng, cối chà có quạt hút mát gạo, xa gió, bàn đảo, bù dãi vân vân. Đại-lý nhiều hiệu máy chạy dầu cặng, máy ch. m trâu và đã ráp nhiều nhà máy được kết quả mỹ mĩ.

ÉTABLISSEMENTS
21, BD GALLIÉNI
(Tél. N° 21.058) SAIGON

TRẦN-VĂN-HANH

CÁCH ĐIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM để chữa

BỆNH GIANG-MAI bằng thuốc bán Sigmargyl

Thuốc SIGMARGYL trác có ba thần hiệu đã thí nghiệm về Bệnh Giang-Mai, thuốc SIGMARGYL này chữa ngay ở mầu và ở các nơi bệnh chứng tổn-thương, cả các thời-kỳ của bệnh Giang-Mai. Không quan-ngại gì, không tổn-hại gì đến tí vị, thuốc này là một thứ thuốc trác hay, có các tay thầy thuốc chuyên-môn chứng-thực và lại có công-hiệu:

THAY ĐƯỢC THUỐC TIÊM

Chế ra tại
LABORATOIRE CHIMIOTHÉRAPIQUE
số 2, Place du Théâtre Français, PARIS
Thuốc SIGMARGYL bán tại các hàng bảo-chế tây ở thuốc-địa.

Ai đeo hột xoắn nên để ý

Một đôi bông xoắn 3000 p.

Muốn cho người ta tưởng mình đeo một đôi bông xoắn 3000 p. quý bà hãy đến tiệm BA QUAN số 58 đường Vannier (chợ cũ) Saigon mà đặt mãi một cặp hột xoắn mới Đức-quốc, chỉ có 30p. thôi.

Từ kiểu vớ và sự mài khéo léo cho đến nước long lanh dầu cho tay chuyên môn cũng không thể phân biệt được. Có chứng tại tiệm để làm bằng cớ.

(Hột xoắn mới Đức-quốc, cứng giữa không mòn; cắt dạng kiến, nấu dốt không sao nhứt ta dùng lâu mấy cũng vậy tốt tự nhiên có giấy bảo kết đôi đôi chắc chắn).

TRÚ TUYẾT

GÀO - CHÍ - TRÚNG TÓC

HỒI NOI

PHARMACIE DU PORT

góc đường Boulevard de la Somme và G. Guynemer

do NGUYỄN-VĂN-THẠNH chủ-trương, bảo chế rất công hiệu



BỆNH PHONG-TINH HUẾ-LIÊU

Lậu, dương mai, hạch-xoài

Thuốc Sưu Độc Bá Ưng Hoàn
ÔNG TIEN, trị tận gốc tuyệt
nọc, khỏi can trừ cẩu, không
hại sanh dục, không hàn
bệnh nhưn (chắc như vậy)

CHỈ ÔNG-TIÊN

CUỘC 228, rue d'Espagne Saigon - Tél. 21.858

Lịch Sử
KỶ-SỰ
CỦA
ĐAU-TIỆP

MỘT NGƯỜI KỸ QUẢ TRONG
HỘI PHÁP-VIỆT GIAO BÌNH

BẠCH-XI TIÊN-SANH

SAU lúc kinh đô thất thủ (1883) vua Hàm-nghi ra Quảng-bình các bậc văn-thần chỉ-sĩ ở Nghệ, Tĩnh, Quảng-bình nổi lên cần-vương và chống với cuộc Bảo-hộ một cách kịch-liệt. Mặc dầu không có binh lương khí-giới đầy đủ hẳn hoi, các cụ nhà nho ái-quốc cũng tụ họp đồng chí mà đánh với binh Pháp bằng lối chòm nhóm bất ngờ, như lối đánh gọi là du-kích bên Tàu hiện nay vậy.

Trong đám sĩ-phu cần vương lúc ấy, Bạch-xi tiên-sanh là một. Tiên-sanh là một người cùng sanh một thời, cùng làm một việc, cùng dạy một nơi với cụ Phan-dinh-Phùng. — Nhứt là cũng tự chế tạo ra súng đạn để đánh với quân lính Bảo-hộ một lúc. Ông Đẩu tiếp Nguyễn-văn-Đề, một nhà văn đã có tiếng, dụng công sưu tầm viết ra được tập kỷ-sự này gởi tặng chúng tôi đăng báo, chính là có cái hảo ý với chủ vị độc-giả « MAI », muốn chủ vị được biết thêm một nhơn vật ái-quốc trong lịch-sử Bảo-hộ buổi đầu vậy.

— M —

I — Bảng-diệu trước mả

TRĂNG rằm vắng-vác, gió sọc hiu-hiu... Màn trời trong vắt, điểm những « hạt » sao xanh veo phản-chiếu xuống dòng trường-giang, như một dải lụa xanh gần ngọc.

Cảnh vui chung cả trời đất, mà tình buồn riêng ai một mình ?

Trên bờ sông Lam, khách nhàn-du chậm rãi đi từng bước một, mặt dăm dăm nhìn xuống đất như đương suy nghĩ việc gì... như đương tìm tòi một dấu tích gì...

Bỗng, đến một ngôi mộ nhà ai bên đường thì chàng ngừng lại. Không biết những điều trông thấy đã gợi ra trong lòng chàng một mối buồn vô hạn thế lương. Hay là vài ngọn cỏ xanh xanh, mấy đóa hoa do-đỏ trên nấm cỏ-khêu kia, lại có cái mãnh-lực gì làm cho chàng phải động lòng thương kim diều cổ ? Để thương đó là nơi yên giấc ngàn năm của một bậc kỳ-nhân.

— Chính thế ! Bậc kỳ-nhân ấy, lúc mới 12 tuổi đầu tiếng thông-minh đã vang khắp ngoài quận trong triều, vua Tự-đức đã ngầm sai Tùng-thiện-Vương đến tận nhà để thử tài !

Bậc kỳ-nhân ấy đã nhờ tài ba khi tiết mà thu phục được một số nhơn-vật có học-thức có thao-lược, có mưu-mô để cùng mưu đồ việc lớn ?

Bậc kỳ-nhân ấy đã khéo đem những mưu thần chức quĩ mà làm cho quân Pháp mấy lần bị khuân bách.

Bậc kỳ-nhân ấy lúc còn hùng cứ một phương cũng xưng vương xưng đế như ai, mà đến lúc thời-thế khuất anh hùng, cầu cho người ta giết mình mà không ai muốn giết, đến nỗi mình phải tự giết lấy mình để bảo toàn danh tiết.

Bậc kỳ-nhân ấy, lẽ cố nhiên, bây giờ đã thành ra người thiên - cổ, thịt đông thành son, xương chôn ra đá, song khi thiêng vẫn còn nghi-ngút chín lớp mây xanh, máu nóng hầy còn đậm đà mấy tầng rặng đỏ, đương làm mền làm mùng trải ra trên chỗ yên giấc ngàn năm...

Lòng lộng trời cao, bậc kỳ-nhân ấy là ai, ai biết ?

Thưa, ông Bạch - Xi Đoàn-chí-Tuân, sinh vào năm Ất-mão (1855) ở làng Hòa-ninh phủ Quảng-trạch tỉnh Quảng-bình.

II — Lúc bé thông-minh và lanh-lẹ, Tùng-thiện-vương phải kính-phục

NGƯỜI ta truyền rằng : thuở tóc còn để chòm, Đoàn-chí-Tuân mới cầm đến cuốn sách được ít ngày, mà bà cụ bỗng đi xem hội ở đình, ngó thấy cậu đối, ông đã đọc được. Thế thì ông là bậc người « sinh ra là biết » như trong sách nho đã nói chẳng ? Điều ấy thật là khó tin !

Dầu sao, cũng còn nhiều cơ tố ra ông thật là một tay thần-dồng đình-ngó. Một là cứ theo ông Giáo Thí (đã ngoài 70 tuổi) cháu ngoại của cụ Nguyễn-hàm-Ninh nói lại với tôi. Ông Giáo thuật chuyện rằng : « Lúc cụ Nguyễn-hàm-Ninh qui-diễn rồi, đức ông Tùng-thiện-Vương có ra tận Quảng-bình thăm viếng một bạn, song không phải chính vì mục-đích đi thăm bạn mà Tùng-thiện-Vương có cuộc viếng du ấy. Chỉ vì nghe tiếng ở Hòa-ninh có thần-dồng (tức Đoàn-chí-Tuân), Vua Tự-đức mật sai Tùng-thiện-Vương ra xem coi có quả thật vậy không ? La gì vua chúa mình xưa hề nghe ở đâu có bậc kỳ tài sanh ra cũng lo sợ và muốn trấn áp đi, bởi lo sợ một ngày kia tranh ngôi cướp quyền của mình chẳng ?

Tùng-thiện-Vương cốt ghé đến nhà cụ Nguyễn-hàm-Ninh để nhờ cụ dẫn đường.

Tôi hỏi ông Giáo có nhớ việc ấy nhằm vào năm nào, nhưng ông không nhớ, chỉ biết là gặp ông Tùng được vài năm gì đó thì cụ Nguyễn-hàm-Ninh mất. Tôi nghĩ tính nhảm : Cụ Nguyễn-hàm-Ninh ta-thế hồi tháng chạp năm Đinh-mão, tức là đầu năm 1868. Ta cứ cho rằng Tùng-thiện-Vương biết tiếng Đoàn-chí-Tuân chậm lắm, Nghĩ là tìm đến nhà ông mà thử tài chỉ trước lúc cụ Nguyễn-hàm-Ninh qua đời một vài tháng thôi: cuối năm 1867. Mà Đoàn-chí-Tuân sinh năm 1855, thế thì đến năm 1867 lúc gặp ông Tùng đó, Đoàn-chí-Tuân mới 12 tuổi đầu thôi !

Mới 12 tuổi mà từ ngoài thôn-dã, tiếng tăm hay chữ đã bay đến tận trong Kinh - đô, bảo là thần-dồng cũng phải.

Ông Tùng nghe người ta đồn thế nào mà dám tin là thần-dồng ?

Chắc ông cũng nghe những sĩ phu ở miền Hoan-Ái vô nói rằng lúc Đoàn-chí-Tuân — hãy kêu là cậu Đoàn thì đúng hơn — lúc cậu

Đoàn mới bước chân vào cửa Khổng sân Trình ít ngày, bài học liếc mắt qua là thuộc, bài làm cầm bút lên là rồi, đến đôi ông thầy học phải chau mày le lưỡi, gớm cho cái thằng bé thông minh kỳ-dị !

Bọn kỳ-nhào trong làng muốn thử tài, một hôm sai tên Phó-lý đem đến cho cậu 4 tờ giấy, nhờ cậu nghĩ soạn cho một bài văn luyện thần đề, sáng đến, làng sẽ cho người tới lấy. Tên Phó-lý nói thế rồi từ-giã ra về. Song cậu nằm áo lại :

— « Chú ngồi lại đây, để tôi viết cho chú xem về luôn, còn bắt tôi đợi đến bao giờ nữa ? »

Thế rồi cậu hoa bút viết một mẩu văn kín cả 4 tờ giấy trắng, giao liền cho tên Phó-lý. Trong làng hồi bấy giờ có những nhà khoa-giáp như ông Nguyễn-hữu-Danh, Nguyễn-hữu-Thường được xem, đều phải tấm tắc khen ngợi.



Một trận Pháp binh đánh quân của vương ở miền Nghệ Tĩnh và Quảng-bình

« Ông Nguyễn-hữu-Thường có phê rằng : « Ư thiếp thốt trung tư thử thao thao bất kiệt, Tiên da ? Trạng da ? nhĩ giả tất cư kỳ nhứt » Nghĩa là : Trong giây phút mà hạ bút xuống viết phôi phôi không cùng, Tiên ư ? Trạng ư ? trong hai bậc ấy tất phải là một !

Muốn biết cậu có đáng tài Trạng không, thì bạn đọc xem lần đến đoạn nói về Trạng Xiển sẽ rõ. Còn như Tiên, thì nếu việc « thần tiên giáng-bút » mà đáng tin được, thì thật tiên cũng còn có vị không địch nổi cậu. Một nhà sang nọ, có thơ tiên, mà vị tiên này vốn có tiếng hay thơ, song xướng họa với cậu còn thua mất những 18 bài ! Nhớ một bài họa của cậu :

Thiên lạn ư ngô chỉ nhứt gian
Nhứt sinh hồ hải lượng tăng khoan
Vấn chương mặc lão kỳ đa thị
Thần thể trần phao muốn phủ hoan
Cúc kinh phong cao Tiềm dưỡng khuất
Hoa thành tâm lãn Nhạc cầu quan
Hứa đa thanh phúc thiên vô lạn
Tuế nguyệt Kiêu Bình thọ ngã nhan.

Dịch :

« Trời đất sinh ra cõi hẹp hòi
« Một đời ngang-dọc lượng bằng với !
« Giọng thơ già nhĩ, kỳ hay phải
« Trường thế rơi vào, muện hoặc vui.
« Vườn-tược Đào-Tiềm say ngấm nghĩa,
« Công-danh Phan-Nhạc biếng đua dơi.
« Bấy nhiêu thanh-phúc trời dừng tiếc !
« Tác hạc lâu dài sống để coi !

Nhưng đó là bài thơ xướng họa với Tiên nên chỉ nghe ra rất giọng thung-thắng từ trong hang đá lộ-tấn, không đáng gì cho nhà cầm quyền chú-ý lắm. Ở Triều-đình người ta chỉ chú ý đến những thơ văn của cậu mà có cái khẩu-khí vua chúa gì gi kia !

Như có ai đó rút chữ trong sách Hán-kỹ mà ra câu đối này cho cậu : « Hoàn quân dĩ đãi tướng quân » (lui binh để đợi tướng-quân.) Cậu cũng lấy chữ súc trong Hán-kỹ mà đối ngay lại : « Sinh tử tất vi thái tử » (sinh con tất làm thái tử.) Vì có nghe những câu như thế, nên ông Tùng mới vâng mạng vua Tự-đức mà ra dò xem.

Ông Tùng đi với cụ Nguyễn-hàm - Ninh, chỉ làm như một vị quan tâm thường nghe tiếng đến chơi, vậy để cho dễ sự dò xét.

Hai ngài vào đến cửa họ Đoàn, chủ nhà (tức là ông thân sinh cậu bé) vội vã chạy ra đón chào. Với cụ Nguyễn-hàm-Ninh thì ông Đoàn đã biết mặt, cụ liền trở vào đức Tùng-thiện-Vương mà giới thiệu :

— « Đây, một ông bạn của tôi, nghe tiếng cậu Tuấn, muốn đến thăm chơi. »

Chủ nhà không đem vào phòng khách mà lại mời khách vào ngay phòng học của con, rồi lên đi mất.

thấy có cái bề cận, trong đặt một hòn non bộ tuyệt đẹp, cá lia-thia thung-thắng từ trong hang đá lộ-tấn, không đáng gì cho nhà cầm quyền chú-ý lắm. Ở Triều-đình người ta chỉ chú ý đến những thơ văn của cậu mà có cái khẩu-khí vua chúa gì gi kia !

Tùng-thiện-vương đọc ngay một câu : « Hải bất đương ba Châu vũ-trụ » (biển lặng sóng yên, vũ-trụ nhà Châu), nhưng rồi ông làm ra bộ lúng túng, chép miệng :

— « Chà, không biết đối với gì được đây ? »

Chủ ý ông muốn để cậu Đoàn đối thử xem. Cậu cười và đọc : « Ngư chi hữu thủy Hán quân thần » (nước trong cá lội, quân-thần trào Hán).

Cậu ra chữ súc, mà câu đối cũng chữ súc, lại đối được liền ! Rõ thật « có tiếng thì có tướng » lời đồn thiên-hạ không ngoa ! Tùng-thiện-vương gật đầu khen và nói : — « Tôi đây là một nhà quyền quĩ ở Kinh, cậu theo tôi vào đây ở chơi, tôi sẽ có cách tác-thành cho cậu. »

Cậu Đoàn chỉ cười mà cất tiếng lanh lảnh ngâm câu Đường-thi :

• Thế sự phù vân hà túc vấn
• Đát như cao ngọ thá gia xan
« Mây nổi, sự đời chi sá kể ?
« Sao bằng ngũ kỷ lại ăn ngon.

Tùng-thiện-vương nói :

— « Thế ra « Cầu công công tị đạo » (vời ông, ông ngành mại). Cậu Đoàn day lại hỏi ông Tùng :

— Nè, « Qui Hán, Hán chân-khủng » (Về Hán, Hán ghê hớn) là chữ trong sách nào nhĩ ?

Tùng-thiện-vương biết đó là một câu trả lời, ngụ ý chưa chất khỉnh đời !

Thế là ông đã rõ được khí-khái của con người mà ông muốn biết.

Rồi đó Tùng-thiện-Vương từ giã ra về. Cậu bé nhàn-tiền khách ra đến tận cổng-làng. Lúc bấy giờ trời mới ngớt mưa, nên đường trơn lấm. Cụ Nguyễn-hàm-Ninh than van :

— « Đường đất thịt đi trơn như mỡ. »

Cậu Đoàn tưởng rằng cụ Nguyễn-hàm-Ninh lại ra câu đối khéo cho mình, nhân thấy gốc đa bên đường cậu ứng khẩu :

— « Gió gốc đa ngồi mát tận xương. »

Tùng-thiện-Vương càng thêm phục tài lanh lợi. Chừng xa rồi ông chau mày mà nói với cụ Nguyễn :

— « Tài thì có tài, nhưng theo những việc tôi đã nhận xét thì thằng nhỏ đó có tánh gần gũi thế nào ấy !... »

— Ông há quên rằng những bậc kỳ-tài xưa nay trong thiên-hạ đều có tánh gần ?

— Nhưng con người gần như thế, ông Tùng nói, tất nhà vua không muốn dùng.

Nhưng cậu bé Đoàn-chí-Tuân cũng không hề có cái hoài-bảo tâm quan, mà bảo rằng vua dùng hay không dùng. Không bao giờ cậu chịu đem nhốt cái ý khí kiêu-căng tư đại của mình vào trong cạm bẫy một chức quan nhỏ với mấy tột lương tháng. Cậu muốn sự cao rộng hơn kia. (Sau tiếp)

TIẾNG PHÁP

học nói rất dễ, tấn phát mau lẹ, tại trường

La Conversation Francaise

tục kêu bằng

RAPID' PROGRESS

của ông PIERRE ROUSSEL 260, rue Richaud - Saigon
Có 2 lớp riêng cho phụ-nữ — Có gởi bài đến nhà



Không có gì làm khó chịu cho các cô gái bằng mỗi khi thấy tháng trước đi trước lại lần ngày mới hết.

Những ngày như thế, khổ sở lắm: đau bụng, nhức đầu, bồn chồn, đã dưng trọn ngày không làm gì được.

Như thế sẽ làm cho các cô mất sức đi nhiều và có ảnh hưởng không tốt đến sắc đẹp.

Nhưng sao các cô làm nơ?

Rồi tháng này qua, tháng khác đến, cũng cứ như thế mãi; sắc đẹp của các cô sẽ chóng tàn.

Đã có sản thuốc BẠCH YẾN HOÀN kia sao các cô không dùng đến? Có khó chi đâu, mỗi tháng chỉ dùng 1 hộp thôi, thế là kinh nguyệt sẽ đúng ngày luôn luôn. Các cô hãy nghe chừng tôi đi, rồi các cô sẽ hết sức vui mừng, những ngày có kinh không thấy đau bụng, nhức đầu, bồn chồn như mấy tháng chưa dùng thuốc.

Các cô nhớ thuốc cách này đi nữa mà gặp thuốc BẠCH YẾN HOÀN của hiệu PHÚC-HUNG cũng uống được.

Một hộp giá 1p.00, Gói C. Rembt. từ 2 hộp sắp lên.

Do nhà thuốc

VÔ-ĐÌNH-DÂN

323, rue des Marins--Cholon
118, rue d'Espagne -- Saigon
4, rue Ohier -- Phnompenh
8, rue des Cantonnaires--Hanoi

◆ PHU-LƯU ◆

PHẠM-VĂN-VIỆN (Propriétaire)

Hàng chế tạo quốc hiệu Phú-Lưu: đại lý giày tây thời Hanoi và hộp đựng các vật hoa-khôi -- Bán đủ các thứ hàng tạp hóa -- Bắc-kỳ -- Valises -- Cartables -- Thuốc Lào

Có xe hơi nhà vận tải hàng-hóa đi khắp Lạc-lĩnh

BÁN SỈ BÁN LẺ

Thưa quý ngài,

Vì lòng quý ngài đã quá yêu mà vâng giúp cho bốn tiệm đứng vững trên đường lương-mãi từ Nguyễn-huy-Yến, ông sẽ chỉ rõ cách thức cho ta được kết quả trong mọi việc. Muốn được phát đạt trong thương trường, các nhà buôn hãy dùng bùa chiêng tài của ông. Trên đường tình ái, nếu các nam nữ thiếu-niên muốn tránh đau khổ của thất vọng, hãy đến tại phòng cho bởi của ông. Ở xa chi cần gửi chữ ký, tên, tuổi và mandat 1p.00 hoặc 17 cạo có Op.06. Trong 3 ngày sẽ có quý kỳ gửi tới nhà.

Nay kính cáo.

M. NGUYỄN-HUY-YẾN Professeur Astrologue
32/10 RUE MASSIGES -- SAIGON

TÌNH DUYÊN TRẮC TRỖI!
SỰ NGHIỆP ĐỎ ĐANG!

GIA ĐẠO BẤT HÒA!

mà cầu đến giáo sư Nguyễn-huy-Yến, ông sẽ chỉ rõ cách thức cho ta được kết quả trong mọi việc. Muốn được phát đạt trong thương trường, các nhà buôn hãy dùng bùa chiêng tài của ông. Trên đường tình ái, nếu các nam nữ thiếu-niên muốn tránh đau khổ của thất vọng, hãy đến tại phòng cho bởi của ông. Ở xa chi cần gửi chữ ký, tên, tuổi và mandat 1p.00 hoặc 17 cạo có Op.06. Trong 3 ngày sẽ có quý kỳ gửi tới nhà.

M. NGUYỄN-HUY-YẾN Professeur Astrologue
32/10 RUE MASSIGES -- SAIGON

Tiêu-phong giải-độc bướu

Trừ mau tuyệt dứt các bệnh phong; ngoài da nổi mưng ngứa ngăm, ghẻ chốc, mề đai và bệnh bốn. Đàn bà có thai dưng dưng. Một vài cái có Op.40. Có thấy chuyện-môn trị bệnh từ cung, coi mạch cho ta không tính tiền.

Cần thêm nhiều đại-lý xin viết thư về thương trường nơi:

BÁO-NAM-DƯƠNG 238, rue d'Espagne -- Saigon

và tổng đại-lý: **đépot KIM-TIẾN 191-193, Frère Louis Saigon**

Téléphone: 21.486

Đàn bà trong cuộc Hoa-Nhật chiến tranh

Bắt của ta là thanh gươm 700 muôn

Một nữ phi-công đánh Trưng-khánh

Cô Nuija Lanchow hay là

truyện Phong-thân Táy-du?

Một nữ trinh-thám đại-tài của Tàu có những thủ-đoạn oanh-liệt phi-thường, nên người ta đã tặng cho cái huy-hiệu là:

« Mata-Hari da vàng »

Đàn bà trong cuộc Hoa-Nhật chiến tranh

Bắt của ta là thanh gươm 700 muôn

Một nữ phi-công đánh Trưng-khánh

Cô Nuija Lanchow hay là

truyện Phong-thân Táy-du?

Một nữ trinh-thám đại-tài của Tàu có những thủ-đoạn oanh-liệt phi-thường, nên người ta đã tặng cho cái huy-hiệu là:

« Mata-Hari da vàng »

Những ngày như thế, khổ sở lắm: đau bụng, nhức đầu, bồn chồn, đã dưng trọn ngày không làm gì được.

Như thế sẽ làm cho các cô mất sức đi nhiều và có ảnh hưởng không tốt đến sắc đẹp.

Nhưng sao các cô làm nơ?

Rồi tháng này qua, tháng khác đến, cũng cứ như thế mãi; sắc đẹp của các cô sẽ chóng tàn.

Đã có sản thuốc BẠCH YẾN HOÀN kia sao các cô không dùng đến? Có khó chi đâu, mỗi tháng chỉ dùng 1 hộp thôi, thế là kinh nguyệt sẽ đúng ngày luôn luôn. Các cô hãy nghe chừng tôi đi, rồi các cô sẽ hết sức vui mừng, những ngày có kinh không thấy đau bụng, nhức đầu, bồn chồn như mấy tháng chưa dùng thuốc.

Các cô nhớ thuốc cách này đi nữa mà gặp thuốc BẠCH YẾN HOÀN của hiệu PHÚC-HUNG cũng uống được.

Một hộp giá 1p.00, Gói C. Rembt. từ 2 hộp sắp lên.

Do nhà thuốc

VÔ-ĐÌNH-DÂN

323, rue des Marins--Cholon
118, rue d'Espagne -- Saigon
4, rue Ohier -- Phnompenh
8, rue des Cantonnaires--Hanoi

◆ PHU-LƯU ◆

PHẠM-VĂN-VIỆN (Propriétaire)

Hàng chế tạo quốc hiệu Phú-Lưu: đại lý giày tây thời Hanoi và hộp đựng các vật hoa-khôi -- Bán đủ các thứ hàng tạp hóa -- Bắc-kỳ -- Valises -- Cartables -- Thuốc Lào

Có xe hơi nhà vận tải hàng-hóa đi khắp Lạc-lĩnh

BÁN SỈ BÁN LẺ

Thưa quý ngài,

Vì lòng quý ngài đã quá yêu mà vâng giúp cho bốn tiệm đứng vững trên đường lương-mãi từ Nguyễn-huy-Yến, ông sẽ chỉ rõ cách thức cho ta được kết quả trong mọi việc. Muốn được phát đạt trong thương trường, các nhà buôn hãy dùng bùa chiêng tài của ông. Trên đường tình ái, nếu các nam nữ thiếu-niên muốn tránh đau khổ của thất vọng, hãy đến tại phòng cho bởi của ông. Ở xa chi cần gửi chữ ký, tên, tuổi và mandat 1p.00 hoặc 17 cạo có Op.06. Trong 3 ngày sẽ có quý kỳ gửi tới nhà.

Nay kính cáo.

M. NGUYỄN-HUY-YẾN Professeur Astrologue
32/10 RUE MASSIGES -- SAIGON

TÌNH DUYÊN TRẮC TRỖI!
SỰ NGHIỆP ĐỎ ĐANG!

GIA ĐẠO BẤT HÒA!

mà cầu đến giáo sư Nguyễn-huy-Yến, ông sẽ chỉ rõ cách thức cho ta được kết quả trong mọi việc. Muốn được phát đạt trong thương trường, các nhà buôn hãy dùng bùa chiêng tài của ông. Trên đường tình ái, nếu các nam nữ thiếu-niên muốn tránh đau khổ của thất vọng, hãy đến tại phòng cho bởi của ông. Ở xa chi cần gửi chữ ký, tên, tuổi và mandat 1p.00 hoặc 17 cạo có Op.06. Trong 3 ngày sẽ có quý kỳ gửi tới nhà.

M. NGUYỄN-HUY-YẾN Professeur Astrologue
32/10 RUE MASSIGES -- SAIGON

Tiêu-phong giải-độc bướu

Trừ mau tuyệt dứt các bệnh phong; ngoài da nổi mưng ngứa ngăm, ghẻ chốc, mề đai và bệnh bốn. Đàn bà có thai dưng dưng. Một vài cái có Op.40. Có thấy chuyện-môn trị bệnh từ cung, coi mạch cho ta không tính tiền.

Cần thêm nhiều đại-lý xin viết thư về thương trường nơi:

BÁO-NAM-DƯƠNG 238, rue d'Espagne -- Saigon

và tổng đại-lý: **đépot KIM-TIẾN 191-193, Frère Louis Saigon**

Téléphone: 21.486

Đàn bà trong cuộc Hoa-Nhật chiến tranh

Bắt của ta là thanh gươm 700 muôn

Một nữ phi-công đánh Trưng-khánh

Cô Nuija Lanchow hay là

truyện Phong-thân Táy-du?



Nhiều bạn ghen ghen thuộc trị Di-tinh, lẽ còn uống thì hết bệnh mà nghĩ thuốc thì bệnh tái trở lại như xưa, sự công hiệu chỉ tạm thời.

Các bạn ghen ghen như thế là vì chưa dùng qua thuốc CỐ TINH ÍCH THỌ HOÀN của hiệu PHÚC-HUNG Y-QUÂN báo chế.

Thuốc CỐ TINH ÍCH THỌ trị bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huyết tinh rất mau lẹ và chắc chắn lắm. Bệnh nhẹ 1, 2 năm chỉ dùng 2 hộp là dứt tuyệt. Bệnh nặng đến 5, 7 năm, dùng nhiều lắm 5 hộp là không còn bao giờ tái trở lại nữa.

Sở dĩ thuốc CỐ TINH ÍCH THỌ được tin dùng nhiều là nhờ cái đặc-biệt « trị dứt tuyệt bệnh » không còn tái trở lại.

Hãy dùng thử 1 hộp xem, rồi các bạn sẽ hết sức khen ngợi sự công hiệu của thuốc mau lẹ mà các bạn không ngờ như thế.

Một hộp giá 1p.60. Gói C. Rembt từ 2 hộp sắp lên.

Do nhà thuốc

VÔ-ĐÌNH-DÂN

323, rue des Marins--Cholon
118, rue d'Espagne -- Saigon
4, rue Ohier -- Phnompenh
8, rue des Cantonnaires--Hanoi

◆ PHU-LƯU ◆

PHẠM-VĂN-VIỆN (Propriétaire)

Hàng chế tạo quốc hiệu Phú-Lưu: đại lý giày tây thời Hanoi và hộp đựng các vật hoa-khôi -- Bán đủ các thứ hàng tạp hóa -- Bắc-kỳ -- Valises -- Cartables -- Thuốc Lào

Có xe hơi nhà vận tải hàng-hóa đi khắp Lạc-lĩnh

BÁN SỈ BÁN LẺ

Thưa quý ngài,

Vì lòng quý ngài đã quá yêu mà vâng giúp cho bốn tiệm đứng vững trên đường lương-mãi từ Nguyễn-huy-Yến, ông sẽ chỉ rõ cách thức cho ta được kết quả trong mọi việc. Muốn được phát đạt trong thương trường, các nhà buôn hãy dùng bùa chiêng tài của ông. Trên đường tình ái, nếu các nam nữ thiếu-niên muốn tránh đau khổ của thất vọng, hãy đến tại phòng cho bởi của ông. Ở xa chi cần gửi chữ ký, tên, tuổi và mandat 1p.00 hoặc 17 cạo có Op.06. Trong 3 ngày sẽ có quý kỳ gửi tới nhà.

Nay kính cáo.

M. NGUYỄN-HUY-YẾN Professeur Astrologue
32/10 RUE MASSIGES -- SAIGON

TÌNH DUYÊN TRẮC TRỖI!
SỰ NGHIỆP ĐỎ ĐANG!

GIA ĐẠO BẤT HÒA!

mà cầu đến giáo sư Nguyễn-huy-Yến, ông sẽ chỉ rõ cách thức cho ta được kết quả trong mọi việc. Muốn được phát đạt trong thương trường, các nhà buôn hãy dùng bùa chiêng tài của ông. Trên đường tình ái, nếu các nam nữ thiếu-niên muốn tránh đau khổ của thất vọng, hãy đến tại phòng cho bởi của ông. Ở xa chi cần gửi chữ ký, tên, tuổi và mandat 1p.00 hoặc 17 cạo có Op.06. Trong 3 ngày sẽ có quý kỳ gửi tới nhà.

M. NGUYỄN-HUY-YẾN Professeur Astrologue
32/10 RUE MASSIGES -- SAIGON

Tiêu-phong giải-độc bướu

Trừ mau tuyệt dứt các bệnh phong; ngoài da nổi mưng ngứa ngăm, ghẻ chốc, mề đai và bệnh bốn. Đàn bà có thai dưng dưng. Một vài cái có Op.40. Có thấy chuyện-môn trị bệnh từ cung, coi mạch cho ta không tính tiền.

Cần thêm nhiều đại-lý xin viết thư về thương trường nơi:

BÁO-NAM-DƯƠNG 238, rue d'Espagne -- Saigon

và tổng đại-lý: **đépot KIM-TIẾN 191-193, Frère Louis Saigon**

Téléphone: 21.486

Đàn bà trong cuộc Hoa-Nhật chiến tranh

Bắt của ta là thanh gươm 700 muôn

Một nữ phi-công đánh Trưng-khánh

Cô Nuija Lanchow hay là

truyện Phong-thân Táy-du?

Một nữ trinh-thám đại-tài của Tàu có những thủ-đoạn oanh-liệt phi-thường, nên người ta đã tặng cho cái huy-hiệu là:

« Mata-Hari da vàng »

Những ngày như thế, khổ sở lắm: đau bụng, nhức đầu, bồn chồn, đã dưng trọn ngày không làm gì được.

Như thế sẽ làm cho các cô mất sức đi nhiều và có ảnh hưởng không tốt đến sắc đẹp.

Nhưng sao các cô làm nơ?

Ngoài việc bắt sống tướng-sĩ giống cô Nuija đã chết oan, vì nhà Nhựt, cô Nuija Lanchow lại còn đương cuộc Nhựt làm tướng là cô một cái thủ-đoạn ái-tình nữa là ta, nên bắt xử-tử.

Sự thiệt thì Nuija Lanchow là một cô gái nhỏ thó, chỉ cao lối 1 thước 4 tấc, và cô thường thích bắt sống cả một bộ Tham-mưu Nhựt, lấy trộm hết thảy cả những giấy tờ sổ sách bí-mật quan-hệ của mình nữa.

Tại kinh đô nước Nhựt, cô xin vào làm thợ giặt ủi trong nhà báo « Nhựt-Nhật Tân-văn » (Nichi ni-chi Shimboun), rồi một ngày kia cô lấy trộm được một tờ giấy tờ trọng yếu người ta vừa mới gửi tới cho nhà báo và cô lập tức trốn đi cách màu chóng lẹ lẹ như ma biến, đến nỗi người ta tìm tới lùng kiếm khắp nơi mà vẫn không thấy tăm dạng cô đâu cả.

Kể đó người ta thấy cô hiện hình ở Hải-sâm-uy, là quân-cảng trọng yếu của Nga ở Viễn-dông. Tại đây, cô Nuija lại dùng chức quĩ mưu thần lên trở qua đảo Ieso của Nhựt mà thi-hành thủ-đoạn do-thâm một lần nữa. Chuyển này cô thâu hoạch được một sự thành công hết sức lớn lao tốt đẹp, vì cô lấy trộm được những giấy tờ bí-mật của nhà đương-cuộc quân-sự Nhựt trước một cuộc động-viên.

Sau khi vụ lấy trộm táo bạo này đổ bể ra, Thủ-tướng Nhựt là Quận-công Cận-vệ liền hạ lệnh cho nhà chuyên-trách Nhựt phải giám thị tất cả những đàn bà con gái từ 18 tuổi tới 25 tuổi một cách thật nghiêm-mật và hạ lệnh cho các sở cảnh sát địa-phương phải thi-hành thêm những phương-pháp đề-phòng thật gắt gao ở các đô-thị trọng yếu về mặt quân-sự.

Đến đây, nhằm bề khó hoạt-động ở đảo-quốc Phô-tang nữa, cô bèn trở về Tàu làm thêm những việc kinh thiên động địa. Về tới tổ-quốc, cô lặn lội khắp nơi và lần lượt lấy trộm hết những giấy tờ quan hệ trong những cơ quan trình-thám quân-sự của những đạo quân Nhựt đang đồn giữ các đô thị, tỉnh hạt của Tàu ở Hoa-bắc, Hoa-trung và Hoa-nam. Không phải cô chỉ lấy từng tờ từng tập, mà cô lấy trộm hết thảy những giấy tờ sổ sách bí-mật quan hệ của các cơ quan ấy mà đem về cho bộ Tổng-tư-lệnh Tàu.

Với những thủ-đoạn phi-thường ấy, cô Nuija Lanchow đã giúp cho bộ Tổng-tư-lệnh Tàu biết được gần hết những việc lớn lao mật nhiệm của quân Nhựt, bởi vậy tính ra một mình cô đã giúp ích cho bộ Tổng-tư-lệnh Tàu nhiều hơn tất cả những cơ quan trình-thám của Tàu hiệp lại.

Vì bị mất hết những giấy tờ bí-mật, khiến cho quân-cơ chiến-tục, tiết-lậu ra ngoài như thế, nên quân đội Nhựt đã một lần phải tổ-chức lại hết và hồi mùa xuân năm ngoái, bộ Tổng-tư-lệnh Nhựt phải tạm đình-chỉ việc hành-binh.

Không cần nói ra, tướng ai cũng biết rằng bị cô Nuija chơi cho những vố lớn lao đau đớn như thế, lẽ tự nhiên nhà đương cuộc quân-sự rất căm hờn tức giận cô, họ quyết bắt cô cho kỳ được để thiêu sống mới hả lòng. Nhưng bao nhiêu công-trình dò xét tìm tòi của họ đều không có kết-quả, nên rốt cuộc trót trăm phiên tòa án binh của quân Nhựt chỉ dành kêu án xử tử nhiều-diện cô mà thôi.

Phần nhiều nhân-viên trong cơ quan trình-thám của Nhựt quá quyết rằng họ đã dò biết được tướng mạo và dáng diện của cô Nuija Lanchow mà người ta đã tặng cho cái huy hiệu là « Matahari da vàng ». Nhưng, những lời báo cáo của mỗi tay trình-thám Nhựt có hơi khác nhau một đôi chút, và bởi thế nên có ba đồn thiếu-nữ hơi

nào đây cố để « con người tướng-tướng » ấy để làm món quà đặc-biệt phi thường cho bạn đọc của mình!

Chúng tôi nghĩ vì có nhiều lẽ: 1) Cô Nuija có những thủ-đoạn phi thường quá sức tưởng tượng: bắt sống cả một bộ Tham-mưu Nhựt, lấy trộm hết thảy cả những giấy tờ sổ sách bí-mật quan-hệ của tất cả những cơ quan trình-thám Nhựt-bổn ở Tàu, tướng chắc đến hàng trình-thám đại tài hồi Âu-chiến như Mademoiselle Docteur hay Mata-Hari cũng không bì kịp!

2) Chúng tôi tìm đủ hết, vẫn không thấy Nuija là tiếng âm của hai chữ gì của Tàu nghĩa là « cánh hoa hường »!

3) Người Tàu cũng như tất cả người Á-đông như là trong những gia-dinh thủ-cựu như gia-dinh ông Tấn-sĩ nho-học Lanchow nệ cô đến nỗi con gái hát bài hát Mỹ mà đuổi ra khỏi nhà, thì có khi nào đặt tên theo lối Âu Mỹ, con lấy tên cha kèm theo tên mình như Nuija Lanchow? — Trời ơi! bé cái làm! nhà phỏng sự nào đây chắc mới qua Á-đông lần này là lần thứ nhất, đến nỗi chưa hiểu biết những phong tục thông-thường của người Tàu!

4) Tác-giả nói rằng cô Nuija già trang làm ăn may hoặc vũ-nữ qua hoạt động bên Nhựt, càng làm lớn hơn nữa, vì theo cái chánh sách lương hảo từ trước đến giờ, chánh phủ Nhựt vẫn cấm nhật nghề ăn may, còn nghề khiêu vũ thì cũng đã cấm luôn từ sau khi khai chiến với Tàu, vậy thì bây giờ ai bận bộ đồ ăn may hay bộ đồ vũ-nữ vừa lộ ra đường đã bị lính năm đầu ngay, còn đâu mà hoạt động? — Điều này càng tỏ ra tác-giả không biết gì về hiện trạng Trung Nhựt và chỉ theo óc tưởng tượng mà bịa đặt lung ra, chớ không có sự thiệt gì cả!

5) Tác-giả lại nói cô Nuija có khi chỉ huy là một chiến-tiêm-thủy đỉnh (tàu lặn). Nhưng trời ơi! nước Tàu làm gì có tiêm-thủy-dĩnh, huống chi đoàn chiến-hạm bé-ti của Tàu phần bị quân Nhựt bắt hết một mẻ, còn một mẻ lo chạy vào các sông rạch trong xa mà trốn chớ có khi nào dám ra đối chiến với một đội Nhựt đâu mà phải phiên một cô nữ-trình-thám ra chỉ huy tàu lặn?

6) Tàu có một nhân-vật phi-thường như thế, sao lâu nay báo Tàu, thường hay khoe khoang, lại không hề nói tới — hoặc nói tới rất ít, nếu là có nói mà chúng tôi rui không được xem số báo ấy, — và cả báo-giới ngoại-quốc cũng không hề thấy ai đề-cập, mãi cho tới nay ông A. Brand nói ra người ta mới biết?

Còn nữa, còn nhiều nữa, nhưng chúng tôi nghĩ chỉ trưng-dẫn sáu chỗ đáng nghi ngờ ấy cũng đủ. Chúng tôi chỉ muốn nói thêm một lời là nếu kiến-văn của chúng tôi hẹp hòi, những điều nghi ngờ trên kia không đúng, nghĩa là nước Tàu quả có cô nữ-trình-thám Nuija Lanchow, thì chúng tôi cũng dám quả quyết rằng ông A. Brand đã miêu tả cô một cách tài giỏi quá rồi, vì nếu quả thật cô tài giỏi một cách tài giỏi như thế thì trăm trận quân Tàu đại thắng cả trăm chớ có đâu cứ thua hoài như thế?

QUÊ-SƠN

Viết máy hiệu L'abeille
KIỀU TỐI TÂN — NGÔI
VÀNG 18 CARATS
dựng trong hộp rất
mỹ-thuật giá rất rẻ 3\$ 50
có cả compte-gouttes
Bán sỉ do nơi nhà sách
BỘ-PHƯƠNG-QUÊ
31, Aviateur Garros — SAIGON
11, Tổng-dốc-Phương — CHOLON
— 5 MAI 1939 — TRANG 14

N° 2

TAM-TINH-HAI CẦU BỔ - THẬN - HOÀN

M UỖN cho thân thể được tráng kiện, trừ ra biết cách vệ-sinh, cần phải gũ ngũ-tạng là: Tâm, Càng, ý, Phế, Thận, và Tam-bảo là: Tinh, Khí, Thần cho điều hòa.

Đây nói về Tinh là một món báu nhứt trong Tam-bảo là tinh khí của người. Nếu tinh khí được đầy đủ thì mới sinh con nối hậu được, còn nếu tinh khí hao tổn thì đời người chắc phải thất bại.

Hiện thời nước Việt-nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về tinh khí, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tánh mạng ấy là bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huột-tinh.

I. — Năm chiêm bao thấy giao cầu cùng đàn bà rồi tinh khí xuất ra, là Mộng-tinh. Vì như bình đầy nước mà trên ra là bình nhẹ.

II. — Lúc đang ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra, khi thức dậy mới biết trong mình bắn thả, tay chơn nhừn mỏi là Di-tinh. Vì như bình nước nghiêng mà chảy ra là bình nặng.

III. — Bất luận ngày đêm tinh khí cũng xuất ra là Huột-tinh. Hoặc thấy gái động lòng dục, hoặc khi mới lại gần đàn bà mà tinh khí cũng xuất ra, hoặc khi đại, tiểu tiện là mạnh tinh khí cũng rỉ ra là Huột-tinh. Vì như bình nước thủng đáy, ấy là bình rất hiểm nghèo và khó trị.

Nguyên nhơn ba chứng tôi kể trên có 3 điều:

a) Bởi thọ bẩm thiên-nhiên bất túc, mà hậu-thiên lại thất nghi tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa động tương hỏa tùy mà sanh ra.

b) Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sắc dục, tâm trí còn non, không tự chủ được mình nên chơi cách « thả dâm » làm cho ngọc quan lớn mà sanh ra.

c) Bởi người bị bệnh lậu độc, uống thuốc công kích, sát phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngọc quan lớn mà sanh ra.

Người mắc phải ba chứng bệnh trên đây thì thường đau thất ngang, nước tiểu vàng, lứ chi bãi hoải, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng được, bình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm.

Nếu không điều trị cho dứt, để lâu ngày thủy suy hỏa thịnh, hỏa bốc lên đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hồi hộp và rang tức trong ngực, mà sanh ra ho, ho lâu ngày động tim và phổi thì phải ho ra máu, lúc ấy bệnh rất hiểm nghèo.

Vì vậy bấy lâu nay, tôi hết sức tớn tâm khảo cứu nhờ sự lịch trí, kinh nghiệm mới chế ra được thứ thuốc này, khác hơn các thứ thuốc bổ thận khác tên là Tam-Tinh Hai-cầu bổ-thận-hoàn, tiêu trừ được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin giải rõ dưới đây:

1) Người mắc bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Huột-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiệu nghiệm như thần, nếu trường phục thì dứt tuyệt mà lại dưỡng tâm, thanh phế, bổ thận, bồi tinh, bình phục sức lực lại.

2) Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc quan yếu, sự tinh dục không được lặn, có vợ lâu mà không con cái, uống thuốc này bổ thận bồi tinh, tráng ngọc quan, cứu chữa bất quỵện, tiến tinh trực xạ từ cương mới có thể kết tử nhâm thân sanh con nối hậu.

3) Người bởi tư sắc quá độ, hao tổn tinh thần, thận suy, tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc diệp hoa, uống thuốc này thì bổ thận, tráng dương, điều tinh, ích chí.

4) Người bởi lao tâm, thận suy đau thất nganglưng, tay chơn nhừn mỏi, tâm thận bất giao, thủy hỏa bất tề, đêm thường tiểu tiện, da mặt am đen ù tai, mắt không tỏ, tối tăm mây mặt, chân rang sưng nhức, uống thuốc này, gương mặt trở lên tươi tốt.

Sự linh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thì biết những lời tôi nói không sai.

Lưu ý. — Người không mắc mấy chứng kể trên đây, muốn cho trong mình được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy hiệu nghiệm bội phần.

VÔ-VĂN-VÂN DƯỢC PHÒNG
Thudaumot

Chi-cuộc Hanoi: 86, rue du Coton — Haiphong: 75, Paul Doumer — Hadong: 27, Bd de la République — Saigon: 229, rue d'Espagne

TA CỎ MẠNH, NƯỚC MỚI MẠNH

DỜi nay, quyết nhiên không có một dân tộc nào ốm yếu, mảnh mai, mà quốc gia họ hùng cường tấn hóa được bao giờ.

Thử coi mấy dân tộc bại vong trước mắt chúng ta, đều vì lẽ ốm yếu là lẽ trước nhất.

Bởi vậy nếu như chúng ta không muốn cho quốc gia Việt-nam ta một ngày gần đây trở nên hùng cường độc lập thì thôi, trái lại nếu ai cũng có sự mong muốn ấy thì ngay bây giờ chúng ta phải lo học-vấn, lo cải cách, lo mở mang công nghệ thương mại đã đành, nhưng cũng phải lo rèn tập thân thể cho mạnh khỏe vạm vỡ mới được.

MỘT ngày, bất luận là buổi sáng, buổi chiều, hoặc buổi tối, tôi xin các ngài chỉ bỏ ra 15 phút để tập luyện thân thể ngài mà thôi.

Tập luyện thân thể, ta sẽ có những cái lợi gì?

TA SẼ ĐẸP ĐẸ.— Không phải là tôi nói các ngài có « mặt phượng mây ngài, mặt hoa da phấn » mới gọi là đẹp đâu! Và nếu ngài chỉ đẹp vì những cái đó thôi, thì ngài nên tự hiểu rằng đó chỉ là một sự nguyên rủa của Tạo-hóa! Vì ngài là « đàn ông » mà.

Thế Dục sẽ cho ngài một cái đẹp hùng tráng cường kiện, đầy vẻ mỹ thuật. Thân thể sẽ nở nang cân đối đều đặn. Ngực phình, lưng rộng và ngay, bụng sẽ phẳng và rắn; chân tay sẽ to lớn cứng cáp; ngài sẽ đi đứng mạnh mẽ và có vẻ cá quyết.

Nói tóm lại, ngài tuy sẽ không: « Râu hùm, hàm én, mày ngài » hay không « Đường dương một đứng anh hào ». Nhưng mà ít ra ngài sẽ có:

« Vai năm tấc rộng, thân mười thước cao ».

TA SẼ CƯỜNG TRÁNG, MẠNH MẼ.— Tuy là không bao giờ ngài có thể bóp chết cạp, đập ngã trâu, hoặc:

« Nhảy tùm xuống biển co đầu lại »

« Leo tót lên non công cạp về ».

Song chắc chắn là ngài sẽ có một cái sức mạnh tương đối với cái thân hình của ngài. Bất luận là lúc nào, ngài cũng có thể lợi vài trăm thước, chơi một « mách » đá banh, vượt vài giờ xe máy, vật lộn với một kẻ địch, hoặc xách vác một vật nặng nề đi cả ngàn thước mà không biết mệt mỏi vãn vãn...

Chừng đó, ngài làm việc nặng không những vô hại, mà lại thấy nó nhẹ nhàng, dễ dãi như thò tay vào túi vậy. Bắp thịt châu thân ngài sẽ nở nang, chắc chắn và đem lại cho ngài cái lòng tự tin và tính điềm đạm. Ngài sẽ trở nên can đảm, muốn làm việc và luôn luôn không sợ những sự gì khó.

TA SẼ VUI VỀ BẤT THIỆP.— Cái sắc đẹp, cái sức khỏe mạnh của ngài sẽ cho ngài luôn luôn có một tinh thần sáng suốt, một tâm lòng thơ thới và một nụ cười bất tuyệt. Người mạnh, ít khi quao quọ giận dữ, lúc muốn suy nghĩ tìm tòi một vấn đề gì cũng giải quyết được mau và đúng, bởi có

Vì đó mà mỗi người Việt-nam bây giờ đều phải rèn tập thân-thể

—NGUYỄN-HO'P-VY—

thân thể mạnh mới có trí khôn mạnh, lẽ đó chắc ai cũng dư biết.

CỒ ngài sẽ trả lời tôi: — Phải, tôi biết thế dục có ích, nhưng khôn nổi là tôi không có thời giờ.

— Thì tôi xin hiến ngài cách để có. Buổi sáng, đáng lẽ 7h. ngài mới dậy để kịp 7h.30 đi làm, thì ngài chỉ phải thức dậy sớm hơn một chút, ví dụ 5h.30 hay 6h. là cùng. Dậy sớm như thế, không những ngài có thời giờ để tập luyện, ngài được thở và hít cái khí trời trong mát của buổi bình minh, mà ngài lại còn tỏ ra mình thông minh, không muốn cuộc đời mình chìm ngấn bết đi trong những giấc ngủ mê ly, hỗn loạn, kéo dài mãi ra trong buổi sớm mai lúc mặt trời đã lên cao mây trắng. Nếu ngài bảo rằng ngài cần phải ngủ nhiều vì đêm hôm trước ngài phải thức khuya để làm việc, thì buổi chiều lúc 5, 6 giờ, đáng lẽ ngài cùng với « mỹ-nhân » sánh vai đi dạo phố hoặc đi uống « khai vị » ở các nhà hàng, xin ngài nên rũ « mỹ-nhân » cùng tập luyện. Cái đó có ích cho cả 2 ngài, mà lại còn tránh cho 2 ngài cái hại đi uống những chất độc vào người, hoặc mất tiền tiêu phí trong các hàng xa xỉ phẩm.

Nói tóm lại, về « thời giờ », nếu ngài « muốn » bao giờ ngài cũng « có »

« Chỉ chịu khó, và có một chút can đảm là được thôi! »

NGÀI lại bảo rằng ngài đã « già » rồi việc thế dục chỉ có con trẻ mới cần.

— « Ngài lầm rồi đó, con trẻ không cần Thế dục vì tuổi chúng bắt chúng nó đùa, chạy nhảy suốt ngày; như thế gần đủ rồi.

Cái nh ngài mới cần, vì ngài đã 15, 20 năm nay, nghĩa là tư ngài lớn lên đến giờ, không có làm gì vận động đến thân thể ngài cả. Vả lại 30, 40 tuổi đã già gì? Ngài còn trẻ lắm, còn phải làm việc nhiều. Muốn hoạt động, làm việc dễ dàng lành lẹ, ngài cần phải gìn giữ lấy cái vẻ trẻ trung, lanas lẹ chớ!

Nếu ngài để cho thân thể ngài mập bự, phát phì như ông phật « Nhị-thiên-dương » kia hoặc là gầy ốm, xanh xao, vàng vọt, ăn uống bôn kiết, thì ngài còn trông mong làm việc dễ dàng dụng cơ-đo sao được? Nói thật tuổi ấy ngài chưa « già », và chính tuổi ấy mới thật cần dùng thế-dục để cơ-sở mà làm việc nuôi sống gia đình.

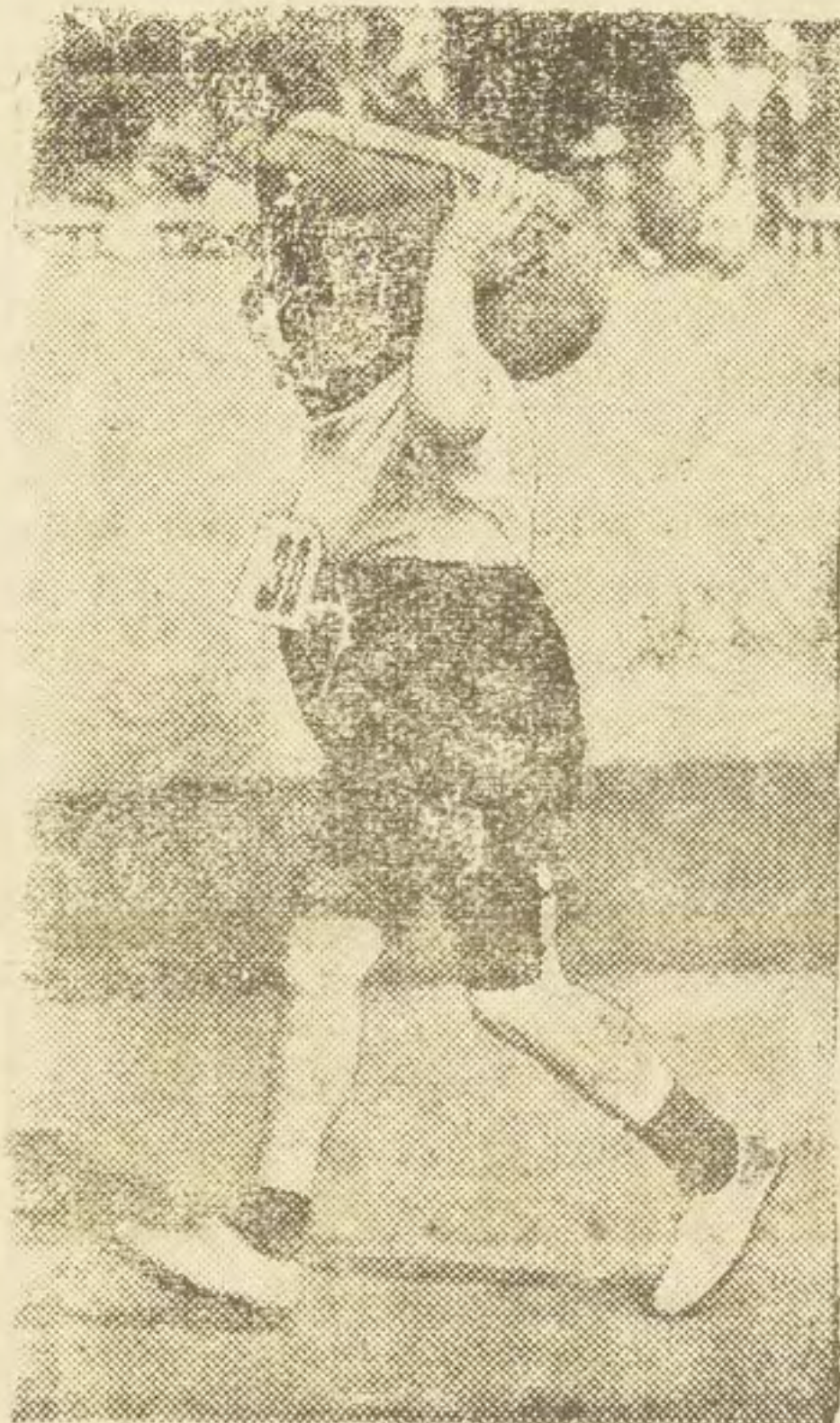
CỒ ông lại viện lẽ mình « yếu » lắm không tập được nữa.

— Vậy thì ngài lại còn làm hơn nữa, Chỉ những người yếu đuối

mới cần đến thế dục và thể thao.

Thế thao là những trò chơi rất mệt nhọc và tàn bạo chỉ những người cường tráng mới chơi được một cách vô hại. Còn thế-dục thì khác. Đây là một sự tập-luyện theo phép khoa-học, có quy củ, kiểm sát đáng hoàng. Ngài hãy « bắt đầu bằng cái bắt đầu » và theo luật từ từ tiến bộ, từ cái nhẹ nhàng dễ dãi cho đến cái nặng nhọc, khó khăn, chút một, chút một, nhân nại, một ngày kia ngài sẽ vừa lòng; vì ngài nên nhớ rằng Thế-dục chỉ có ích lợi nhưt cho những người ốm yếu mà thôi

LẦM ông lại tự cho đời mình sung sướng đầy đủ rồi, không cần ao ước gì nữa mà cần sức khỏe.



Xứ người ta bắt cứ ông già hay con gái cũng lo tập luyện thân thể

— Vâng, tôi biết, ngài có tiền, ngài sung sướng, ngài đang lòng ngài lắm. Ngài ăn nhiều những của lạ thật ngon, ngủ trên những giường thật êm; ngài mặc những đồ thật sang, thật đẹp, may ở những tiệm nhất khéo. Ngài tự cho là « đẹp » lắm, « chic » lắm, « elegant » lắm. Song, xin tôi ngài, đó là ngài nhiều lắm mấy chứ đó!

Với cái bụng lớn bự và cái thân hình mập mập nặng nề của ngài hoặc với cái bộ điệu ẻo lả, ốm o, ngực lép vai xỏ kia, đâu ngài đắp vàng vào cùng khố-g sao cho là « đẹp » là « chic », là « elegant » được.

Muốn xưng với mấy danh từ ấy, tôi ngài rằng ngài chỉ cần có một cái thân hình nở nang cân đối, mềm mại, điệu độ cứng cáp, ngay thẳng mà thôi.

Thế rồi, ngài không cần phải vội tiên ra sấm đò cho sang lắm, miễn sao ăn mặc cho đúng đắn, vừa phải, thân-bình ngài cũng có vẻ hùng tráng, người ta ngó thay phải làm trò, kiêu ngạo

Nếu ngài cứ để cái bụng ngài cũng đủ; sau này ngài sẽ tự nhiên bôn kiết mãi hoặc càng ngày càng trở nên một « Culturiste » hoàn mạp bự mãi lên, thì chỉ trong ít toàn và ngài sẽ liên tiếp tập luyện lâu nữa, ngài sẽ biết: Tất cả các cái mãi mãi cho đến già cũng còn ham. bịnh tật sẽ lại viếng ngài, hoặc ngài Cái cứ chỉ tư mình buộc mình sẽ trở nên phục phịch, nặng nề, và sự tập dượt lúc ban đầu đó thuộc đi đứng nặng nhọc, khó khăn, hơi về phần hữu giác (conscient) trong thờ hồn hèn, sức khỏe ngài sẽ mất tâm hồn ngài. Cứ như vậy, ngày đi, ngài không còn thấy cái sinh một, ngày hai, tháng này, tháng nữa, lần lần, cái cứ chỉ mà ngài nhắc lại luôn luôn đó sẽ biến hình, và chạy sang phần bất giác (inconscient) và từ đó về sau tự nhiên ngài cứ theo đuổi tập-luyện mãi mãi không còn phải cái gì ép buộc nữa. Đó là một cái hiệu lực tốt đẹp nhưt của thuyết tự-kỷ-âm-thị (auto-suggestion) hay là cách tìm ra cái lòng muốn (volonté), nếu tự mình không có.

Hãy giữ trước, ngài ôi! Ngài có thể giữ được.

Chỉ có một chút can đảm và chịu khó là được thôi.

THƯA ngài, chắc ngài chịu tất cả mấy lẽ trên là phải rồi, ngài không phản đối gì nữa; Nổi là « can-dảm » cho nó lớn luyện thiết thực và có hiệu quả. chuyện mà chơi, chớ sự thiệt chỉ Long thành thật của tôi ước mong là một thói quen mà thôi. Hễ người Việt-nam nào cũng có một « muốn » là « được ». Thì ngài coi, sức khỏe. Dân mạnh thì mới trông lần đầu tiên ngài hút thuốc, thế có nước mạnh được.

nào ngài cũng ho, chén rượu đầu tiên đã làm ngài say lão đảo và cuộc chơi đêm lần đầu đã làm trong người ngài thấy khó chịu nôn nao. Thế mà thắm thoát chưa bao lâu, ngày nay ngài hút thuốc phi-phà như ông khói tàu, uống như một cái ống dôm rượu, còn chơi đêm ngài đã hoàn toàn trở nên một « cổ-tật »!

Đó là một thói quen mà thôi; sự tập thể-dục cũng vậy.

Nếu ngài biết là có lợi ngài hãy cả quyết và bắt đầu ngay đi. Bước đầu là bước kho, ngài hãy kiếm một người bạn thật lành nghề chỉ bảo, dìu dắt ngài. Nếu không the được, ngài nên bỏ ít tiền ra đến tập luyện ở một Viện Thể-dục nào đó, ngài sẽ có một giáo-sư chuyên-môn, hàng ngày khuyến khích, săn sóc châu đáo. Ông bạn tốt của ngài hay vị giáo-sư chuyên-môn chỉ cần dùng cho ngài trong 4-5 tháng đầu

TỪ kỳ tới, một vài tuần, tôi xin hiến chư-vị độc-giá « MAI » lần lần những cách tập luyện thiết thực và có hiệu quả. người Việt-nam nào cũng có một « muốn » là « được ». Dân mạnh thì mới trông lần đầu tiên ngài hút thuốc, thế có nước mạnh được.

—NGUYỄN-HO'P-VY—

TRƯỚC SAU BLENYL
Thuốc uống.

BLENYL rất hiệu nghiệm để chữa **CÁC BỆNH ĐAU ĐƯỜNG TIÊU TIỆN**

Bệnh lậu, sưng bàng quang, sưng đường tiêu tiện, hư phong lậu chủ, vãn vãn... Chưa khỏi phải rửa, không cần thuốc tiêm

Ở Nam-kỳ: Pharmacie Normale 119-123, đường Catinat, ở SAIGON và các hiệu báo chí tốt.

Laboratoire BLENYL, 14, Bd Poissonnière, PARIS

LY-BIỆT

TIỀN ĐƯA MỘT NHÀ CÁCH MẠNG ĐAY ĐI LAO, BẢO

Tôi tiền đưa anh giữa gió thu.
Giữa gương trăng bạch, giữa sương mù.
Anh buồn, tôi buồn lòng rung động.
Anh khóc, tôi buồn gió nhẹ ru.

Tàu đèn kia rồi anh lên mau.
Anh bước lên xe lính theo sau.
Tiền anh đến chốn trời thăm thẳm.
Tàu chạy tiếng còi xé tim đau.

Tàu chạy đã xa tôi còn đây.
Bóng anh như rải trước đường rầy.
Đâu nào xem bóng nào đây thấy
Chỉ thấy khói mù tỏa theo mây.

Tàu đã mất mù đèn phương mờ.
Quay gót tôi về mắt đã khô.
Hình ảnh của anh tôi nhớ mãi.
Lưng trời là liễu khóc Hư-vô.

Từ nay trông thấy là thu rơi.
Thấy nhạn bay cao sát lưng trời.
Nghe tiếng còi rung cùng gió cuốn
Tôi buồn, tôi chán hỡi anh ơi!

ĐOÀN-VĂN-BÁ PHONG BIÊN
Décembre 1938

◆ DIP MAY ◆

CHỖ NỀN BỞ QUÁ RẤT UỐNG
CHỤP 1 POSE TẶNG THÊM 1 POSE

Chụp lớn từ 9 x 13 sập lên quý ngài chỉ trả tiền 1 pose mà bốn hiệu sẽ chụp tặng thêm 1 pose lớn bằng pose đã chụp.

Chụp hình kim-thời (cartes postales) lại rẻ hơn năm cũ, 6 tấm kim-thời, tặng thêm 1 tấm rơi lớn 18 x 24 mà bốn hiệu chỉ tính có 1p.50. Còn chụp hình cỡ nhỏ quá bốn hiệu sẽ tính hạ giá 20 phần trăm.

Bốn hiệu chuyên môn bán và sửa đủ thứ đồng hồ, máy ảnh, máy may. Bốn bán thật thà, hàng thiệt tốt. Có lãnh in hình amateur, làm mau giá rẻ.

PHOTO NGHỆ-QUANG

190-192, rue des Marins (Đường Thủy-binh, hàng cháo mủi)

CHOLON — Tél. : 30.209

Cô Dương-Huê-Mân

JEANNE D'ARC TRUNG-HOÀ?

PHẢI nói cho công bằng và xét việc một cách trung-lập, ta chờ nên để sự ta bị nhồi quá, vì những cái tin nói Trung-quốc hiện nay có những bao nhiêu đạo quân dân bà, ra trận can đảm nọ kia.

Sự thật, những tin ấy chỉ có tánh chất tuyên truyền phần nhiều cho nó nức tâm lòng dân Tàu và kích thích mấy chủ dân ông nhất lượng.

Lúc ấy có một tên nữ đồng-tử.

Gái ngoan làm quan cho chồng



UÔNG-tinh.

Vệ vẫn ở Hà-nội, nhưng có tin rằng bà vợ là Trần-Bích-Quân cùng với quâ-phụ Táng-trọng-Minh đã sang Thượng-hải sắp đặt, nay mai có cuộc

hội nghị giữa Uông với công tước Cận-vệ để lập chánh-phủ Tân-Trung-hoa. Uông sẽ làm tổng thống và cầm đầu một số tướng-sĩ công nhiên đánh lại Tưởng-giới-thạch

Phân sơn cứu nước

TRONG đám phụ-nữ cứu quốc của Tàu ngày nay, có tiếng là những bà này:

1— Làm tiêu-biểu và lo việc tuyên-truyền, đứng đầu hết là Tống-Mỹ-Linh rồi tới các bà Tống Khánh-Linh, Hà-Hương-Ngưng, Triệu-lão Thái-thái v.v...

2— Vừa tuyên-truyền vừa tổ chức nữ-quân thì có Quách-đức-Khiết, Mã-hội-Chương.

3— Đi ra nước ngoài tuyên-truyền có cô Dương-huê-Mân.

4— Nữ-gián-diệp có Thái-kim-Hoa.

5— Phi-công có Tôn-độc-Anb, Lý-hà-Phi.

6— Giã trai ra lính đánh trận thật tinh có năm mươi cô như Đường-quê-Lâm.

7— Cầm quân du-kích đánh nhau với Nhật có một vài tay kiện tướng như Lưu-thu-Cúc.

Vân vân...

PROFESSEUR H. H. A. AMIL

Cantho, le 1er Avril 1939
A Monsieur le Professeur
H. H. A. AMIL Saigon
Kính ông.

Tôi được nhờ ông cho lời đoán tiên tri lần thứ nhất vào tuần Décembre 1938. Thật đúng với lời đoán của ông: nay tôi có đến tận nhà ông được nhờ ông xem lại cho thật kỹ.

Muốn biết ơn ông, chẳng có chi quý hóa hơn là những câu văn bèn mượn câu chúc ông đăng vắn sự hạnh phúc. Chào ông.

Nay kính
M. TRẦN-NGỌC-CHIÊU
à Phú-hữu Cantho

Muốn biết có thai thật chăng?

Quý bà có thai chừng ba tháng, khí huyết suy kém, không đủ sức trợ giúp thai nhi, nên thai yếu không máy, chỉ thấy mất kinh mà lại sanh bình chóng mặt, bần thần, ăn uống ít, hay buồn dạ vắn... vắn... không rõ thật phải chăng có thai không, vậy nên uống vài hộp Dưỡng thai số 1 hiệu Bạch-Quang trong tháng đó sẽ thấy hết bệnh, ăn ngon, ngủ dặng, thai máy, chừng đó quả thật là có thai thì mỗi tháng nên dùng chừng 2 hộp tới chừng sanh dặng an ổn dễ dàng, ít đau bụng, đưa trẻ sanh ra mạnh mẽ và ít bệnh. Mỗi hộp 1p. và có bán khắp nơi. Mua sĩ do nhà thuốc BACH-QUANG, 274 rue Paul Blanchy prolongée Phunhuan-Saigon — Téléphone: 20.842 và dépôt Kim-Tiến tổng đại-lý, 191-193, rue Frère Louis-Saigon — Tél.: 21.486.

VẠN NĂNG LINH BỔ

Quý ông, quý bà làm việc bằng tinh thần, hoặc sức khoẻ nhiều quá: người bần thần, chán nản, ăn ngủ kém... hãy dùng VẠN NĂNG LINH BỔ số 90 giá 1p. của hiệu LÊ-HUY-PHÁCH.

**Phấn khởi tinh thần
Thêm trí khôn, tăng trí nhớ
Làm việc lâu mệt
Ăn ngon, ngủ yên
Khỏe mạnh luôn luôn...**

« Vạn Năng Linh Bồ » của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bổ sức khoẻ dùng chung cho các cụ già, người lớn, trẻ con, đàn ông, đàn bà, hay nhứt ở xứ này, chắc chắn như vậy.

KINH NGUYỆT BẤT ĐIỀU

ĐIỀU KINH CHỨNG NGỌC số 80 giá 1p.50: Các bà kinh nguyệt không đều, tháng có tháng không, tháng lên tháng xuống, huyết tím, đen, có giầy, có cục... trong người mỗi mệt, đau bụng, đau lưng, ăn ngủ ít... nên dùng « Điều kinh chứng ngọc » của Lê-huy-Phách, các bệnh khỏi hết, kinh nguyệt điều hòa, lại mau có thai nhén.

ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1p.00: Các cô kinh nguyệt tháng trời, tháng sụt, huyết ra tím, đen, đau bụng, đau lưng, sắc mặt xanh xao, quầng mắt đen, người mỗi mệt... dùng « Điều kinh bồ huyết » của Lê-huy-Phách, kinh hành đúng hẹn, khỏi hết các bệnh, tăng thêm vẻ đẹp!

Nhà thuốc LÊ-HUY-PHÁCH

19 Bd Gialong et 40 Bd Rollandes Hanoi

Tổng phát hành Nam-kỳ: Xuân Nga, 181 Bd de la Somme-Saigon. Trữ bán nhiều nhứt ở Bạch Loan và ở dépôt KIM-TIẾN 191-193, rue Frères Louis-Saigon. Kêu téléphone: 21.486 mà biểu dépôt Kim-Tiến sẽ đem thuốc tận nơi cho quý vị.

MỘT NGƯỜI BẠN CỦA CÁC NHÀ BÁC HỌC?
MỘT THẦY THUỐC CỦA NHÂN-LOẠI?

Tứ chứng thuyết minh

Một quyển sách khảo cứu rất công phu, nói rõ những bệnh Phong, Lao, cổ cách — so sánh y lý Á-Đông và Âu-châu — giải thuyết rõ ràng từng các bệnh một — dạy cách phòng bệnh, chữa bệnh. Sách dày ngót 200 trang — giá bán 1p.50.

« ... Quyển Tứ Chứng Thuyết Minh khảo cứu rất công phu, làm thành luận án một, so sánh nghệ thuật ở Á-Đông với Âu-Tây có nói về lịch-sử vi-trùng học Á-châu và so sánh với vi-trùng học Âu-châu. Trong sách có giải thuyết về những bệnh Phong, Lao, cổ cách, một cách rõ ràng, mỗi luận án lại có nơi về phép giữ vệ-sinh để phòng ngừa và những phương pháp điều trị. Ngoài ra, lại còn nói về bệnh cho đại, bệnh điên, bệnh rần rần, bệnh dụ: uất, thật là một quyển sách rất có giá trị... »

(Trích báo Saigon)

NAM NỮ BẢO TOÀN

Nói những bệnh về khí huyết của đàn ông, đàn bà... và bệnh phong tình đã in lần thứ ba, giá 0p.60. Được Hàn-lâm khoa-học bên Pháp (Académie des Sciences de Paris) và các báo khen ngợi.

« ... Độc-giã đã từng biết tiếng ông y-học-sĩ Lê-huy-Phách là người đã chịu khó nghiên cứu về thuốc Nam, thuốc Bắc, nên nay ông lấy kinh nghiệm mà xuất bản quyển sách có ích này... « Nam Nữ Bảo Toàn » chuyên nói những bệnh của nam nữ thanh-niên ta lại có cả bài thuốc để chữa bệnh. Thật là một cuốn sách rõ ràng và dễ hiểu, bạn trẻ ta nên để làm cẩm nang... »

(Trích báo Khoa-học tạp-chí)

Mua lẻ do nơi: tác-giã

LÊ-HUY-PHÁCH

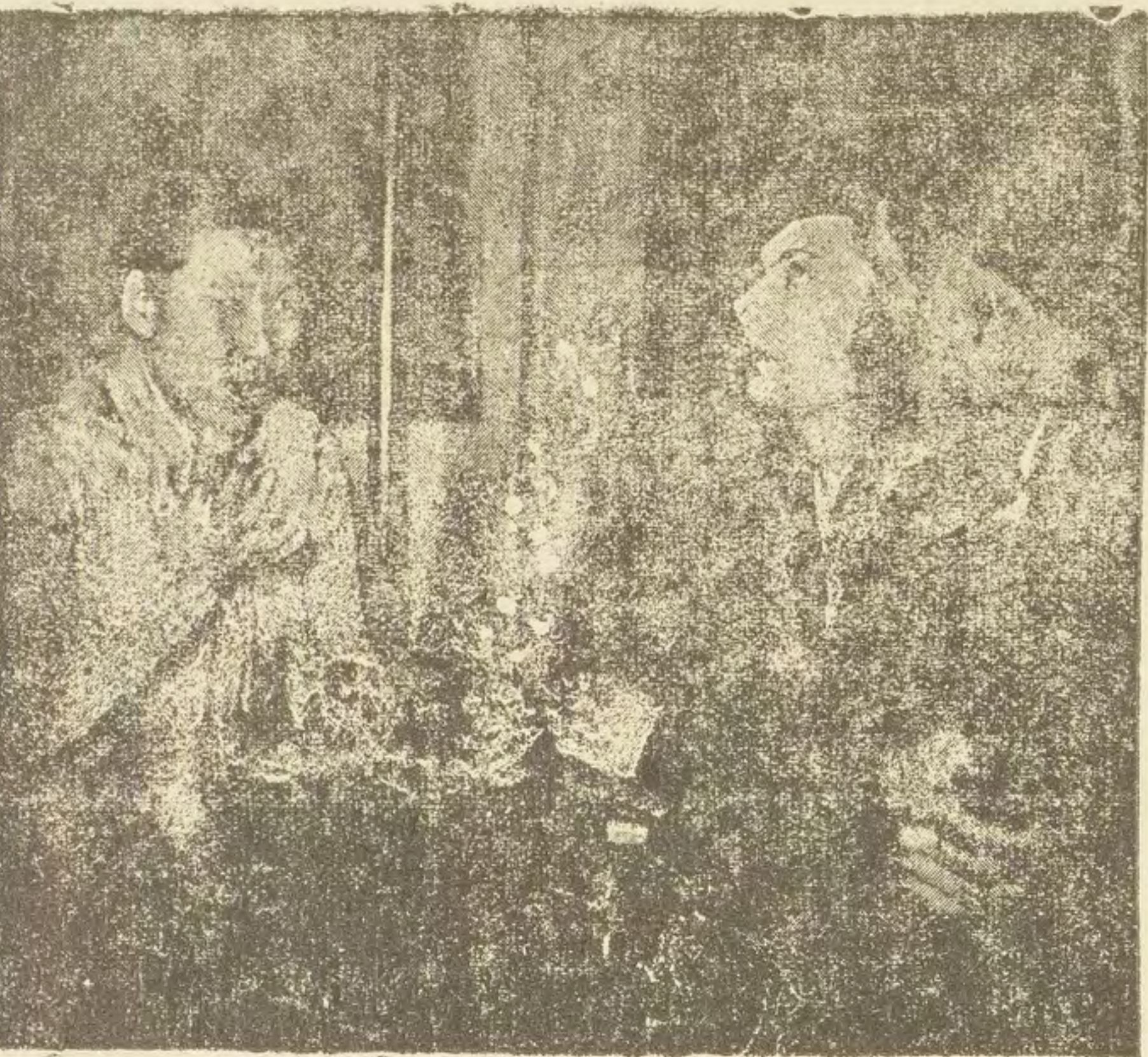
Chủ nhà thuốc Lê-huy-Phách n° 19 Boulevard Gialong-Hanoi người mua phải chịu tiền cước phí, có gởi « lãnh hóa giao ngân »

Mua buôn do nơi:

LÊ-HUY-PHÁCH THU-XÁ

40, Bd Rollandes - Hanoi

(Viết thư hỏi thăm-lệ nhớ đính có trả lời).



Cô DƯƠNG-HUÊ-MÂN khi ở Paris, đang nói chuyện với phóng-viên của « Paris Soir » và mấy báo khác, họ về đăng tin rằng trên báo rằng: họ đã được gặp người thiếu nữ nổi tiếng là « Trung-quốc Jeanne d'Arc »

Đến nước hùng cường nào kia còn chưa có đạo binh dân bà ra trận thay, huống chi nước Tàu? Nếu quả thiệt Trung-quốc có những đạo binh dân bà xuất trận can đảm như các báo đã vẽ với, thì ta nên biết rằng một nước có chiến-tranh mà đến thế phải dùng tới dân bà ra chốn sa-trường, càng chỉ tỏ ra cái sức chiến - đấu của nước ấy đã yếu lắm rồi.

Thì phe cộng-hòa Y-pha-nho hai năm đánh nhau với phần-tướng Franco mà dùng dân bà đi lính, kết quả dưới sức bị thua đó. Bởi vậy ta nên khen phụ-nữ Tàu có những cử chỉ ái-quốc can đảm ở phía sau trận mạc, chứ không nên qua tin ở sự có nương-tử-quân. Như trên đã nói, sự đó chỉ là một cách tuyên truyền kích thích nhơn tâm.

Nhưng có khi việc tuyên truyền ấy làm hơi quá lỗ. Ví dụ cô Dương Huê-Mân, một cô gái 17, 18 tuổi đầu, để người ta sánh mình với bà Jeanne d'Arc là nữ anh hùng nước Pháp hồi xưa, rồi lấy cái danh nghĩa « Trung-quốc Jeanne d'Arc » mà đi Âu Mỹ tuyên-truyền cho cuộc kháng-chiến của Tàu. Chúng tôi cho là một sự quá đáng cả 100%.

Thật vậy, cô Dương-Huê-Mân là ai?

Giúp người làm phước

Thuốc gia-truyền của danh-y, chuyên-môn đã cứu được cả muôn người, bệnh ho lao, ho khật ra đàm, răng, xanh, vàng, ho khức khặc, ra máu, đã dùng đủ thuốc Tây Nam không hết, mau viết thư kèm mandat cho M. TRINH-VÂN-TU, Ancien Instituteur à Hiệp-đức Mytho sẽ có thuốc uống lành bệnh.

Có thuốc 5 đồng và thứ 3p.80

Hãng làm gạch bông của người Annam

Chuyên môn làm các thứ gạch bông (carreaux en ciment) và granito thiết tốt lại giá rất rẻ.

Cũng có lãnh làm má và mặt bằng đá cẩm thạch nhơn tạo (marbre artificiel) và bằng Granites.

Chúng tôi đã được ban thưởng Médaille vàng, Long Bội tinh của Đức Đại-Nam Hoàng-Đế Bảo-Đại và nhiều cấp bằng ngoại hạng, hạng nhứt của các hội-chợ Huế, Hanoi và Hai-phong. Quý ngài ở xa muốn mua hoặc xin catalogue thì gởi thư thương lượng với chúng tôi rất cảm ơn.

COMPTOIR DES INDUSTRIES RÉUNIES
« CARREAUX IMPERIAL »
BẢO TRẮC et NGUYỄN-VĂN-HUỆT
88, Quai de Belgique - SAIGON - Téléphone: 21.088



MỘT NƯỚC CON MUÔI

Hỏi thử hoàn-cầu ngày nay, nước nào nhỏ nhất, chắc hẳn nhiều người có thể trả lời lập tức, không cần do dự chút nào: Cộng-hòa quốc Andorre!

Phải, nước này ở phía nam Pháp quốc, diện tích có 452 cây số vuông dân-số vốn vẹn có 5250 người, quân đội có chừng một trăm tên lính và hai khẩu súng đại-bác kiêu rất xưa mà sét đã bóm vành trong vành gác, dễ thường từ đời trung-số đến giờ chưa phải bắn một phát nào. Andorre không phải là thiên-hạ tối-tiểu-quốc thì còn nước nào nữa?

Có ngờ đâu thiên hạ còn có nước bé nhỏ hơn nhiều. Sự bé nhỏ của nước này đối ai có thể tưởng tượng nổi, nhưng kỳ thật nó là một nước tuyệt đối độc-lập và có vua chúa, có cung điện, có bưu-chánh, có ngân hàng.

Ấy là đảo-quốc Lundy nằm trơ trọi giữa Đại-tây-dương, từ bờ biển Anh-quốc đi ra lối ba giờ đồng hồ.

Nhờ báo « Miroir du Monde » nay người ta mới biết có nước tí-hon này, để chúng tôi thuật lại cho độc-giả nghe.

Nhiều phen thay trao đổi chủ

Cù-lao này chắc có từ khi mới tạo thiên lập-địa kia. Đời thượng cổ đã có người ra ở đây, vì cách nay mấy năm, người ta cuộc đất trồng cải, đào lên được rìu búa và lưới gươm là vật dụng của người cổ-thời.

Thời ta bỏ qua đời thượng-cổ, nhảy vọt ít nhiều thế-kỷ, để tới cận đại.

Một hôm có một người Ý tên là Morisco, làm nghề ăn cướp biển chuyên môn, ghé thuyền vào cù-lao ngó thấy địa-thể và cảnh vật mà ham, bèn lưu lại đó và xưng vương.

Ngôi vua ấy cha truyền con nối như các hoàng-gia đế-hệ khác. Đến trào vua thứ ba, tức là cháu nội của đức tiên-vương thái-tổ Morisco, muốn âm mưu chiếm đoạt giang san của Anh-quốc hoàng-đế Henri III sao đó, nên hoàng đế nước Anh sai « đại-đội binh mã và chiến thuyền » nghĩa là năm ba chú lính gì đó ra nắm đầu ông vua cù-lao về treo lên và chiếm cứ cù-lao ấy luôn.

Nhưng quyền thống trị của vua Anh chỉ được ít năm thì người Tuyết-ky qua chiếm đoạt lấy cù-lao, vì chắc họ nghĩ rằng lấy chỗ này làm căn cứ không chừng có thể oai-biệp Anh-quốc được.

Rồi năm 1633, người Ý-pha-nho đến đuổi cổ người Tuyết-ky ra khỏi cù-lao mà làm chủ. Kể tới người Pháp. Tội nghiệp miếng đất tí hon giữa biển ấy, tuy đứng vững với bao nhiêu cuộc thương-hải tang-diễn, nhưng đã trải lắm phen thay trao đổi chủ, cho đến năm 1925, một người tên là Christie bán lại cho ông Martin Harman mua để lập nên đảo-quốc Lundy độc-lập và tự làm vua.

Quốc dân cả thấy chỉ có 38 người

Từ bờ biển nước Anh ra tới đảo-quốc Lundy có 12 ngàn hải-lý. Từ đằng xa ngó tới, thấy giữa mặt biển mình mông bát ngát, có một đám đen nổi lên,

có cây đèn rọi (phare). Đi tới 2 cây số nữa thì lên đỉnh núi Tibbet cao 180 thước.

Nên biết qua chánh trị trong nước này

NHƯ trên kia đã nói, ông Martin Harman, một chủ nhà băng ở Luân-đôn, mua cù-lao này dựng thành một nước

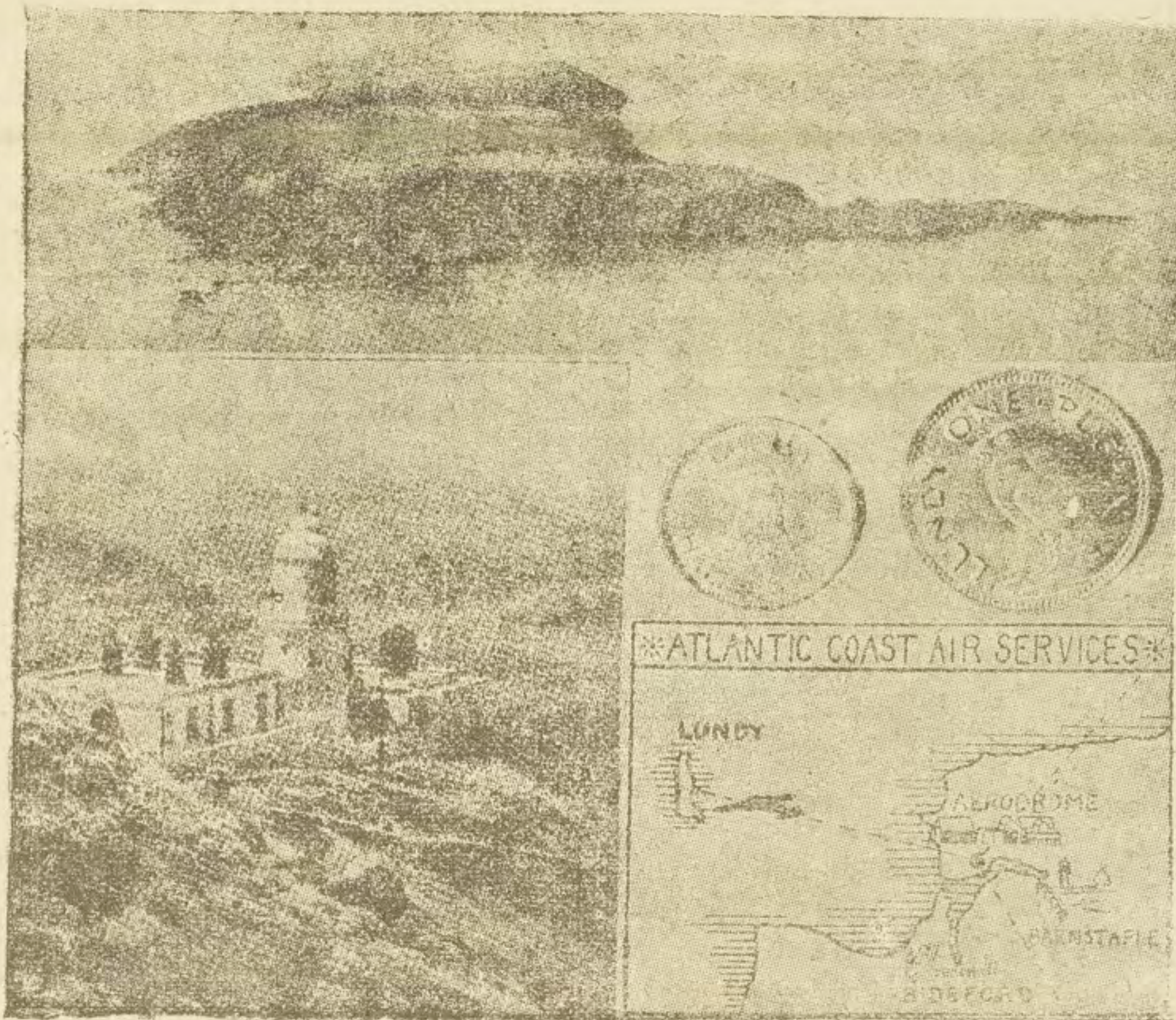
riêng, đặt quốc hiệu là Lundy, và tự lập làm quốc-vương, trị vì từ 1925, đến nay trải qua 14 năm.

Trong đảo-quốc Lundy, ngài chính là vua, có quyền sắp đặt luật lệ riêng, tùy theo ý muốn. Độc-lập đến nỗi không phải nộp thuế hay tấn công gì cho hoàng-đế Anh-quốc. Đã vậy mà ngài lại còn có quyền lớn này nữa: bất cứ ai đến nước ngài, đầu cho một vị đại-thần của Anh-quốc cũng vậy, nếu ngài không bằng lòng thì có thể hạ « chỉ dụ » trục-xuất người ấy đi ngay.

Trong nước không có thuế đoan.

**CHÁNH THÊ: 1 VUA
DÂN: 32 NGƯỜI
ĐẤT: 2 CÂY SỐ VUÔNG
CÓ IN CỜ THƠ VÀ
GIẤY BẠC RIÊNG**

người nào không biết, tưởng chắc là con cá ông phơi lưng trên mặt nước mà ngủ.



Ngó xa, thấy đảo quốc Lundy như hình một con cá ông phơi lưng trên mặt biển. Phía tay mặt là đồng bạc và cờ thơ của nước tí-hon này. Tay trái là quang-cảnh hoàng-cung.

Vì đảo-quốc này chỉ có 4 cây số bề dài, 500 thước bề rộng, diện-tích chần chừ 2 cây số vuông. Đỉnh núi cao nhất là 180 thước.

Một người viên-phương du-khách nào tới viếng đảo-quốc Lundy, khi ghé hay tàu vừa đậu trong hải-cảng, liền có hai người bốn xừ chạy ra nghinh tiếp niềm nở. Không phải là lính kìn ra xét giấy thông hành, hay là nhà đoan đánh thuế nhập-khẩu và khám xét đồ lậu gì đâu. Họ ra đón khách để đưa khách vào lữ-quán ở cách xa hải-cảng 100 thước.

Trước hết khách tới yết-kiến quan giám-quốc Gade, được tiếp đãi hồi hân ân cần. Ngài thay mặt nhà vua trông coi việc nước, kiêm cả mấy chức Tài-chánh tổng-trưởng và Bưu-chánh tổng-trưởng nữa. Vì quốc-vương Martin Harman thương ở ngoại-quốc, nghĩa là ở Luân-đôn, giao phó việc dân việc nước cho quan giám-quốc Gade cai-quản.

Sau khi viếng xem kinh-thành, hoàng-cung, khách đi châu-du xung quanh đảo xem năm ba cái vườn trại của dân, xem một tòa nhà thờ cũng bé tí-hon, rồi đặt chân vào « con đường quốc-gia số 1 » (route nationale n° 1) là con đường duy nhất trong nước, để đi xem phong cảnh núi non, nhơn vật.

Lạ nhứt là bên cạnh đảo lớn, có hai hòn đảo nhỏ, người ta quen gọi là « cù-lao bồ-tát » dân-cư chỉ có những chuột là chuột. Nhà chuyên môn nói rằng chuột ở đây đen láng và đẹp như thiên hạ.

Phía nam đảo-quốc có mấy cánh vườn hoa mới tạo lập ra, muốn hồng ngàn tia đua tươi. Phía bắc

Cho đến thuê chợ, thuê súng, thuê vô-tuyến-diện cũng bái bố hết. Vì nước không có bao nhiêu dân, mà đều là trào-thần hay thị-vệ của quốc-vương hết thảy.

Thì dân số toàn-quốc chỉ có 38 mạng, kể cả đức vua và quan giám-quốc.

Tuy vậy quốc-vương cũng tổ chức nước mình đúng theo kim-thời văn-minh. Bởi vậy có giấy bạc riêng và sớ bưu-chánh riêng.

Giấy bạc của nước Lundy gọi là « puffin » tên một giống chim biển, sanh trưởng trong cù-lao mà quốc-dân lấy lông nó xuất cảng. Giấy bạc phát hành từ 1929, do máy in của nhà nước in ra, đối chác với tiền Anh như vậy:

1 puffin bằng 1 đồng penny của Anh;

1/2 puffin trị giá bằng nửa penny bên Anh.

Nhưng thấy một lần-bang phát hành giấy bạc như thế, hoàng-đế Anh-quốc lo sự cạnh tranh làm giảm mất giá trị tiền bạc của mình đi chăng, cho nên có lần ngài kiện Lundy quốc-vương tại tòa.

Quốc-vương thua kiện, bị phạt và 5 đồng lư (livres sterling) và phải hủy bỏ giấy bạc puffin đi.

Ấy là một việc đảo-quốc Lundy mất quyền « dân tộc tự quyết » ở trong bờ cõi mình, nếu cho Hitler vào địa vị vua Martin Harman thử coi!

Song còn việc bưu-chánh thì ngài được tự do in ra mấy thứ cờ riêng để quốc-dân thông dụng quanh quẩn với nhau. Thế mà những người chơi cờ (philatelistes) cũng tìm mua hai ba thứ cờ của đảo-quốc Lundy in ra từ năm 1929.

« MAI » N° 84-5 MAI 1939-TRANG 17

MỘT PHƯƠNG LẬP BÓN
có bảo đảm chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có hy-vọng trúng một số vốn lớn đây là về mới cách thức P mà

HOI VAN QUOC TIET KI

Hội tư-bòn chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916 vốn đã đóng tất: 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp
Hội quán: 7, Đại-lộ Edouard VII ở THƯỢNG-HẢI
Hàng chánh ở Đông-dương: 26 đường Chaigneau -- SAIGON
Chi-nghành Hanoi, phố Tràng-thị, có đại-lý khắp cõi Đông-Pháp
Sở thương-mại Saigon 29

Giúp cho quý ngài đăng gây ra số vốn

Số tiền	1 p.25	5.000p	10.000p	15.000p	20.000p
1.000	5.00	5.000	10.000	15.000	20.000
1.500	7.50	7.500	15.000	22.500	30.000
2.000	10.00	10.000	20.000	30.000	40.000

Vé này đăng lãnh vốn mục đích (từ 400 p. tới 10.000 p.) bởi cuộc xổ số hằng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không đăng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hằng tháng.

HỘI BẢO ĐAM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé Tiết-Kiệm cách thức P đăng dự xổ số hằng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ đăng lập nên một số vốn, mà lại có hy-vọng đăng lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng đầu) góp nếu vé trúng ra trong tháng đầu).

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM

của HOI VAN QUOC TIET KIEM

ĐÔI CHỦ DỄ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết. — **CÓ GIÁ CHUỘC LẠI** khi đóng góp được hai năm. — **ĐĂNG VAY 90%** số giá chuộc vé. — **ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI**, trả số góp trễ và tiền lời hay là gia kỳ hạn. — **ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI** bởi cuộc xổ số phụ hay là tăng thêm số bảo kiết. — **ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.**

85 tiền trả cho chủ trúng vé số hoặc bán lại (tới 31 dec. 1938) 2.329.214.17 \$
TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-pháp tới ngày 31 Décembre 1938 24.691.46 \$

SỰ BẢO ĐAM CHO VÉ TIẾT KIỆM

của HOI VAN QUOC TIET KIEM

85 tiền dự trữ. (Hội cam đoan với chủ vé) tới ngày 31 Dec. 1938. \$ 2.317.813.96
85 tiền để bảo đảm số cam đoan trên đây. (Tài sản, cho vay có thể chung, động sản vẫn vậy. 2.457.608.97
Tức là quá số tiền cam đoan được. 139.794.11

GIBRALTAR NƠI CÓ LỄ PHÁT RA THẾ-GIỚI ĐẠI-CHIẾN

MỘT TRẬN HỒN-CHIẾN GIỮA NGƯỜI VỚI KHÍ

Gibraltar!... Chắc độc-giả đều « nghiêm lệnh » xong, nhà nào nhà biết là cái mũi biển giống như then này vừa gài then đóng cửa, năm cửa Đại-tây-dương và Địa-trung-ba toàn quân Anh kéo nhau đi rào. hải mà mấy trăm năm nay Anh-Bên sườn núi lúc ấy, có bóng quốc lấy của Ý-pha-nho và giữ gìn một tướng người rừng đứng lên, như là tánh mạng họ vậy.

Ngày nay là cái mục đích cho Đức Ý thò thêm chiếm đoạt, có lẽ nay mai phát súng đầu tiên của cuộc thế-giới chiến-tranh thứ nhì sẽ bùng nổ ở mũi đất tí teo và vô cùng quan trọng này.

Gibraltar! Giờ nó nhắc cho tôi nhớ lại tâm lòng ái-quốc căm động của loài khí, căm đầu do một người rừng, lúc xưa đã khiến được quân Anh có lần cuồng quít, vì mũi biển sắp bị cướp mất và thanh danh nước họ gần bị xóa nhòa.

Câu chuyện tức cười ấy xảy ra hồi năm 1704 nhằm một đêm sương mờ. Quân Anh vừa chiếm xong thành phố nằm im lìm dưới chơn núi kia thì đã chia lính rải rác canh phòng khắp nẻo đường. Cuộc đấu chiến với binh Ý-pha-nho cũng có mấy lần ráo riết lắm. Nhưng một khi thành đã cướp được thì quân Anh quyết rằng bên nghịch không còn lực lượng nào đáng sợ.

Họ tin rằng cái mũi biển 15 cây số là Gibraltar bề nào cũng về tay họ vĩnh viễn. Họ sẽ tha hồ làm bá chủ biển Địa-Trung và cái cửa thiên nhiên họ sẽ tự do mở đóng.

Họ không ngờ rằng trên miền núi non hiểm trở kia còn có một cái mãnh lực phi thường, còn chống lại họ.

Mỗi đêm, kèn hiệu vừa thổi bài Ngài thét lời:

Đại-tướng người cao lớn, tóc râu um tùm, toàn thân khoác một lớp áo da khỉ đi lại bên núi. Một cánh tay gân guốc đưa cao lên, trở về phía thánh đang ngủ. Mấy trăm cánh tay khác đều làm theo, đều đặn.

Viên tướng bước đi mấy bước, thụp xuống, cầm một khúc cây cứng rắn, múa một vòng quanh. Cả bọn làm y theo như những hình máy, rồi cùng lại nằm rạp xuống, nhẹ nhàng trường tới, gấp rút như viên chủ-tướng.

Khi ấy ở trong thành, thống soái Anh, Mac Kackmale, sau những hôm nhọc mệt vì chiến đấu, đang mê man trong giấc mộng khai hoàn.

Bên ngoài, mỗi lúc, tiếng kèn trường của quân canh lại một lần trỗi lên giữa đêm trường phẳng lặng.

Nhưng, bỗng chốc cánh cửa phòng mở toang ra.

Một tên lính canh sống sọc chạy vào. Nó run lên, nhìn quan thông-soái còn đang ngái ngủ.

Ngài thét lời:

— Chuyện gì mà mây vô đường
đột thế ?
— Bấm tương công, quân nghịch
hầm thành.
— Quân Y-pha-Nho ?
— Con tin thế.

Quan thống-soái vùng đây. Chụp
lấy áo, nón và mang thanh gươm
chạy ra đại trại. Nghe tiếng rầm
rầm như trời long đất chuyển
khiến ngài xanh mặt :

— Sao mà ồn ào dữ vậy ?
— Bấm tiếng đá núi, chúng lẫn
đội xuống thành.
— Đông không ?
— Bấm có lẽ đông lắm.
— Dân chúng đều nào loạn ?
— Bấm phải.
— Viên đốc lý thành phố đã hay
chưa ?

— Bấm không thể hay được, vì
cửa thành đều bị chiếm cứ mất rồi.
— Còn đồn lính ngoài cửa biển ?
— Họ chắc đã bị vây bọc rồi.
— Chúng ta hiện giờ có bao
nhiều ?
— Bấm hơn hai mươi người,
vừa thoát khỏi.

Quan thống soái, lúc bấy giờ đã
tái mặt. Một lát, nghĩ sao không
biết, ngài điên máu lên hồi gât :
— Quân này không dám cự địch à ?
— Không, không thể nào mất
được thành này.

Cửa phòng lại mở toang ra lần
nữa. Một con vật to lớn, quái gở
chạy a tới đeo cứng lên vai thống
soái, và nói vang như tiếng sấm
sét :

— Bầy có chịu đầu hàng không ?
Đám lính hầu cận phải nhảy
bỏ vào con quái vật ấy để gỡ
thống soái ra. Bỗng một tiếng
kinh khủng hô lớn :

— Chết cha ! Gil Braltar đấy !
Thật thế, con người rừng rú
ấy đã bao năm người ta tưởng nó
chết, té ra nó vẫn sống trên núi
cao rừng rậm, chung đụng với
loài vượn, khỉ, và nuôi mỗi thâm
thù. Cuộc sống hoang vu đã đào
tạo hẳn trở nên con người dữ
dằn và đĩnh sắt, Tâm lý hẳn là
tâm lý rắn rỏi, nửa thú nửa người.

Hắn hã miệng rất lớn, rú lên
mấy tiếng, như kêu gọi binh sĩ
của mình xông vào :
— Gil Braltar !

Quân Anh thất đảm, nhưng họ
cũng liều chết nhảy choàng lên
mình con người rừng rú, vật ngã
hầm xuống.

Vừa lúc ấy thì thống soái Mac
Kackmale đã thoát ra được, chạy
tuông ra ngoài.

Đêm hôm ấy châu thành hết sức
náo động.

Một vài phát súng nổ lên.

Loài khỉ đông quá, lửa nhau tràn
ngập vào thành. Đám lương dân

nhao nhao kêu khóc dưới ánh sáng
của năm ba bó đuốc. Cuộc hỗn
chiến người và thú bắt đầu.
Quân Anh mất cả trật tự.
Nhưng thỉnh linh đám quân khỉ
lại tự lui, xoay đổi hẳn chiến lược.



Hồi cuối năm ngoái người ta
đồn rằng binh Tàu đã luyện
được một đạo rồng binh «khỉ»
để giữ Hòn-khẩu. Nhon đó, 1
tờ báo Mỹ khời hải rằng nếu
đay được khỉ liệng đạn lựu
(grenade), voi bắt xe tăng và
chìm đi thả bom thì Tàu chắc
thắng Nhứt rồi.

Chúng nổi nhau, theo gót của viên
dại tướng rút ra phía ngoài thành.

Lại cũng cái bóng người cao lớn
lông lá bôm chòm ấy lù lù tiến đi,
dắt đầu hơn mấy trăm binh thú.

Chúng kéo nhau đi, hồ đồ đang
cuộc chiến đấu, để lại đám quân
Anh trở mặt nhìn nhau, nghi hoặc
và kinh dị. Họ hỏi nhau :

— Gil Braltar đấy à ?

Không có lẽ, Hắn đã bị vật ngã
và còn đang bị cầm tù trong gian
phòng quan thống soái kia mà.

— Kỳ không ? Vậy thì bây giờ
kéo nhau đi đầu đây, giữa lúc
chữ tướng Gil Braltar của chúng
nó đã bị bắt ?

Người ta không hiểu được. Chỉ
thấy chúng tiến về núi ở ven biển
rồi mất hẳn.

Một giờ sau, thống soái Mac
Kackmale lại từ trên núi thơ thần
bò về, hồn hên thờ. Mạnh da khỉ
lầm ào choàn và chiếc gậy còn
nơi tay.

Bấy giờ dân chúng và quân-sĩ
mới vỡ chuyện ra. Họ hoàn hồn
và có lẽ sung sướng, ôm nhau mà
cười nòn ruột.

Thì ra... Mac Kackmale, viên
tướng soái đã mưu tức trí, giữa
lúc nguy nan đã nghĩ ra phương
kế mà gạt bầy khỉ.

Mac Kackmale đã giả làm Gil
Braltar mà dắt quân khỉ trở về
rừng. Và cái mũi bẻ quan trọng
đã mang cái tên Gibraltar từ đó.

NGUYỄN-VĂN-THƠM

MỎI PHÁT MINH DỒI HÌNH NGU'ỒI

HÓA-THÂN-CHỈ-BƯU-HOÀN : Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bịnh phong
đơn cùi.

HUI-HOA-TẾ Có thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đấng bịnh
bịnh như ở nơi báo Điện-Tin rồi. Quý vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết-
quả của chúng tôi. Thuốc này tôi dám cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng
thấy đổi hình không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau
tùy theo bịnh nặng nhẹ.

SUU-PHONG BỒ-HUYẾT : Trị tuyệt bịnh : đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhức
mỏi. Đêm nằm tay chơn để đầu tê đó, mặt mày tay chơn nó làm như kiến bò.
Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN-LINH ĐẠI-BỒ : Chuyên trị đàn ông đàn bà ầu uống không đặng. Tinh thần suy
kém hay đau lưng, mệt nhọc, ái tình, da xanh vàng méc, đầu hay chán vàng, ngồi
làm việc thân hư, hề uống vô thì thấy khoẻ và công hiệu liền.

ĐỒI S C NGU'ỒI : Thuốc NGUYỄN-ĐỨC hồ á-phiện có thí nghiệm tại Laboratoire Identité
Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không di tính,
không nhọt, không nhức mỏi, không thêm á-phiện, dám cam đoan. Uống vô từ 15
ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saigon qui ông đều có dùng
nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chỉ Bưu Hoàn : mỗi hộp giá 1p.20 Vạn Linh Đại Bồ : mỗi hộp giá 0p.40
Suu Phong Bồ Huyết : mỗi hộp giá 0p.80 Thuốc bổ Á-phiện : mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

số 17 đường HUỖNH-QUANG-THIỆT (Cầu Rạch Bần) Saigon.

NGUYỄN-VĂN-VANG BẢO-CHẾ

HÃY DỪNG THỬ

SAVON



LAIT
LE PATRE
OVOMALTINE
RMOITESTIER-SAIGON

Sự ích lợi từ học-báo Pour la Jeunesse Scolaire
của nhà in MAI-LINH Hanoi xuất bản

Pour la Jeunesse Scolaire

là tờ học-báo soạn riêng cho nam-nữ học-sanh lớp nhứt và nhì
các trường Pháp-Việt ở Đông-dương.

POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE
giúp các bạn luyện pháp-văn và toán-pháp một cách rất mau
chóng, vì các bài đều do những nhà sư-phạm sành nghề soạn. Các
bạn bỏ ra 2 p. 50 mua năm, hoặc mỗi tuần bỏ ra năm xu mua lẻ.

POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE
đến cuối năm đóng lại thành một bộ sách, qui giá, dày ngót 2000
bài, đủ các loại rất cần cho học-sanh về bậc tiểu-học.

Pour la Jeunesse Scolaire

về niên-học 1937-38 đã đóng thành bộ, gáy da chữ vàng dày ngót
2000 trang có 1946 bài. Bán giá đặc-biệt 3p. ở xa thêm 0p. 50 tiền
cước gởi. Thơ và mandat mua báo đề và gởi cho Imprimerie
MAI-LINH Hanoi (Giá báo : 1 năm 2p, 50 — 6 tháng 1p. 30). Ở Sai-
gon hỏi tiệm MAI-LINH 120, G. Guynemer (trước cửa tòa Tân-đảo)



Nơi trong mây tạnh gió hiu hiu Em lắng tai nghe khảy khúc đôn
Đốt tiếng khải hoàn em nhớ mãi Ô kìa chỉ thấy... khoảng trời xanh

ADHESINE

Keo dán giấy, màu trắng
như tuyết, rất tinh khiết, dễ
cho các văn-phòng, tra nhận
dùng hàng thượng-phẩm.

Giá mỗi hộp trọng 0p.60

F. VAN-VOVAN

165, rue Colonel Boudonnet
SAIGON — Tel. : 21.475



VIÊN-ĐÔNG LẬP-BỒN

Hội Đông-pháp sang lập bởi hội Lập-bôn
to nhứt hoàn cầu : Hội SÉQUANAISE lập bồn

Quản-ly ở Saigon 68, đường Charner - Tel. 21.835

PHÒNG CHỦ A BÌNH CHO CON TRẺ NHÀ NGHÈO?

NỘI CHUYỆN VỚI DR. HỒ-TÁ-KHANH

N GÀY hôm tháng rồi, tôi kém, chẳng thấy công người mà có đem tới bác-sĩ Hồ chỉ thấy túi tiền của mình, nên tá-Khanh một đứa cháu lối 10 tuổi, nhờ bác-sĩ chữa bệnh cho nó, vì ông là nhà chuyên-môn trị bệnh con trẻ.

Người chữa bệnh, và chứng bệnh, làm cho tôi lấy làm lạ, mà những người biết bệnh đứa trẻ cũng cho là lạ như tôi. Xứ ta hiện thời, phần đông bà con, như là ở thôn quê, khi thấy trẻ con đau nóng mình, nằm xuống thì cha mẹ cô bác cứ yên trí cho là ban, và thấy thuốc Annam coi mạch cũng quyết là ban, rồi cứ hốt thuốc giải ban làm gốc.

Thì cháu tôi đây cũng ở vào trường hợp đó, gặp một thầy lang giải ban thế nào, làm cho con nhỏ uống thuốc vào rồi tay chơn lạnh hết, cứng hàm cắn khấu, không thể nói năng gì được nữa. Gia nhor đánh tin tôi hay, tôi lật đật về, thấy thế, lập tức chở con nhỏ lên Saigon, tôi nhờ bác-sĩ Hồ-tá-Khanh cứu cấp.

Qua khỏi chín ngày, bệnh cháu tôi mười phần nó đã giảm bớt bảy tám. Thấy rõ tài nghệ của Hồ bác-sĩ như thế tôi không e ngại gì viết mấy hàng này, chẳng phải cố ý làm quảng-cáo hộ ông, mà chỉ có ý cho nhiều người được biết ông, khi có con trẻ đau ốm thì nên đem đến nhờ ông Y-khoa bác-sĩ này. Hiện thời chỉ có một mình ông chuyên-môn trị bệnh con nít mà thôi.

Đang quý nhất là ông tận tụy với nghề nghiệp, luôn luôn trọng sanh mạng của bệnh nhor, của đứa trẻ hơn quyền lợi của mình. Không phải tôi thấy một mình trong lúc tôi đến chữa bệnh gặp nhiều người cũng nhìn nhận như tôi vậy. Nghề nghiệp ông buộc ông lấy tiền, hay không lấy tiền của bệnh nhor, không có giá như định, ông vẫn tùy nơi gia-dinh của đứa trẻ giàu hay nghèo.

Tôi thấy thế, hỏi ông làm sao chắc được mỗi khi lấy tiền của bệnh-nhor mà tránh khỏi sự sai lầm về chỗ giàu nghèo? Ông trả lời:

« Tôi vẫn biết có khi một đôi người ta cố ý lừa-dối lợi dụng sự tử tế của tôi. Nhưng mà mặt họ, tôi không trọng tiền bạc hơn sanh mạng đứa trẻ. Tôi lấy tiền tùy người... thành ra nhiều khi bị họ lừa tôi sao lấy tiền kẻ này mà chữa người khác. »

Theo như lời bác-sĩ thì đáng trách chỗ giả-tâm của người tâm-giã! Thấy thuốc đã đem lại sự sống, sự mạnh mẽ, sự hết ốm đau, sự vui vẻ cho gia - đình mình, sao mình lại cố ý quên được lòng tử-tế của người? Gặp một thầy thuốc ăn tiền không như định, tùy nơi giàu nghèo như vậy là phải chớ, sao lại đi đồn rao là người thầy thuốc bất-công? Rõ là tại trình độ của những người ấy hãy còn thấp

Luôn dịp tôi làm như một nhà viết báo phỏng-vấn ông:

— Thưa ông vì lẽ gì ông học thuốc mà chỉ chuyên trị con nít vì tôi xem ra không có lợi lộc gì cho ông bao nhiêu.

Bác sĩ vui vẻ đáp:

— Phải, tôi chuyên trị bệnh con nít vì nó khó hơn. Trong cái khó đó nó đem lại cho tôi nhiều ý nghĩ vui. Lại nữa Đông-Dương ta là xứ nóng con nít sanh nhiều bệnh tật ốm o, như là con nhà nghèo, nên tôi muốn sau này tôi có thể chữa bớt tật bệnh đau khổ cho một phần đám con nít ấy, thì tôi lấy làm sung sướng biết bao!

— Như vậy mà ông mở phòng coi mạch thế này tưởng có thâu lợi được là bao.

— Sau khi tôi về nước, Chánh-phủ đã định mở phòng cho tôi chuyên trị đám trẻ con nhà nghèo, phòng ấy sẽ mở trong nhà thương Chợ-Rẫy tôi phải đến đó mỗi ngày buổi sớm mai. Vì lẽ đó nên chỉ mấy lúc đầu: mở ra phòng riêng này, tôi coi mạch tại nhà chỉ có buổi chiều.

— Bao giờ phòng mạch quý-hóa ấy nhà nước mới mở, thưa ông?

— Đã mấy tháng rồi tôi cứ chờ đợi mãi, mà không thấy mở, thành ra tôi không thăm mạch buổi sớm mai được, tôi có biết chánh - phủ kêu lúc nào, vì do mà tôi phải ở không mất ngày giờ của tôi nhiều quá. Đợi hết bây giờ tôi phải coi mạch cho thân chủ cả buổi sớm mai đó.

— Tài học của ông ngoài hai việc này ra ông có định làm chi nữa không thưa ông?

— « Tôi về mới có mấy tháng nên tôi chưa thể làm chuyện gì. Bọn thanh niên chúng tôi toàn tính hiệp nhau lại mở tại Saigon một phòng coi mạch cho trẻ em nghèo nếu có thể, chúng tôi đã sẵn công nhưng còn thiếu chỉ của, trông mong nơi những hảo tâm giúp đỡ ít nhiều, mà người hằng tâm hằng sẵn đâu không thấy, nên đành tạm dẹp cái hảo ý của chúng tôi lại đó chớ biết sao, vì chúng tôi không đủ sức. »

Nghे mấy tiếng ông Hồ nói sau hết, khiến tôi chân ngán cho tình-cảnh và nhor-tâm xứ mình. Một phòng chữa bệnh bố thí cho con trẻ nghèo, nhor tài có đó mà tiền bạc không có. Phải chỉ ở xứ người ta, không thiếu gì người có hăng-sân bỏ của ra giúp tức thời, nhưng người hăng-sân của mình, hoặc họ vô tình với xã-hội, hoặc chỉ có mấy cái hư danh giả-hàm mới mở được cái túi tiền lặn lặn ích kỷ của họ ra thôi. Còn đồng chúng đồng bào, con trẻ nhà nghèo, thầy kệ!

Mme THU-TÂM

Chỉ có 1 cây viết chì mà viết được

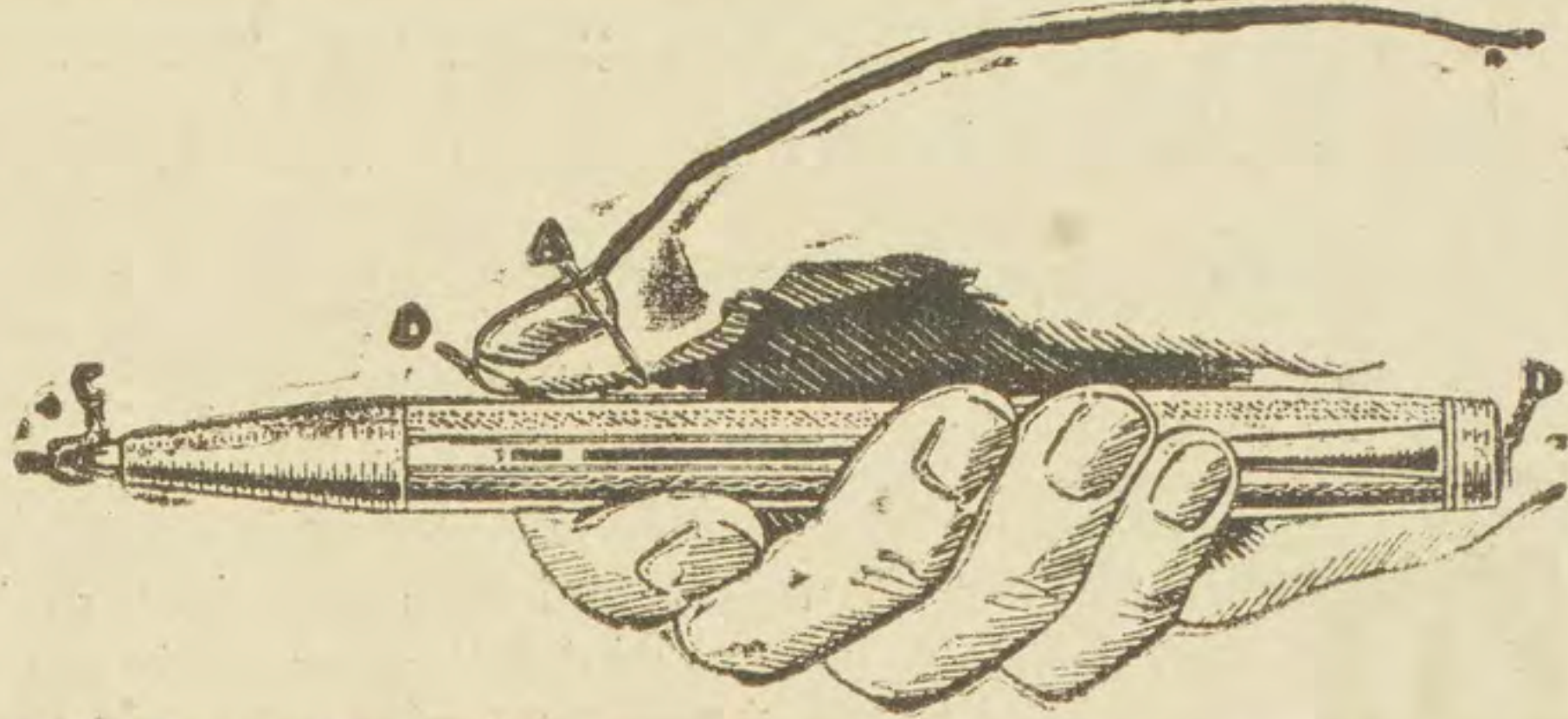
đủ 4 màu. Bán và sửa tại tiệm

Trần-nguyên-Cát

81, Bd Charner - Saigon

Tél. : 21289

Chromé : 8p.00



Người nước Nam nên đọc báo

NƯỚC NAM

Tuần báo chánh trị, văn chương, khảo cứu lịch sử

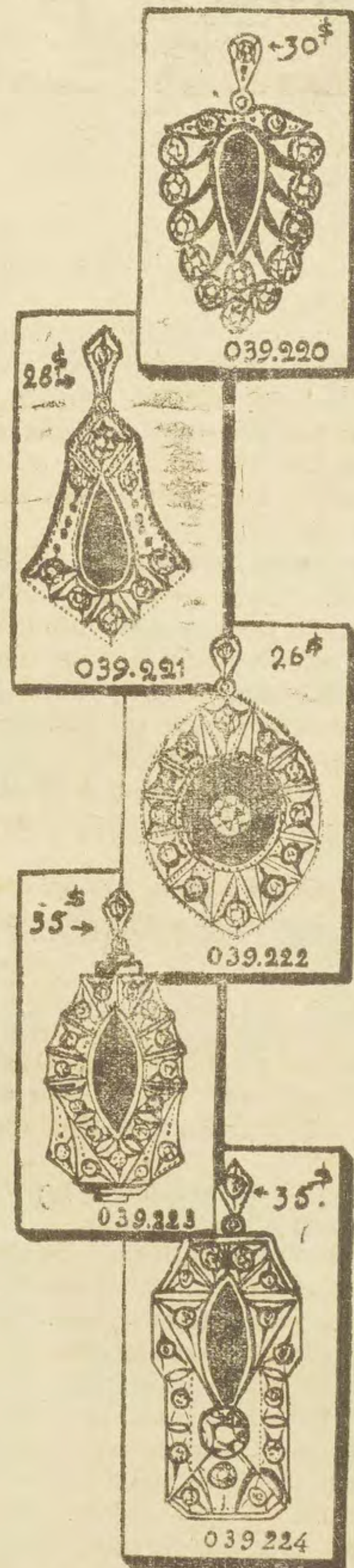
LUONG-NGOC-HIEN, chủ-nhiệm kiêm chủ-bút

Báo-quán, 23 rue du Pont en Bois Hanoi.



PENDENTIFS 39

Nhận hột xoàn mới
Nhận ngọc thạch
Nhận đá đen nước



QUAN-CHUA

21, rue Amiral Courbet - Saigon

Hiện giờ xe nữ-trang Quận-Chúa ở Vinhlong.

Tieng dân kêu

BỨC THƠ THÔNG THIẾT KÍNH NGÓ
QUAN TOÀ - QUYỀN BRÉVIÉ
QUAN THÔNG-ĐỐC RIVOAL
QUAN GIÁM-ĐỐC BƯU-CHÁNH

MÔI TỆ TRẠM LÀNG BAO GIỜ' MỚI SỬA?

Kính thưa ba ngài,

N GHĨA-vụ thiêng-liêng của nước Pháp — mà các ngài là người thay mặt tối-cao và thường tuyên-cáo nghĩa-vụ thiêng-liêng ấy cho dân-chúng nghe — là cốt diu dắt khai hóa chúng tôi, cho chúng tôi theo bóng cờ bn-sắc mỗi ngày bước thêm một bước trên con đường văn-minh tân-hóa. Việc giáo - hóa không những ở tỉnh thành, lại phổ-cập khắp thôn quê.

Không những chỉ nhờ có trường học, phải cần có sách vở báo chí. Ấy là chúng tôi nói những sách vở báo chí, cả tây và nam, có tánh chất phổ thông khoa học trí thức lợi ích cho dân, chớ không nói những thứ có tánh chất cách-mạng hay cộng-sản.

Hạng sách báo nói ở bậc trên, cố nhiên cần dùng cho dân và giúp vào một phần cho công cuộc nước Pháp giáo hóa dân xứ này.

Thưa ba quan lớn : chúng tôi là những dân diên viên thương cổ ở xa tỉnh thành, muốn học văn thêm, muốn biết thời sự chánh trị và yêu mến văn-minh nước Pháp, lẽ tự nhiên chúng tôi rất thích mua các báo chí tây ở Paris, ở Saigon và ít nhiều sách báo quốc ngữ mà chúng tôi xét là hữu ích nên đọc.

Nhưng cơ khổ thay ! sự xui xẻo khiến chúng tôi sanh ra ở thôn quê mà lại hiếu học, làm chúng tôi mua báo tây nam thường bị trễ luân và mất hoài.

Có khi một tờ nhật báo hay tuần báo xuất bản ở Paris ngày 1er Février mà bây giờ chúng tôi mới tiếp được, đã rách bầy và nát nhàu.

Có khi báo chí tây nam ở Saigon gửi xuống cho chúng tôi hai ba số mới có một số hay là không có số nào tron.

Sự thiệt hại ấy chúng tôi phải

chịu hằng ngày, hằng tuần, hằng tháng, hằng năm.

Chúng tôi để ý dò xét lâu lắm. Nguyên nhân?

Chúng tôi biết rằng mỗi nhà báo ở Paris hay Saigon cũng vậy, đều gởi cho mỗi độc-giả đều đủ căn thân. Tại nhà thơ chánh Saigon kiểm điểm hẳn hoi mới giao về tỉnh, tỉnh mới giao về quận, công việc chuyển đệ từ đây trở lên không thể nào sai sót gì được. Duy là tới khi báo chỉ vào tay trạm làng trạm tổng.

Sự thành thật buộc chúng tôi phải nhìn nhận rằng cũng có mấy chủ trạm làng, mặc dầu đồng lương ít oi, công việc khó nhọc, cũng vẫn vui lòng làm phận sự một cách châu đáo, đáng khen.

Nhưng than ôi ! cái hạng trạm làng ấy có mấy ! Còn thì phần nhiều trẻ nãi phận sự đủ cách, rất dôi lợt đại báo của người ta ra coi đã đời hay là cho mượn năm bảy ngày rồi mới chịu đưa. Lúc ấy tờ báo bèo nhèo và thiếu hết một hai trương cũng có. Nhiều trạm để báo cả chồng, chẳng chịu đem đi cho ai. Họ nói ai tới lấy thì tôi.

Tóm lại, bầm ba quan lớn, cái tình tệ trạm làng có cả thiên bình vạn trạng nói ra không cùng. Chỉ biết là nó do một cuộc tổ - cực lời thôi mà ra, hay là chưa tổ - cực gì cả. Nếu cứ để mãi vậy thì việc học văn trí thức của dân quê chúng tôi bị ngăn trở vô cùng mà cái chương trình giáo hóa của nhà nước biết bao giờ phổ - cập cho chúng tôi.

Ba quan lớn có trách nhiệm giáo-hóa với dân, phải gấp sửa sang tình tệ ấy cách nào cho nó dứt tuyệt đi thì dân mang ơn lắm,

Dân thường đọc báo tây nam ở ba hạt Châu-dốc, Long-xuyên Rạch - giá mà hay bị mất báo như cơm bữa.

PHẢI THƯA KIẾN !

... nhưng sau khi xem những sách cần kíp này :

1- DÂN LUẬT NAM-KỲ (chỉ rõ luật về người và về tài sản, gia-dinh, hôn nhor, lệ tự v.v.) giá 1.20 — 2- ÁN TÒA HỘ (40 vụ kiện về hộ các nghĩa rõ) giá 1.20 — 3- VIỆC LÀNG TỔNG (được quan thông-đốc Pagès cho là cần kíp cho hương chức làng, tổng) giá 0.70 — 4- LUẬT LAO ĐỘNG (cần kíp cho chủ và kẻ làm nhor) giá 0.70 — Mua cả 4 quyển hết 20.1. Cước chung 0p.50, cước riêng 0p.16 mỗi cuốn. Tác-giả : Phan-van-Thiết, sù-nhor-luật 43 rue Aviateur Garros Saigon.

Ông Phan-van-Thiết, Cố-văn Pháp-luật sẵn lòng chỉ về việc pháp-luật và kiện thưa. Mỗi lần hỏi một việc chỉ tốn 5p.00, nếu ngoài ra có cần làm đơn, trạng, lý doán chi thì tốn thêm từ 15p. cấp lên 100p. tùy việc.

CHIẾC XUYẾN NGỌC

Phong theo truyện
« La Parure »
của GUY DE MAUPASSANT

OANH ngồi nghĩ ngợi mãi. Nhứt là lúc Oanh sắp có chồng. Theo nàng có lẽ thân số mang lầm lẫn đã chìm cái nhan sắc kiều diễm của nàng trong một cảnh gia đình tầm thường. Sự ấy là một mối lo sâu độc nhất trong đời nàng. Mà rồi đây, giữa sự vắng vẻ của bạc tiền, nàng sẽ không còn mấy may hy-vọng được ai để ý đến nàng và yêu nàng.

Cái hoa mộng một cuộc đời tươi thắm đã tan nát từ lúc Oanh phải buộc lòng về nội trợ một anh thợ kỹ cỡi con. Từ đấy nàng thấy đời nàng đầy khổ lụy.

Không được ăn sang, mặc đẹp, để vinh hạnh phô trương nhan sắc mỹ miều là một sự trái ngược, nhục nhã, làm điên cả lý trí nàng.

Địa-vị nàng ngày nay khiến nàng biết bao buồn tủi. Đời nàng, sắc nàng là để sống một kiếp hào hoa, một đời rực rỡ kia mà! Ngồi nhìn sự nghèo nàn in vết trên túp nhà cũ kỹ rêu bám lên mấy bức tường ghê lở tối đen, những chiếc ghế tập tễnh bên tia màn lung lụng, những chiếc bàn ăn lủng lặt, nàng nghĩ đến cái khổ ố và trái tim của Oanh.

Rồi sau nguồn sâu dứt nỗi ấy, trí nàng lại lạc vào như muôn ngàn lần khác, một tiên mộng êm ấm mơ màng để tự nàng theo ý mà xây đắp lâu dài.

Tòa lâu đài lý tưởng ấy cũng vẫn không chi lạ.

Theo ý nàng nó sẽ là gian nhà đồ-sộ, huy hoàng, lộng lẫy với mấy bức rèm thêu, màn « tuyen » phe phẩy, những lọ hoa rực rỡ bên chiếc đi-văng mềm mại êm êm, những tranh thủy-mạc mơ màng với mấy tượng đồng chói lọi...

Chiều nào nàng cũng với chồng từ giả biệt thự, dạo mát trên chiếc ô-tô bóng lộn, nhẹ nhàng. Nàng sẽ ăn mặc cực kỳ sang để vinh vang tự đắc trước mặt chị em.

Đến bữa ăn, nàng sẽ ung dung xới gắp những miếng lạ món ngon với chén bạc đũa ngà để sang xê cho chồng. Và chồng nàng sẽ kinh-ngạc nể những hương vị ngào ngạt do tay nàng làm ra.

Bao nhiêu câu âu yếm mơn trớn sẽ thốt ra trước cợt nỏ đùa, tí tẻ trong gian phòng ăn sang trọng...

Chiếc đồng hồ treo vô tình buông ra 5 tiếng ngân dài. Như bao lần khác, bao nhiêu công trình nàng xây dựng lâu dài lý tưởng đều đổ ụp.

Ngảnh nhìn lại thân mình không son phấn, không vòng vau, bao giờ cũng như bao giờ, nàng lắc đầu chán nản. Nàng biết sẽ không được ai kính mến, ao ước, quý trọng như Thủy-Nương bạn thân yêu của nàng mà bấy lâu vì hôn duyên tủi phận, nàng không bao giờ viếng thăm.

Lần ấy tình cờ gặp Thủy-Nương lộng lẫy cùng quan tham chồng nàng dạo mát, Oanh lầm lũi cúi mặt về nhà tủi khóc, than thở hơn bốn năm đêm.

Nàng so đo thấy mình thua kém và sự tương-phản ấy khiến nàng đau đớn lắm.

Một buổi chiều, Minh ở sở về hẳn hoan đưa cho Oanh một bức thư mà tự chàng cho là quý báu lắm. Đó là tấm thiệp mời. Minh khó khăn lắm mới tìm được.

Nhưng Minh thất vọng như thấy Oanh xem xong lộ vẻ buồn và điềm nhiên buông rơi xuống bàn,

Cứ chỉ lạnh lùng ấy là sự bất ngờ đã đi trái ngược hẳn bao nhiêu ý nghĩ vui sướng mà chàng đã có từ chiều.

— Sao, chuyện ấy không đẹp lòng em à? Anh cứ tưởng đó là một dịp may để có thể cùng nhau dự một buổi tiệc vinh quang. Nhiều người muốn thế lắm mà không được. Rồi chúng ta có phước. Đến đây em sẽ được thấy chủ anh và bao người tại mặt.

Oanh như không dẫn nổi cơn bức tức, lườm chồng:

— Thế anh muốn em mang khổ rách mà đi đấy hử?

— Nhưng cái áo xem hát hôm nọ còn đẹp chán kia mà. Em cứ mặc thế cũng được.

Nhìn hai hàng lệ tràn ngập lên má vợ, Minh buồn rầu âu yếm hỏi:

— Ô kia, em khóc sao?

Oanh không thể nén dẫn cơn hồ hởi, ràn rụa đáp:

— Không, em không có gì. Em xét không thể đi được vì không tiền. Thôi anh cứ đem giấy mời ấy cho những bạn khác. Vợ họ sang hơn.

Sau cuộc bàn cãi, Minh đành phải rút ra hai chục bạc để sắm mua các thức trang sức cho Oanh.

Số tiền ấy chàng đã dành dụm được hơn mấy tháng chủ ý để đến tết về quê. Đối với chàng thì thực là to tát. Nhưng đến nước ấy, Minh không thể nào dừng được.

Ba hôm trước buổi tiệc, Oanh cũng vẫn giữ nét mặt rầu rầu ra chiều buồn thảm.

Minh có hỏi; nàng bảo là chẳng sao cả.

Rồi nàng tắc lưỡi:

— Em chỉ thẹn gì đi tiệc ấy em không một phân vàng đeo cổ. Anh nghĩ như thế thì ở nhà chẳng hơn.

— Em cứ mang xâu « perle » cũ cũng đẹp.

— Tôi lắm, mấy cô người ta cười cho mất mặt. Chỉ tổ làm cho họ khinh mình, em không can đảm.

Đến như thế Minh thật chẳng biết xoay liệu đằng nào nữa. Chàng thở dài suy nghĩ. Trong sự yên lặng chàng cố tìm ra phương thế.

Sau cùng chàng gượng Oanh nên đến cô Lan bạn thân của nàng mượn đồ một ít món trang sức.

Nghe đến cô Lan, Oanh reo lên mừng, nàng rất bằng lòng và gọi xe đi ngay.

Thế là đến hôm tiệc Oanh được hoàn toàn đầy đủ. Có áo có vòng.

Hơn ba giờ chiều nàng đã cặm cụi trang sức, nhón nha trước tủ gương. Nhắm nhía so đo chân, nàng lại tần mả bôi thêm tí son, thêm tí phấn lên má lên môi:

— Đây có thể mới đẹp chứ!

Rồi nàng lẩm bẩm:

— Ở chuyện xoàn của cô Lan này mới lại đẹp, đẹp thật.

Nhìn sắc mình lộng lẫy trong kiếng, nàng hạnh diện lắm.

Mà thực thế. Buổi tiệc tối hôm ấy Oanh đẹp lắm, đẹp đáo để.

Oanh đã lần lượt tất cả phụ - nữ khác để rước những cái nhìn ao ước, những tiếng chất lưỡi trầm trở vào mình một cách đặc lực giữa hàng trăm đôi mắt thêm thường.

Ông chủ Minh cũng không ngờ vợ Minh đẹp thế. Minh nhìn vợ cũng rất hài lòng. Cho đến nửa đêm, tiệc mãn, ai nấy tản mác ra về.

Oanh vội vàng đẩy cửa đến ngắm mình lần chót trước tủ gương để được tự hào bù đắp cho những ngày thiếu thốn.

— Ôi em khổ lắm, chị Lan à. Đã ngoài mười năm trời em khổ lắm lao tri, nghèo khổ lắm chị ơi. Ừ mà chị có nhớ không? Kể từ lúc em tạm mượn chiếc xuyến xoàn của chị đấy!

— Ô! thế nghĩa là sao?

— Nghĩa là em đã làm rơi mất nó!

Nhưng bỗng chốc Oanh kêu rú lên một tiếng điên hồn.

Thì ra đòi xuyến xoàn mượn cô Lan đã rơi mất từ bao giờ.

— Trời ơi! lại có thể được à! Minh chỉ kêu được mấy tiếng rồi ngơ ngẩn điên người...

Ba hôm sau.

Chiếc xuyến ngọc vẫn nằm trong vòng mờ mịt.

Sự tìm kiếm đã thành vô hiệu, tuy đêm ấy Minh thức suốt tới sáng để tìm khắp cả ngõ đường. Minh đã bao cáo sở cảnh, cho đăng tiền thưởng vào nhật báo nhưng không thấy gì. Oanh thất đảm, chỉ biết ngồi mà khóc giữa lúc Minh cuống quýt không còn đầu óc tìm kiếm phương pháp nào hơn.

— Thôi đã thế này thì phải mua mà đền vậy.

Hơn mấy hôm tò mò nhìn xét ở khắp cả các cửa hàng trang sức, Minh và Oanh cũng lại thất vọng vì không tìm được thứ nào cũng một kiểu với chiếc của nàng mượn người ta.

Chàng sốt ruột lo chạy tìm kiếm khắp cả các phố. Cho đến một hiệu tây mài xoàn ở cuối đường, giữa lúc mờ mờ nhuê nhoài chàng thử một hơi dài, mừng vì tìm được kiểu chiếc xuyến ngọc lung lẳng trong tủ kiếng. Chàng ước thử thì người ta chịu bán với giá 500 đồng bạc. Mặc cả xong, chủ tiệm chịu tính giá nhân nghĩa 450 đồng thôi.

Thế là Minh trở về thấp thòm trong mấy hôm để lo số tiền.

Chàng vay mượn từ tung, bao giờ cũng lo toan tự lự không buồn ăn ngủ. Những văn tự nợ bầm vào chàng như bướm, chàng cũng chỉ biết thiết tha, mặc tình cho nó tha hồ trôi buột.

Sau hôm đền xong món trang sức vô cùng tai hại ấy, đời Oanh lại đổi khác hẳn.

Từ một cuộc sống bình thường dễ dãi ở gian phố ngồi đơn sơ thanh bạch nàng phải buộc lòng chôn cả cuộc đời và kiếp sống khó khăn chật vật ở gian nhà xiêu vẹo rẻ tiền.

Rồi Oanh lại được hiểu cả mọi sự vất vả của hạng người nghèo nàn thống khổ.

Số lương của Minh mỗi tháng chỉ được chưa lại một ít thôi, còn thì phải đứt cả vào cái hàng nợ nần sâu ngấm bao giờ cũng rỉ ra một thứ tiền lời.

Cuộc đời nước mắt ấy kéo dài mười năm.

Mười năm lao tâm khổ trí đã làm cho Oanh, cũng như Minh, thành con người già cỗi héo tàn.

Số nợ vừa giắt hẳn thì má Oanh đã nhăn, tóc Minh đã điểm. Minh hết sức chán chờ nhìn sự vô nghĩa của đời mình.

Cho đến một tối Minh ở sở về, vứt nón xuống bàn, thở một hơi dài:

— Thôi thế là rãnh nợ hết đời. Chúng ta đã sống mười năm lao khổ.

Một buổi sáng chứa nhạt, Oanh đang chen chúc mặc cả tôm cá giữa buổi chợ đông thì bỗng gặp ngay Lan.

Oanh rú lên vì mừng, Lan rú lên vì giật mình kinh ngạc.

— Ô! Chị Oanh đấy à? Độ này chị gầy và kém nhiều. Đã hên lâu, Oanh rơm rớm nước mắt. Tủi nhục quá và không buồn giấu diếm nữa nàng đáp:

— Ôi em khổ lắm, chị Lan à. Đã ngoài mười năm trời em khổ lắm lao tri, nghèo khổ lắm chị ơi. Ừ mà chị có nhớ không? Kể từ lúc em tạm mượn chiếc xuyến xoàn của chị đấy!

— Ô! thế nghĩa là sao?

— Nghĩa là em đã làm rơi mất nó!

«MAI» N° 84 5 MAI 1939 - TRANG 20



LAU... GIANG-MAI... dám cam đoan trị tuyệt nọc có giấy bảo kiết, chỉ có nhà thuốc chuyên môn

Phòng-tinh được cuc

n° 4 rue Martin des Pallières Dakao
và n° 191 193 rue Frères Louis Saigon - Tél. : 21.486

Bệnh lậu mới mắc, đau tức, ra mủ xanh, vàng hoặc lẫn máu, chỉ 5 ve thuốc số 40 giá mỗi ve 0p.60 là hết tuyệt nọc.

Bệnh kinh-niên (chronique) đã uống nhiều thuốc hoặc bơm rửa mãi mà sáng ngũ dầy vẫn còn tí mủ thì dùng thuốc số 42 giá mỗi ve 0p.60, cũng chỉ 5 ve cam đoan tuyệt nọc. Bệnh phong-tinh trị chưa tuyệt căn trong máu còn dư độc (toxine) cho nên sanh ra: nước tiểu vàng đục, đau lưng, điếc tai, mờ mắt, nhức mỗi gân cốt v.v., chỉ uống 2 hộp TÂY HUYẾT TUYỆT TRÙNG (Toni dépuratif) giá mỗi hộp 1p.50 thì máu sẽ trở nên trong sạch, các bệnh đều tiêu hết. Nhận chữa bảo kiết có giấy giao kèo các thứ bệnh phong-tinh đau nặng và lâu đến mấy cũng mau hết tuyệt nọc.

Ở xa biên thư kể bệnh sẽ gửi thuốc lành hóa giao ngân, rất kín đáo. Cần thêm nhiều đại-lý xin viết thư (kèm có trả lời) về (thương lượng nơi):

TỔNG ĐẠI-LÝ: Dépôt KIM TIÊN 191-193, rue Frères Louis - SAIGON

Nota: Quý ngài đã thấy chắc chắn rằng thuốc bổ MẠNH HỒ HOÀN mỗi hộp 1p.80 chữa bệnh liệt dương rất mau chóng!

QUINAFORCE

RƯỢU MÁU BÒ



Bệnh mới đỡ, xanh xao, vẩy da, ban rết, yếu phổi, kinh nguyệt không đều, đang kỳ thai nghén, và sau khi sanh, kém ăn, ít ngủ.

Rượu bổ huyết, thơm khai vị, tiêu thực, được nhiều vị lương y trọng dụng.

1 LITRE 2\$00

DỰ TRỮ TẠI:

Pharmacie Vương-hữu Lê

144, rue d'Espagne - SAIGON (sau Chợ-mới)

Ở xa gửi theo cách lãnh hóa giao ngân

— Không, chị đã đem trả cho em rồi kia mà? — Ô! chiếc xuyến ấy... trời hời!... hột đá, em chỉ mua có hai

— Đây là em mua chiếc khác chục bạc đây mà. — Rồi Lan tức tưởi, điên người, em rất là kham khổ mới trả xong. nhìn Oanh nước mắt chảy quanh...

Lan căm đồng: VÂN-THƠM



NGƯỜI DAN-BÀ

NGƯỜI VIẾT: PUCHO

(Tiếp theo số 83)

Di hai nói:

— Việc gì cũng vậy, mưu sự tự mình thành sự tự trời. Buôn bán mà chẳng đời gì. Bước đầu nghề mình phải ráng tiền tặng cho bớt sự tổn phí trước.

— Con cũng tính như mà nên con xét chỗ hàng bằng xe thô-mô chỉ cho tốn tiền. Nếu chị tư có đi bán thì sớm mời tôi gánh ra, chiều tôi gánh về, nặng nề gì thứ đó!

Nghe cô Trừ nói những lời thành thật quá, cô tư cảm động và lòng mừng thầm rằng từ đây cô đã có người bạn quý mà cũng có lẽ từ đây cô có thể quên mất mối hận lòng. Cô nói:

— Cô hai nói thật tôi cảm ơn cô lắm! Xe cô mà tốn bao nhiêu, phải làm cực lòng cô...

— Không sao đâu chị tư! Tôi buồn gánh bán bưng đã quen rồi, đất này hà tiện đồng nào hay đồng này.

Cơm nước xong xuôi, cô tư Thờ đưa tiền cho cô Trừ đi xuống Xã-tây đóng ba-tăng rồi sẵn dịp cô cũng đi theo xuống Saigon để hỏi thăm mua hàng và ra chợ lựa chỗ ngồi bán. Trong lòng đã sẵn có tiền thì dễ, nên trong hai bữa cô tư lo đủ đồ buôn bán.

■

Có đại mới biết khôn, có làm vào cảnh khổ rồi mới biết cảnh nào là sung sướng.

Cô tư Thờ không quen chịu những nỗi thức khuya dậy sớm, nắng táp mưa sa, hoặc nhện lời kẻ mua người bán, nhưng cô đã trải qua một đoạn khá dài. Linh hồn đã sẵn khổ, xác người cô lại ngộ cảnh này nữa. Lẽ thì cô tư phải khổ sở hơn thêm, mà hình như hai cái khổ bù đắp nhau, che nhau rồi làm cho cả hai được nhẹ nên ít có mấy khi nghe cô thở lời than vãn.

Nhiều lúc thăm nhớ đến hồi còn thân gái, lúc ở với mẹ. Khi ở với anh, cô thấy lại sự yên vui đầy đủ hạnh phúc, cô rất nao nức. Cô tiếc sao những cảnh vui sướng đó lại không được kéo dài mãi mãi. Khiến chỉ mẹ mất, chị dâu xen vào cầm quyền mà sâu sắc. Rồi

nghĩ đến cảnh hiện tại, cô lại tự xét. Thân cô ra đến đời này có phải vì tại sự giải phóng táo bạo của cô không? Không! Chịu sống dưới cái chế độ đè ép khổ nạn, chịu dưới cái quyền chuyên chế khổ khắc mà không tìm phương giải phóng thì còn thấy sự vui thích cái sống ở nơi nào? Thì nào có phải vì sự cách mạng gia đình đó là nên trách đâu? Nên trách là trách cái phương pháp cách mạng của cô kia. Cô muốn cách mạng giải phóng gia đình, nhưng con đường cô đi, cô làm. Cô không kịp suy sâu nghĩ kỹ cô cứ tin tưởng lời dụ ngọt ru lòng mà cho là thật chứ không nghĩ đến sự giả dối bên trong.

Mảng ngời chiêm nghiệm xét nét việc đời, cô hai Trừ gánh gánh trái cây để dựa bên hàng mà cô tư không hay, chừng cô Trừ xách gáo-mên cơm làm rơi cái nắp, có tiếng động cô tư mới xoay lại, đổi sắc vui và hỏi:

— Di hai ăn cơm chưa cô!

Cô Trừ đáp:

— Má tôi ăn rồi.

Còn cô.

— Tôi chưa ăn, mà tôi cũng không đói.

— Thôi sẵn đây cô ăn một thể với tôi cho vui.

Cô Trừ lắc đầu rồi lấy nón đội lên đầu toan đi bán và nói:

— Tôi không đói...

Thấy cứ chỉ lạ của cô Trừ, cô Tư kêu cô trở lại rồi hỏi:

— Bữa nay sao cô buồn dữ vậy?

Bộ cô bị đi hai rầy phải không?

Cô Trừ lắc đầu. Cô Tư hỏi nữa:

— Chớ sao tôi thấy như cô buồn lắm vậy? Chị em, cô cứ tình thật mà nói, nếu có chuyện gì lo buồn cô hãy nói, tôi sẵn lòng giúp cô nếu chuyện ấy tôi giúp cô được.

Cô Trừ cũng không đáp.

— Cô hãy nói đi... chuyện gì? Cô tư thúc tới.

Thở ra một hơi dài, cô Trừ uể oải đứng dậy muốn cất gánh lên vai.

— Cô không tin tôi hay sao?

Ngồi trở lại trên ván, lấy nón xuống cầm trên tay cô Trừ nói:

— Chuyện này...

Cô Trừ ngập ngừng một lúc rồi

đay mặt chỗ khác cô nói tiếp:

— Tôi hằng chỉ quyết rằng đời tôi không thêm nghĩ gì đến việc vợ chồng...

— Di hai muốn gả cô cho ai chăng?

— Không. Cũng có nhiều người muốn làm mối làm mai, nhưng lần nào má tôi cũng phải chịu theo ý tôi. Lúc nào tôi cũng có can đảm đối phó với những lời bào chuốt của người làm mai làm mối. Tôi cứ hần những kẻ nào muốn đem vào lòng tôi cái khổ chồng con. Sao mà hôm nay không hiểu tại sao tôi lại dễ mất cả can đảm, cái can đảm mà tôi đã có lần đối phó với mẹ tôi, có lần tôi đã xua đuổi với những người bào chuốt lời nói mà khuyến dụ tôi, hôm nay tôi lại để cho một người nắm lấy bàn tay tôi.

Nói đến đó, cô Trừ nước mắt rưng rưng nơi khóe, nghẹn ngào nói không được nữa. Cô tư nhìn sững cô Trừ cô nghẹn, chừng thấy cô Trừ lấy vạt áo lau nước mắt, cô lại cảm động. Cô Trừ thở ra một hơi dài rồi khẽ nói:

— Cô hai, cô buồn vì cô không đủ can đảm để đối phó với tình cảm chăng? Cô buồn cũng phải nhưng cô cũng xét lại mà tự tha thứ lấy và chỉnh đốn lại quá tim non nớt để đi trên con đường sắp tới. Tôi khuyên cô hãy tha thứ cho cô vì chỉ mới có làm lỡ một bước đầu mà cô đã biết tự hối.

Lấy một hơi thở dài để nén cái gương xấu của mình một bên, cô tư thung dung hỏi tiếp:

— Đời người kiếp sống ai lại khỏi lỡ lầm. Người có hai thứ tóc trên đầu còn tránh không khỏi hướng chỉ cô là người tấm lòng còn trong sạch, tâm hồn còn thơ ngây. Và lại con người nào phải loại cây vô tri vô giác mà lại bảo rằng không tình không cảm rồi cô lại tự nhủ rằng cô sẽ ở góa trọn đời. Được! nhưng là khi nào cô bỏ quả tim đi thì có lẽ được, chớ sống cái tiếng đập của nó mà toan đoạn tuyệt ái tình thì thế nào được. Tôi nói như thế không phải muốn xúi giục cô đem thân vào trường tình bẽ ai, tôi chỉ muốn cô tha thứ cái sự lỡ lầm đầu tiên của cô rồi để tâm đến những con đường bắt buộc mình phải trải mà xét nét nẻo chông gai tránh trước...

Nói đến đây cô tư phải tạm ngưng lại để trả lời cho khách mua hàng, chừng khách đi rồi cô mới xây lại nói:

— Ái tình, tôi có thể dựa nơi cái cánh của tôi mà nói rằng ái tình là giấc mộng, nhưng tôi xét kỹ, nếu nó là một giấc mộng hay là một sự thiệt hiện thì chỉ do nơi người bày bố. Trường tình có hằng vạn nẻo đi, đã lầm bước vào rồi thì chỉ có những người biết thận trọng trình tiết là có thể tránh những nỗi thiệt thòi về sau mà thôi.



CLINIQUE PELLERIN

DOCTEUR TRẦN-VĂN-ĐỒ
93 RUE PELLERIN - TÉLÉPHONE : 20.912

Trị các chứng bệnh đàn ông và đàn bà
Trị bệnh bằng điện khí (Diathermie) và rọi kiến RAYON X.
Có nhiều phòng rộng rãi để các bệnh ở xa về nghỉ.

GIỜ TIẾP KHÁCH

Sáng từ 7 giờ tới 11 giờ
Chiều 3 giờ 5 giờ

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH

+ HO LAO CỔ ĐẠI DANH +

ÔNG **Trần-quang-Minh** Ở CÂY-QUÉO

Vừa rồi đọc báo «MAI» tôi thấy hai người giới-tiệu thuốc Ho Lao và Đau Tim: M. Thomas Chatain ở Bình-tây và M. Abdoul Gafar người Ấn-độ bán hột xoàn mới ở Saigon, tôi liền tới nhà dò la bệnh chứng. Thờ M. Gafar đoán chắc với tôi rằng: chẳng phải một mình ông ta uống hết dứt bệnh mà ông ta còn chỉ nhiều người đồng-hương uống cũng hết dứt bệnh căn. Tôi lâu nay ít dùng thuốc Annam, mà hôm nay tôi rất lấy làm lạ là dùng thuốc lao phổi «Ho Lao» của ông TRẦN-QUANG-MINH, nhà số 45 bis, route Communale n° 21 ngã tư Cây-quéo Giadinn, ngang sân banh Bình-hòa, thời tôi thấy kiến hiệu lạ thường. Bệnh ho của tôi bây giờ thiệt dứt, đồ da, có máu, sức khỏe như thường.

Mathieu NGUYỄN-PHƯỚC-ĐÀỠ
Ancien transitaire et Secrétaire
demeurant à An-dông - Giadinh

Những lời cô tư nói không phải là vô lý. Thiệt vậy. Trong trường hợp cô tư cũng kéo luôn cả tình, ngoài ra một hạng người đã liệt vào vòng chồng vợ thiệt thọ

— Chỉ đừng lo buồn chi hết. Chị lo buồn thì e nỗi sanh thêm bệnh hoạn thiệt thân cho chị chớ có ích gì. Chừng đến ngày sanh em, má tôi vô ở trông giúp đỡ tay chơn chị. Còn tôi, tôi buồn bán, bà đâu ăn đó.

Di hai Hựu cũng nói:

— Đã lâu rồi má cũng tính như con, nhưng sợ nhà cửa mình chừng đó không ai coi sóc.

— Nhà cửa mình có vật gì mà phải coi sóc, và lại chị tư nằm ở trong chừng năm mười bữa nữa tháng thì về chớ ở trông miết sao mà phải lo sợ cho nhọc. Còn để đặc của chị tư thì để trong va-li đem gởi cho bà sáu. Tôi đi bán tới về, bữa nào hết sớm tôi vô thăm má với chị tư.

— Con tính như vậy cũng gọn

lắm, còn phần chị tư con sanh để má cũng yên lòng vì má có nghe

nói ở trong nhà thương sanh Cholon có bà Bùi nào đó, người An-

nam làm thầy thuốc, coi săn sóc cho mấy người đẻ chữa. Hôm trước

con bảy Khanh vô sanh ở trông về nói lại rằng bà đốc-tơ đó hiền

lành nhơn đức lắm, vui vẻ tử tế. Vô đó rồi, nghèo giàu gì bà cũng

lo lắng hết lòng thuốc men chăm

mắn.

Rồi day qua cô tư Thờ, di nói:

— Châu có chữa con so, cháu vô đó nằm thì đi lại càng chắc ý

lắm! Cháu tính sao?

Cô Tư đáp:

— Nhờ di lo dùm chớ cháu có biết chi đâu.

Một bữa nọ giờ cơm trưa vừa

ngủ ở nhà dưỡng bệnh. Số tiền để

chợ đi ra đi vô mà mặt mày nhàn

thuốc và xài vặt cũng mòn lặn.

— Mẹ! Con này, bộ nó chuyển

bụng sao mà!

Rồi di hỏi cô tư:

— Sao cháu đi cầu hoài vậy?

Cô tư vừa bậm môi, vừa nhăn

mặt, cô nói:

— Tôi mắc xong, mà đi không

được. Không biết bữa nay tôi ăn

trúng cái gì mà trong bụng cứ đan

ngâm ngâm hoài,

Di hai mỉm cười rồi quả quyết

nói:

— Thôi cháu chuyển bụng rồi đại

(Còn nữa)

XƯỞNG LÀM XE CHẠY BẰNG HƠI THAN CỎI

CỦA **TRỊNH-HUNG-NGÀU**
95, rue d'Espagne - Saigon - Tél. : 20.425

**Đã làm 15 cái
xe đồ, nhà,
hàng hóa
và tracteur**

**Làm nội một
tuần rồi**

CITROEN	Chạy tốt, mau và có được
RENAULT	phần thưởng của chánh-phủ
UNIC	Khởi phải xoay CYLINDRE
DELAHAYE	Đổi PISTONS vắn... vắn...
BUICK	
BERLIET	CÓ BẢO KIẾT và phần hạng
CORMICK	trả tiền

TIN TUC TRONG NGOAI

◆ Như tin đồn - báo đã nói trong một số trước lâu, giá cò dân thơ nay mai tăng lên: Bức thơ nào viết bằng thứ giấy thật mỏng, bỏ trong bao thơ thật mỏng, nhẹ dưới 10 cò ram thì mới được dân cò 6 su như cũ; nếu dùng giấy và bao thơ thường dùng, mà nó nặng từ 10 đến 20 cò ram thì phải dân cò 9 xu mới đúng lệ. Rồi từ 20 đến 50 cò ram 0p.12, từ 50 đến 100 cò ram 0p.16 v. v.

◆ Báo « Trung-bắc » đăng tin hôm cuối tháng rồi ở miền Cần-phả có 4 người đi vô rừng hái trái thanh-mai về bán, thỉnh linh gặp còp, họ nghĩ nếu chạy thì chết chỉ bằng liều đánh còn hơn. Thế rồi bốn người cùng ra sức cầm dao cầm gậy, kẻ đánh người chém, giao chiến với còp trong 20 phút đồng hồ, còp phải thua chạy.

◆ Kết quả trong hai « tua » bỏ thăm Hội-dồng Quân hạt như vậy:

Phía tây

10 thiết thọ: M.M. Lalung Bonnaire, De Lachevrotière, Franchini, Be., Bonniel, Palanque, Jansen, Ortol, Ballous, Balencie.

5 dự-khuyết: M.M. Bartne, Arnaud, Des Horts, Boudieu, Leroy.

Phía Nam

10 thiết thọ: M. M. Trần-v-Khả, Võ-hà-Trí, Trần-vân-Chí, Tạ-thu-Thâu, Phan-v-Hum, Thượng-công, Thuận, Nguyễn-vân-Nhung, Huỳnh-ngọc-Nhuận, Huỳnh-thiên-Lộc, Trần-quang-An.

5 dự-khuyết: M.M. Trần-v-Sang, Đoàn-hữu-Khoa, Trần-vân-Thạch, Huỳnh-thiên-Kim, Nguyễn-vân-Khanh.

◆ Đàn bà tây hay nam cũng vậy, có bằng cấp Luật-khoa, từ nay được làm trạng-sư ở Đông-dương. Vậy thì chắc nữ-trang-sư Việt-nam đầu hết sẽ là cô Bùi-thị-Cầm mà báo này đã giới thiệu từ cuối năm 1937 và hiện cô đang làm thầy kiện tập sự ở Paris và cô Nguyễn-Minh-Nguyệt đậu Luật - khoa cũ-nhơn ở Hanói năm ngoái.

◆ Khách trú và Annam lại đại-chiến. Lần này ở Hongay. Vì lẽ một người khách đánh đập tàn-nhân một đứa trẻ Annam, làm cho mấy trăm người mình công-phần, thiếu chút nữa đốt cháy cả xóm nhà khách-trú. Có 20 người bị bắt.

◆ Có tin ngày 17 hay 18 Mai này Hoàng-hậu Nam-phương đáp tàu « Cap Padaran » sang Pháp có cụ thượng Phạm-Quỳnh và ông Nguyễn-tiến-Lãng đi theo hộ giá. Còn đức Bảo-dại thì sau ít ngày sẽ đáp máy bay qua Nice ở đó chữa cái chùn đau cho thật mạnh mới lên Paris. Chánh-phủ cộng-hòa sẽ đón rước long trọng.

◆ Vì những chuyện lời thôi mà bọn Huê-kiều mất dạy đã gây ra với người bản-xứ, nên chỉ Hội-dồng thành-phố Haiphong có lẽ sắp lập ra những khu riêng cho Huê-kiều « đào nạn ».

◆ Chẳng những Saigon Hanói có thể nói chuyện với nhau bằng vô tuyến điện-thoại, từ nay những nơi này muốn nói chuyện với Hanói cũng được nữa:

Mytho Hanói 2p.95

Biênhoa Hanói 2p.95

Dalat Hanói 3p.40

Tiền kêu mỗi lần 0p.30

◆ Chánh - phủ Chamberlain xét tình thế Âu-châu khó bề tránh khỏi một phen tái chiến, cho nên đã thuyết được Nghị viện phải bỏ thăm chuẩn y thi-hành luật cưỡng bách tổng quân. Nhờ đó mà số lực quân Anh thêm lên trên 30 vạn lực thường và khi có chiến sự thêm lên một triệu nữa.

◆ Trưa hôm thứ sáu 28 Avril, Hitler diễn thuyết trước Nghị-viện Đức, trả lời cho ông tổng-thống Mỹ Roosevelt, có giọng cứng cỏi ngang tàng chẳng những không chịu nhận những lời tổng-thống Mỹ trách mỉnh lại còn trách lại tổng-thống Mỹ là khác.

Luôn dịp Hitler tuyên-bố:

1 — Hủy bỏ hiệp-ước hải-quân Anh Đức, cắt để cho Đức tự do chế tạo quân - hạm kỳ được bằng Anh.
2 — Nay mai thế nào Đức cũng phải lấy lại con đường hẻm Dantziitz là đất của Đức mà 20 năm trước các nước Đồng - minh thắng trận cắt đại cho Ba-lan.

◆ Âu - châu đang lo vì hai nước Đức Ý có cái âm mưu sắp mở xê Nam-tu-lạp-phu (Yongoslavie) để chia nhau.

◆ Có tin ở Hương - cảng cho hay rằng hôm 27 Avril rồi, quân Tàu đã lấy lại được Nam - xương, thủ-đô tỉnh Giang-tây. Nhưng sau rõ lại thì chưa. Đó là tin Tàu nói trước vậy thôi.

GIÁ LỬA

Ngày 2 Mai 1939 theo giá lửa ở các nhà máy Cholon bán nguyên bao 68 ki-lô,

Lúa thượng-hạng: 4.30—4.35
Lúa hạng nhứt: 4.10—4.15
Lúa hạng nhì 40% Japon 3.95—4.00
Lúa h. nhì 50/55% Java 3.65—3.70
Lúa thường dùng 3.57—3.58

GIÁ GẠO

Ngày 2 Mai 1939 bán trơn bao 80 k. 700.

Gạo số 1, 25% tấm 6.03—6.05
Gạo số 2, 40% tấm 5.73—5.75
Gạo số 3, 50/55% tấm 5.45—5.50
Gạo lức 5% lúa 4.25—4.30
Tấm số 1, số 2 4.70—4.72
Tấm số 3 4.05—4.10
Cơm trắng 2.45—2.50
Cơm lức 0.75—0.80

(H&O)

Mỗi 100 ki-lô

35.00—36.00

GIÁ BẠC

Taux Officiel 101.00
Banque de l'Indochine 10.00
Banque Franco-Chinoise 10.00
Hongkong et Shanghai 10.00
Chartered Bank 10.00

GIÁ ĐỒNG BẠC CŨ

Ngày 3 Mai 1939 1p.16 1/2

GIÁ BẮP

Bỏ mỗi 100 ki-lô 9.50 9.55
(không định giá)

GIÁ DỪA KHÔ

Dừa khô Saigon 100k. 13p.50—13.75

GIÁ ĐƯỜNG

Đường cát trắng 100 27.50

GIÁ CAO-SU

Saigon 3-5-39 1p.220 mỗi ki-lô
Paris 1-5-39 cpt. fr. 13.80 le k.
Londres 2-5-39 cpt. 7 d 15/16 p.a.
Londres 2-5-39 ter 8 d. 1/16 p.a.
Singapoure 2-5-39 cpt. 0p.27 5/8
New-york 2-5-39 cpt. U. S. 15p.75

Cáo-phó

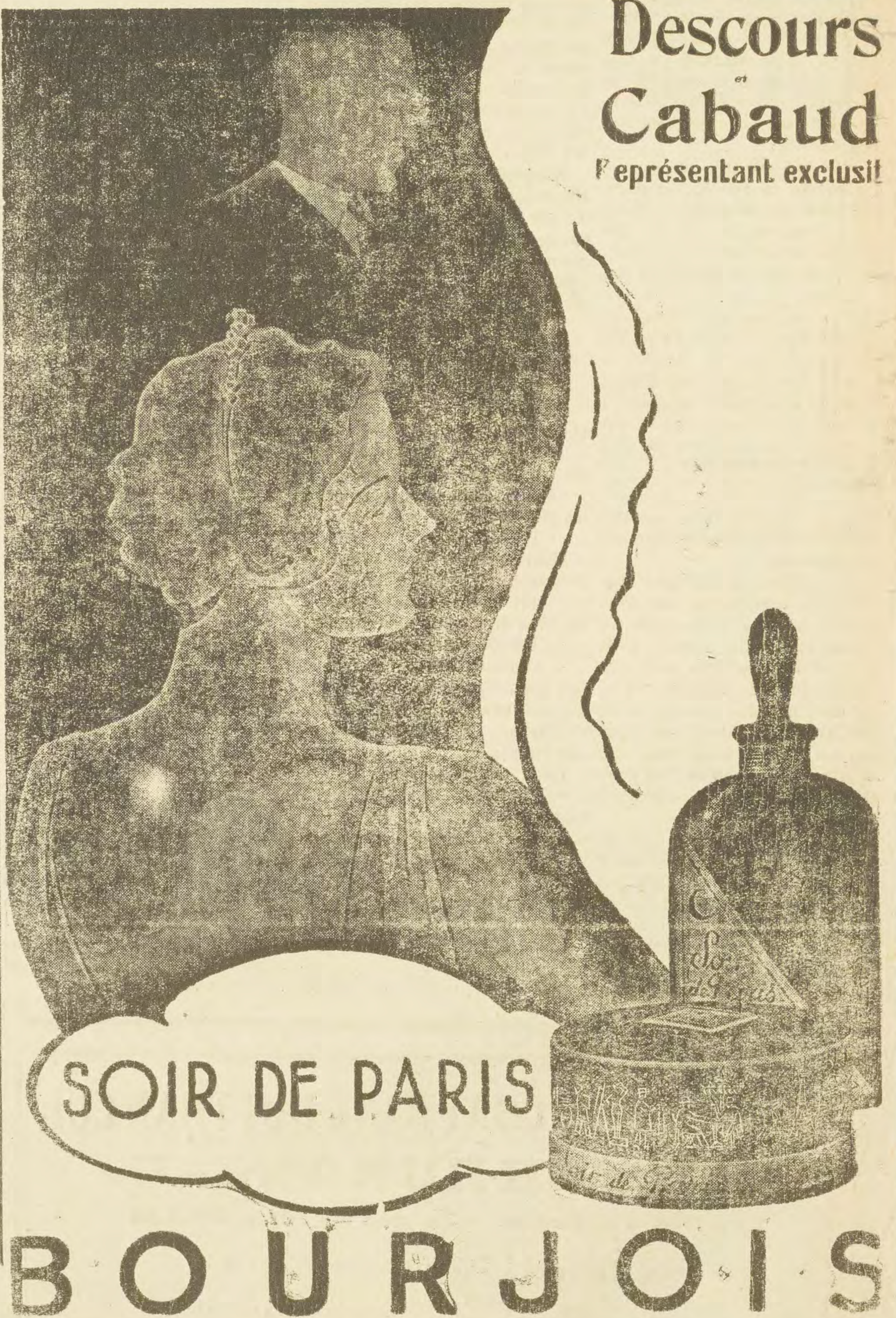
Chúng tôi lấy làm đau đớn báo tin cho hết thấy bà con quen biết xa gần hay rằng thân phụ của chúng tôi là cụ PHAN-QUANG, Tấn-sĩ trong khoa Mậu-tuất, Quảng-nam Ngũ-Phụng, nguyên Hình bộ Tham - tri, Thượng-thor trí-sĩ, đã thất-lộc tại nguyên-quán là làng Phước-Đức, huyện Quê-son, tỉnh Quảng-nam, Trung-kỳ.

Trong cơn tang-tóc, bối rối mọi bề, chúng tôi không thể viết thư riêng cho hết thấy bà con anh em được, nên xin dùng lời cáo - phó này thay thế.

CÓ AI TỬ NỮ

Phan-Túc, Phan-thị-Liêu, Phan-thị-Hạt, Phan-Dung, Phan-Ninh, Phan-Trinh, Phan-Hoàng, Phan-khoan, Phan - Hưu, tức Thứ-Khanh và Phan - Mộng đồng ai cáo

Descours
Cabaud
Représentant exclusif



SOIR DE PARIS
BOURJOIS

Cần kíp cho ai mắc bệnh ho lao

Nguyên văn một bức thư

Monsieur Lê-vân-Thành, đốc-phủ en retraite Phú-nhuận Saigon
Monsieur Trịnh-vân-Hào, Directeur Ecole Villa n° 115 rue Vassoigne Tân-dịnh Saigon

Kính ông.— Tôi có đứa con mắc bệnh ho lao lâu ngày uống đã thuốc không hết, chỉ nhờ 3 hộp thuốc gia-truyền của Trịnh-hải-Long (nội tổ ông) mà hôm nay bệnh ho nó đã tuyệt. Thật rõ ràng là một phương thuốc hết sức hay. Tôi xin lấy danh dự mà đảm bảo và xin giới-thiệu cho ai mang bệnh nguy hiểm ấy nên mua dùng, khỏi lo tiêu mất bệnh con. LÊ-VÂN-THÀNH Secrétaire particulier du Gouverneur Général Pasquier đốc-phủ en retraite à Phú-nhuận Saigon.

Mỗi hộp giá 3p.50 (uống nhiều ngày). Ở xa gửi mandat mua thuốc cho ông đốc-học Trịnh-vân-Hào theo địa chỉ trên đây.

DAINAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG
7 et 9, Rue G. Guynemer — SAIGON
M. MATSUITA PROPRIÉTAIRE

CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

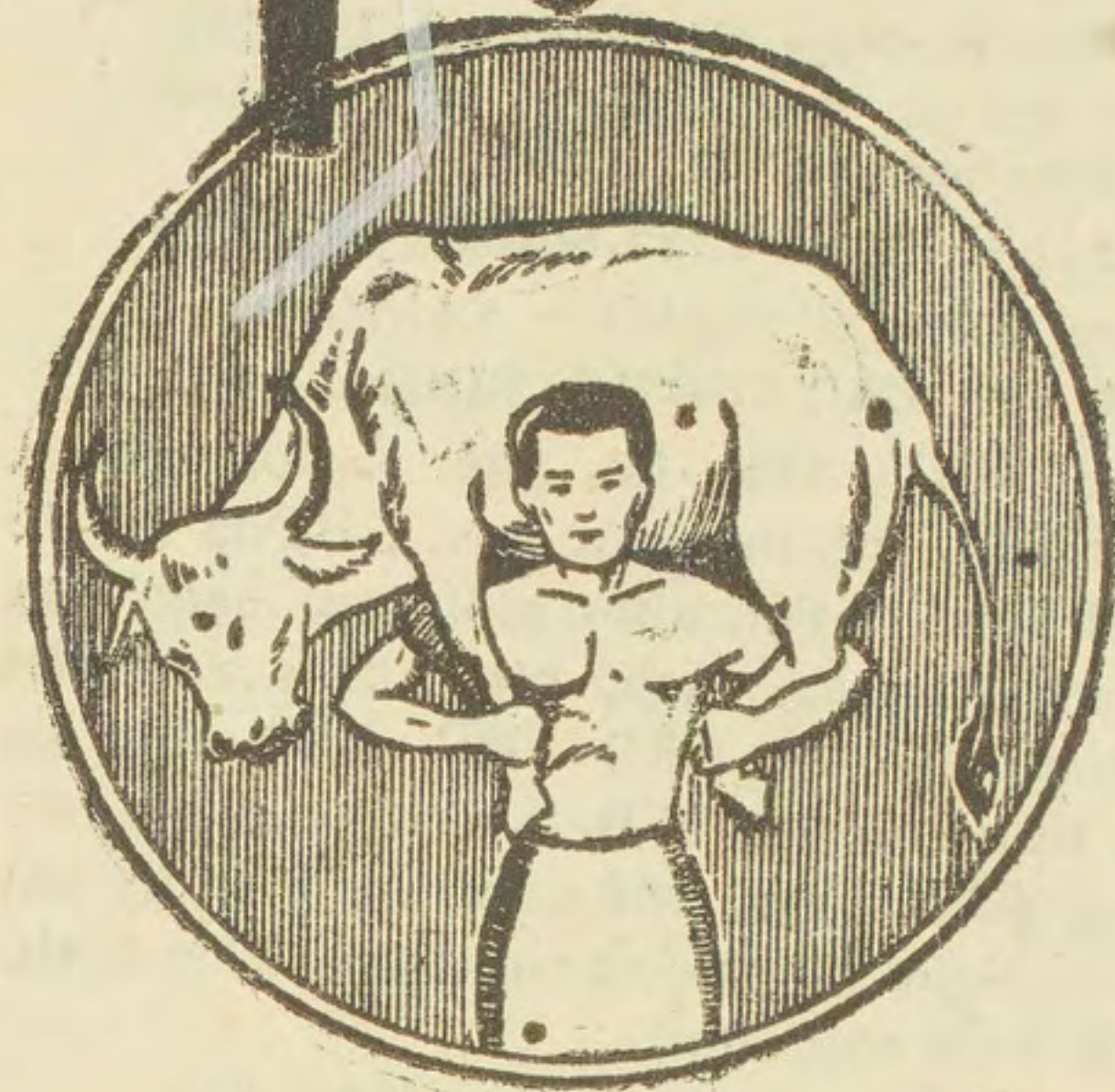
SAIGON HANOI PNOMPENH
46, Rue Vienot 53, Rue des Paniers 2, Rue Ober
BÁN ĐU CÁC THỦ HÀNG HÓA NHẬP ĐÓN

Mới lại

DĨA BÉKA 1939

J. KELLER
72, rue Mac-Mahon
SAIGON

FORTONIC



RƯỢU BÒ
MÁU BÒ
CỦA BÁC
SĨ VÉCET
— PARIS —

Trừ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể con người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Đón ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nit ốm o da thịt không dặng nở nang, tri hóa lù-mù học hành chậm hiểu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-ngình và công nhận rằng thuốc FORTONIC trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhất là đàn bà có thai và sau khi sanh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

GRANDE PHARMACIE DE SAIGON
Nguyễn - van - Cao

Docteur en Pharmacie

122-124, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-TM) SAIGON

PHAP mới qua nhiều thứ vải hàng chỉ có 12p. 1 bộ tussor Tonkin may áo mưa thiết đẹp để tặng không cho ngài nào đã may một bộ nữ tím hoặc flanelle chỉ có 22p.

HANOI mới gởi vô các thứ tussor shantung, và tussor Tonkin, sẽ may giá chiểu

SAIGON chỉ có tiệm Phước Ngọc Lợi là làm được vừa lòng quý ngài về những bộ Âu-phục.

PHƯỚC-NGỌC-LỢI
26, Sabourain-Saigon
Téléphone : 21.559

PHÂN AGROPHOS

là một thứ phân hóa-học của hãng Phosphates de Constantine ở bên xứ Algérie



Phân hiệu TAM-TÀI

này gồm có 26 % chất Dương-Long-Hoàn (Acide phosphorique) thành ra có 50 % chất vôi, rải cho các thứ cây thì mau bắt phân lắm

ĐẠI-LÝ ĐỘC-QUYỀN:
DENIS-FRÈRES D'INDOCHINE



DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN

CÓ CẤP BẰNG YẾU-SANH VÀ VI-TRUNG-HOC
Khai trương ở 68 đường Chasseloup Laubat
hiện giờ dời tại số 163 đường Larègnère
Téléphone n° 21.163

Sau vườn Bô-rô, gần góc đường Chasseloup Laubat
và Larègnère chừng 20 thước) - SAIGON
CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH :

Chuyên môn BỆNH NGOÀI DA : lác, ghẻ, lở, lòi, phong,
đỏ, ung độc, thẹo, mưng, bứt, mưng cóc v.v... BỆNH MÁU :
PHONG TÍNH, huyết kém, tê bại, nhức mỏi, lao, mạch máu
sưng nơi cẳng, trĩ, mạch lương, hạch, rết, kiết v.v... BỆNH
VỀ ĐƯỜNG TIÊU của đàn ông : CÁC THỞ LẬU, ống dài
teo, bông dãi, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v... của đàn bà :
huyết bạch, tử cung, giây chằng, chườm trứng, kinh kỳ bất
thường, đau đớn v.v... Ngày thường có coi mạch và trị bệnh.
Ngày chưa nhựt và lễ buổi sớm mai.

Có dùng điện trị bệnh rất hay và không đau

Có vai cái phòng để cho bệnh như nằm. Có máy điện
nhỏ chạy bằng piles để cho bệnh ở xa đường rất tiện.

Quí ngài muốn sự kính trọng cá nhon trong đám đông thì quí
ngài hãy mặc một bộ đồ cắt đúng điệu do M. LÊ-VĂN-NHẠC
chủ-nhon hiệu may « AU TROPICAL » số nhà 292 đường
Paul Blanchy (ngang nhà thờ Tân-dịnh) là cựu sinh-viên trường
Trung-học Pétrus Ký có học cắt theo lối thợ từ bên Pháp. Nhiều
hàng, nỉ, tussor, shantung mới lại thật đẹp và thiết rẻ.
Chủ-nhon kính thỉnh LÊ-VĂN-NHẠC directeur
AU TROPICAL TAILLEUR 292, rue P. Blanchy - SAIGON

GIÁO-SU

ALBERT BACHHA

CHIROMANCIEN et MAGNÉTISEUR
115, RUE BOURDAIS - SAIGON

1) Dùng Nhon-diện (magnétisme) trị tuyệt mọi chứng bệnh,
như đau mắt, mắt kéo mảy, bại, điên, đau tử cung, đau lậu, ho,
rét, sưng, kinh phong, gân cốt nhức mỏi, nhức đầu, đau bụng,
điếc, những tật xấu của con nít và các chứng bệnh về thần kinh,
kết quả lạ lùng trước mắt, dám cảm đoán. 2) Tiên đoán quá khứ,
hiện tại và hậu lai của đời người. Những người hay đi xe cộ,
những nhà thể thao như đá banh, đua xe máy, hãy đến xem, giáo-
sư quả quyết đoán ngay tại nạn cho mà tránh, nếu có.

Xa, in 2 bàn tay, cho biết tuổi ta, kèm theo mandat 1p. và một miếng vải của đồ
mình đang dùng, tuần lễ có kỳ kỳ giới đến. Trong giấc ngủ nhon điện (sommeil
magnétique), người đồng-tử xem miếng vải mà biết mọi việc của đời người. Muốn có
quy kỳ trọn đời, hãy gọi 10p. Bà con nên tìm một ông thầy nào có thể đoán việc
không may gì xảy ra ngày nào, mới là điều đặc sắc của khoa bí-truyền.



TIN BUỒN

Bồn báo tiếp được tin buồn rằng
ông NGUYỄN-VĂN-NHO giáo-sư ở
trường tỉnh Travin đã tạ thế hôm
25 Avril, hưởng thọ 46 tuổi.

Nhơn dịp này, bồn báo trân trọng
chia buồn với bà quả-phụ Nguyễn-
văn-Nho và cả tang-quyển; sau
xin kính chúc hương hồn ông Nho
tiên-diên lạc-thổ. M.

TIN MỪNG

Vừa được tin ông Bùi-công-Bích
đương kim Hương-cả làng Long-
hòa (Cholon) được chánh - phủ ấn
tứ hàm tri - huyện. Ngót 27 năm
trời giúp nước, hôm nay đến buổi
tân niên lại được chút ơn mưa
móc, tưởng cũng đủ an ủi người
dày công với phận sự rồi.

Thành thật có mấy hàng mừng
bác.

PHẠM-HOÀNG-CHÂU

MỘT BUỔI DIỄN - THUYẾT

Đúng 9 giờ tối bữa thứ bảy 6
Mai 1939, tại nhà hội S.A.M.J.P.I.C.
số 98 đại lộ Galtieni Saigon-Cho-
lon, M. Trần-Diêu chủ hiệu thuốc
Bàn Tay sẽ thuật lại cuộc : « Triển
Lãm Dược-liệu ở Vịnh (Trung-kỳ)
từ bữa 1er Avril cho tới 10 Avril
1939 » cho công chúng nghe.

M. Trần-Diêu sẽ nói sự huyền-
diệu của khoa châm cứu theo khoa
học châm cứu Nhựt-bổn mà ông đã
dày công kinh nghiệm lâu nay.

CHUYÊN TRỊ BỆNH TRÊN NHỎ

Docteur HỒ-TA KHANH

Ancien Interne des Hôpitaux
Ancien chef de Clinique
à la Faculté de Médecine de Marseille

GIỜ KHẨN BỆNH : Từ 10 giờ đến 12 giờ trưa
Từ 3 giờ đến 6 giờ chiều

Góc đường Colombari số 8 và Pellerin số 105.

TEL : 20.369

PHÒNG KHÁM BỆNH

N° 8, rue Sabourain (ngang hông chợ Bến-thành) - Saigon

DOCTEUR TRẦN-VĂN-CHI

Ancien Assistant de Gastro-Entérologie et de Radiologie
de la Faculté de Médecine de Montpellier
Ex-Chargé de Consultation à l'Hôpital Suburbain
Diplôme d'Hygiène Médecin Colonial de l'Université de Paris
Membre Correspondant de la Société de Gastro-Entérologie
du Littoral Méditerranéen

CHUYÊN MÔN TRỊ BỆNH :

bao tử, ruột, gan, kiết, nội trị, nước đái đường, nhức mỏi v.v.

DÙNG QUANG TUYẾN (Rayon X)
rọi và chụp hình bao tử ruột, vẩn vẩn

GIỜ KHẨN BỆNH : Sớm mai 8 tới 12 giờ. Chiều 3 giờ tới 7 giờ

HỈ TÍN

Được hồng thiếp của ông bà
Nguyễn-thành-Phổ. Điền-chủ Vàm
Bắc-trăng (Travinh) mời đến mừng
đám tân hôn của con trai người là
M. Nguyễn-thành-Cánh cùng cô Lữ
thị-Nhân, ái-nữ của ông và bà Lữ-
hoàng-Ngo, Cựu Hương-Quản làng
An-phủ-Tân (Caukè).
Có phận sự phải đi vắng nhà

trong một thời gian, tôi rất tiếc
không đến chia vui cùng Nguyễn-
gia được. Tôi xin cầu chúc cho vợ
chồng bạn Cánh được muôn ngàn
hạnh phúc, hầu làm rạng rỡ tông-
môn.

NGUYỄN-VĂN-SANH

Travinh
(kính chúc)



Một trăm người ...

Một ngàn người ...

Một muôn người ...

Già trẻ

Bé lớn

Trăm miệng như một
đều đều ca tụng :



MỘT PHƯƠNG
THUỐC THẦN

THUỐC 39
RƯỢU
NGUYỄN-AN-CU HỒC MÓN

THUỐC RƯỢU
BỔ HUYẾT số 39
của Cụ NGUYỄN-AN-CU

Uống thuốc này hết hai hộp thì tốn có 2p. mà hơn uống Sâm, uống Nhung tốn bạc trăm.
Uống thuốc này bệnh gì cũng mạnh và thấy đổi người liền.

Già thầy trẻ lại ; ốm yếu thấy mập mạnh ;

Gầy xấu thấy béo tốt, da nhăn mặt nám thấy da trắng mặt tươi.

It ăn mất ngủ thấy ăn ngon ngủ kỹ.

Còn nói gì : Nếu uống để trị bệnh phong-tê, bại nhức xương, mỏi gán, thì thuốc số
39 này là thuốc thánh, còn nói gì nữa !

Mỗi hộp ngâm uống 15 ngày giá 1p.00

Bán tại số 32 đường Catinat và các đại-lý mỗi tỉnh

